

HỒ BIỂU CHÁNH

CHA
CON

NGHĨA
NĂNG

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN

Cha con nghĩa nặng

Hồ Biểu Chánh

Cha con nghĩa nặng

Hồ Biểu Chánh

Bìa: *NXB Văn Hóa Sài Gòn*

Trình bày: *Muôn Phương*

Nguồn: *Internet*

**Cha con
nghĩa nặng**

HỒ BIỂU CHÁNH

An Trường - 1929

CHƯƠNG I

GIA ĐẠO THÔN PHU

Trần Văn Sửu đi thăm ruộng từ hồi trưa, nửa chiều anh ta mới lơn tơn trở về nhà. Anh ta ở Giồng Ké, mà làm ruộng của bà Hương quản Tồn dưới Giồng Phú Tiên, nên bận đi cũng vậy mà bận về cũng vậy, phải đi khúc lộ Càng Long lên Vũng Liêm chớ không có ngã khác.

Anh ta mặc một cái áo đen nhùn nhục, một cái quần vải lại đứt tả tơi, đầu bịt trùm một cái khăn rằn, miệng ngậm trầu một búng, tay mặt cầm một khúc cây cóc, tay trái xách một xâu hai con cá lóc với ba bốn con cá rô đi thăm ruộng thấy ruộng trúng, lúa gần chín mà

lại bắt cá cạn được ít con, bởi vậy anh ta đi về, ngoài mặt hân hoan, trong lòng thơ thối.

Hai đứa con lớn của anh ta, là thằng Tý với con Quyên, đương ngồi nhồi đất nắn trâu chơi giữa sân, chúng nó thấy cha về thì lật đật đứng dậy, con Quyên chạy ra ôm bắp vế, còn thằng Tý thì giựt râu cá mà hỏi rằng:

– Cá ở đâu cha bắt đây cha?

Trần Văn Sửu cười ngón ngón và đáp rằng:

– Bắt trong ruộng. Chơi sao lại ngồi ngoài nắng vậy con, không sợ nhức đầu hay sao hử? Thằng Tý bày đặt quá! Chơi đất chơi cát, hai anh em mặt mày tèm lem đem râu cá vô cất đi con, đừng cha tắm cho con Quyên.

Thằng Tý ở trần trụi trụi, mặt mũi có lươn có quành¹, hai bàn tay bùn đất còn dính cục, nó xách râu cá lẳng xẳng chạy vô nhà. Trần Văn Sửu nắm tay con Quyên dắt lại khạp² nước dựa

¹ vệt thẳng, vệt cong.

² dụng cụ chứa nước hoặc gạo hình trụ tròn dung tích nhỏ hơn lu, lu

hè, rồi cởi áo con nhỏ ra, mức nước xối mà tắm cho nó. Anh ta kỳ tay, kỳ chơn và gội đầu xong rồi mới thay quần áo cho nó.

Thằng Tý vừa mới xối nước thì cha nó kéo con Quyên và nói rằng:

– Con đứng xê³ đằng kia mà tắm chớ, con đứng gần con xối nước ướt mình cha hết còn gì.

Thằng Tý cười rồi mức nước chạy lại đứng dưới cây chùm ruột mà xối.

Trần Văn Sửu kỳ mài cho đứa nhỏ sạch sẽ rồi, mới sang qua gội đầu cho đứa lớn. Con Quyên thấy cha nó bỏ mà tắm cho anh nó, thì nó vụt chạy vô nhà. Trần Văn Sửu gội đầu cho thằng Tý xong rồi, anh ta lục thực vô sau.

Thị Lựu, là vợ của Sửu, mình mặc một cái quần lãnh đen, một cái áo vải đen còn mới, đầu gỡ lảng nhuộm, răng đánh trắng nõn, tai đeo một

và khắp tiêu biểu cho văn hóa miệt vườn.

3 dang ra.

đôi bông có nhận hột thủy tinh, cổ đeo một sợi dây chuyền có trái tim treo nhỏng nhánh, tay mặt có đeo một chiếc đồng trôn, tay trái có đeo một cái niệt chỉ, đang bông đùa con nhỏ hết, đứng dựa cửa, thấy chồng đi về đã không thềm hỏi mà lại còn nguyệt một cái nữa.

Trần Văn Sửu lột khăn rằn bịt trên đầu đó mà lau mặt rồi lại bộ ván kéo khay trầu đứng tèm mà ăn. Anh ta nói rằng:

– Ở nhà sao không rầy sắp nhỏ, để nó chơi dơ dáy quá”.

Thị Lựu day vô hứ một cái rồi đáp rằng:

– Chơi giống gì mà dơ dáy thứ con nít thì nó chơi, giỏi sao không ở nhà đó mà giữ nó.

Trần Văn Sửu nín khe, bỏ đi thẳng vô nhà sau. Anh ta thấy bếp núc lạnh tanh mà sắc mặt chẳng có lộ một chút giận nào hết. Anh ta xách nồi đi xúc gạo đem vo, rồi nhúm lửa bắt lên mà nấu. Thị Lựu không thềm léo vô bếp, chỉ có

thằng Tý với con Quyên xăn bắn một bên cha nó đó mà thôi. Sửu hỏi thằng Tý rằng:

– Má con có ở đằng trước hay không con?

Thằng Tý lắc đầu và nói rằng:

– Má bỗng em đi chơi từ nãy giờ lặn mà.

S Sửu nghe vợ đi chơi mà cũng tự nhiên chớ không giận. Anh ta biểu thằng Tý coi chum lửa, còn anh ta thì xách xâu cá đem ra hè ngồi mà làm, rồi bỏ vô nồi mà nấu. Chừng cơm cá chín rồi, anh ta kêu thằng Tý mà biểu rằng:

– Tý con đi kiếm má con về ăn cơm con.

Thằng Tý chạy đi, con Quyên đói bụng đòi ăn trước, nên cha nó bới cho nó một chén cơm, chan ít muỗng nước cá vô rồi đưa cho nó ăn, con Quyên ngồi dựa cha mà ăn cơm, có con mèo mướp lẩn quẩn một bên, cạ lưng vào cánh tay nó, mà cổ kêu khò khè.

Trần Văn Sửu nằm ngay trên võng, mắt ngó con coi bộ vui vẻ lắm.

Cách một hồi lâu thằng Tý chạy về, Thị Lựu cũng bồng con về theo sau. Trần Văn Sửu dỡ cơm mức cá rồi vợ chồng con cái xúm lại mà ăn. Tuy Thị Lựu trang điểm mà đi dạo xóm, để chồng tắm rửa cho con, để cho chồng nấu cơm làm cá, nhưng mà chừng ăn cơm rồi chị ta bưng chén đĩa đem đi rửa chớ không bắt chồng làm tới việc ấy nữa.

Trong lúc vợ dọn dẹp sau bếp thì chồng bồng đứa con nhỏ hết ra đứng chơi trước sân, thằng Tý với con Quyên xăn bắn một bên, con nói đồ để cha chúm chim cười, tình cha con coi khấn khít lắm.

Trời tối lần lần, Thị Lựu đốt đèn trong nhà rồi bước ra sân. Trần Văn Sửu muốn giao đứa nhỏ lại cho vợ thì Thị Lựu nói rằng:

– Dữ hôn! Thứ bồng con một chút rồi chết hay sao; nên hể thấy mặt thì lật đật mà giao?

Anh ta bị vợ rầy mà anh ta lại cười ngỏn ngoèn, xóc vác thằng nhỏ lên vai rồi thủng

thằng đi ra lộ, thằng Tý với con Quyên lẳng xăng chạy theo.

Có một cái xe hơi phía dưới Phú Tiên chạy lên, bụi bay mù mịt, bóp kèn te le, con Quyên bước ra đường đứng dòm, cha nó nắm tay nó lại và nói rằng:

– Ra ngoài làm gì? Xe cán chết đa, đứng trong lề đây mà coi.

Xe chạy ngang qua một cái vù, mấy cha con Trần Văn Sửu đứng ngó trôn trôn.

Trần Văn Sửu dắt con đi dài theo lộ mà chơi, gió thổi hiu hiu mát mặt, sao giăng sáng sáng đều trời, đế ngâm rỉ rả bên chũn, ngọn lúa oặc òai dưới ruộng, thằng nhỏ vác trên vai buồn ngủ rồi ngủ, Trần Văn Sửu lần bước trở về nhà.

Nhà lá ba căn xịch xạc, phía ngoài mà chính giữa có dọn một bàn thờ, trước bàn thờ có lót một bộ ván dầu, lại có một cái ghế nghi⁴, bên

4 một loại bàn nhỏ, cao hơn bàn thường, dùng làm chỗ để khai trầu hay để món ăn trong lúc dọn tiệc.

tay mặt thấy có một cái cối xay lúa, còn dựa vách thì dựng nào là giăng xay nào là chuỗi cày, nào là cần câu, nào là cuốc, phảng bên tay trái thấy có một cái chõng tre nhỏ, còn trên vách thì móc nào là thúng rổ, nào là giỏ, nào là vòng hái.

Nhà chùa có một cái cửa căn giữa, hai bên thì dùng vách lá khúc dưới, còn khúc trên thì gài tre có lỗ vuông vuông. Chong đèn leo lét để trên ghế nghi, ánh sáng dọi vô bàn thờ trống trơn; duy thấy trên bàn có cái chậu nhỏ để cắm nhan, một cái lon sữa bò và một cái tô đá mà mẻ miệng hết một miếng bằng ngón tay. Trên vách có treo một bộ tượng bốn tấm, giấy đỏ chữ đen, mà tấm đầu lại đứt khúc dưới mất hai ba chữ.

Trần Văn Sửu bước vô nhà, thấy vắng teo thì kêu rằng:

– Mầy a, em nó buồn ngủ rồi, đem nó vô buồng dỗ ngủ chút.

Không nghe ai trả lời hết, anh ta đi vô buồng thì cái mùng vợ còn vắt lên chõ chưa bỏ xuống, cái giường trống lổng không có vợ nằm. Anh ta đi thẳng vô thì dưới bếp tối mò, cũng không có vợ ở đó. Anh ta bỗng con trở lên buồng, để con nằm trên giường, rồi giữ mùng bỏ xuống. Thằng nhỏ khóc kêu má, mà má nó đâu mất nên cha nó phải leo lên nằm với nó. Cách một hồi, thằng nhỏ ngủ rồi, cha nó mới lén leo xuống mà bước ra ngoài.

Thằng Tý với con Quyên đang nằm ở trên bộ ván mà chơi. Trần Văn Sửu lại gần cái ghế nghi rồi kéo khay trầu tèm mà ăn. Con Quyên ngồi dậy, hai tay ôm vòng trên cổ cha nó và hỏi rằng:

- Má, đi đâu, cha há?
- Đi chơi đâu bên chợ.
- Má đi chơi mà má hông dắt ta đi với chớ.
- Dắt con đi làm gì?

– Dắt đi chơi.

– Má con đi có chuyện gì đó chứ phải đi chơi hay sao mà dắt con theo.

– Chuyện gì? Tôi biết mà, má đi qua bên Hương Hào mà chơi chứ chuyện gì. Cha dắt tôi đi chơi cha.

– Đi rồi bỏ nhà hay sao con?

– Để anh Tý coi nhà.

– Em nó dậy nó khóc rồi ai dỗ nó.

– Thôi cha nói thơ nghe chơi cha.

– Ủ, con nằm xuống đi, rồi cha nói thơ cho con nghe.

Con Quyên buông cổ cha nó nằm ngay chính giữa ván. Thằng Tý nằm đầu ván đằng kia mà co chân lên gãi sạt sạt. Trần Văn Sửu kéo gối nằm đầu giường nãy rồi nói thơ “Bạch Viên Tôn Các” một hồi, rồi mới sang qua thơ “Lục Vân Tiên”.

Anh ta gác tay qua trán, nhắm mắt há miệng mà nói, nói đã thềm góc đầu dòm con, thấy hai đứa đều ngủ hết, anh ta mới nín. Thằng nhỏ nằm trong lòng cửa mình khóc óe lên. Trần Văn Sửu lật đật chạy vô nằm một bên mà dỗ nó.

Thị Lựu đi chơi về, bước vô buồng thấy chồng nằm với con thì hỏi rằng:

– Làm giống gì vô nằm sầm sầm đó?

– Thằng nhỏ nó khóc ta vô ta dỗ nó chớ. Đi đâu dữ vậy?

– Đi đâu hỏi làm chi? Không cho đi chơi bởi gì hết sao?

– Ta hỏi cho biết vậy mà.

– Tao không muốn mấy hỏi. Đi ra ngoài. Vô nằm trên gối ta rồi làm dính mỗ hôi, hôi rình ai mà chịu cho được.

– Khéo nói hôn! Tưởng ta là trâu chó gì đây hay sao nên hôi.

– Không phải trâu chó, mà cái hôi kỳ cục lắm, không ai chịu được.

Trần Văn Sửu đỡ mừng leo xuống đất rồi thùng thảng đi ra.

Khi ra tới cửa buồng, thấy dựa vách có hai cái lược một cái dây, một cái thưa, bèn lấy luôn hết hai cái rồi ra ngồi dựa đèn xoắn đầu tóc mà chải. Anh ta gỡ lược thưa rồi chải lược dây, chải mỗi cái đều kê gần đèn bắt một vài con chí bỏ vô miệng mà cắn. Trống bên nhà việc⁵ làng trở canh hai, anh ta mới chịu cất lược, sập cửa tắt đèn, rồi nằm chung với hai đứa con lớn mà ngủ.

Trần Văn Sửu năm nay đã được ba mươi lăm tuổi rồi, còn vợ là Thị Lựu mới có ba mươi mốt tuổi. Hai vợ chồng ăn ở với nhau hơn mười ba năm, sanh được có ba đứa con đó mà thôi. Thằng Tý mười hai tuổi, con Quyên sáu tuổi còn đứa nhỏ hơn hết tên là thằng Sung mới được ba tuổi.

⁵ cơ quan hành chánh, trụ sở ủy ban nhân dân

Trần Văn Sửu gốc ở làng Trung Trạch, thuộc về tỉnh Vĩnh Long, cha hồi trước làm làng, không biết công lao đặng mấy năm, mà lên tới chức Hương bộ. Nhà thì nghèo còn mẹ thì bệnh hoài nên lúc Sửu còn nhỏ thì anh ta cực khổ lắm.

Khi anh ta được hai mươi tuổi, cha mẹ khuất hết, ở trong làng không có phương kế làm ăn, anh ta mới bán cái nhà rách được bảy đồng bạc, rồi ra ấp Phú Tiên thuộc làng Trung Nghĩa ở đậu nhà Hương tuần Tam mà đi làm mướn.

Hương thị Tào nhà ở Giồng Ké cũng thuộc làng Trung Nghĩa có một đứa con gái tên là Nguyễn Thị Lựu, tuy con nhà nghèo mặc dầu, mà mặt mày sáng sủa, đi đứng dịu dàng. Vợ khuất sớm, anh ta có vốn ít chục đồng bạc, nên lãnh bài sanh ý⁶ rồi mua hàng vật chút đỉnh như trầu cau, thuốc giấy, dầu lửa, bánh in mà bán với đứa con gái.

⁶ giấy môn bài, giấy cho phép hành nghề.

Trần Văn Sửu thường hay ra chợ Giồng Ké mà làm mướn và nghỉ trưa hay ghé quán của Hương thị Tào mà chơi. Hương thị Tào thấy Sửu côi cút thiệt thà, siêng năng, giỏi giã, không bài bạc, không rượu trà, thì đem lòng thương nên kêu mà gả Thị Lựu, đòi góp các lễ có bốn chục đồng mà thôi.

Trần Văn Sửu thấy Thị Lựu thì phải lòng, mà cũng muốn có nơi nương dựa làm ăn, nên tuy nghèo, song cũng phải rán kiếm vay bốn chục đồng bạc mà cưới vợ.

S Sửu cưới vợ rồi thì về ở chung với cha vợ mà làm mướn. Năm đầu mắc vợ có thai nghén, phải lo thuốc men, rồi kể đẻ thằng Tý tốn hao thêm nữa, nên Sửu trả nợ không nổi, phải xin trả tiền lời, để vốn lại năm sau. Anh ta làm cháy da phỏng trán, lo quên ngủ quên ăn; làm hết sức, lo hết hơi mà đến năm năm mới dứt nợ được.

Chùng Thị Lựu có ghen con Quyên, chị ta sanh sớm, đòi cất nhà riêng mà ở. Trần Văn Sửu không tiền, nhưng vì muốn vừa lòng vợ, nên phải đi vay ba chục đồng bạc mà cất một cái nhà lá nhỏ ba căn, ở phía bên kia cầu, rồi vợ chồng dọn về mà ở.

Hương thị Tào thương con rể, muốn chúng nó ở chung hủ hỉ cho vui, mà Thị Lựu không biết nghĩ, đành bỏ cha mà ra tư ra riêng, làm cho Hương thị Tào phiền trong lòng, bởi vậy vợ chồng Trần Văn Sửu dọn về nhà mới, Hương thị Tào chẳng hề khi nào thềm bước chân tới cửa.

Trần Văn Sửu tánh thiệt thà hiền hậu, cứ lo cùi碌 làm ăn, không tranh hơn thua với ai hết. Còn Thị Lựu tánh bỗng chành, bốc chách, cứ ăn no đạo xóm tối ngày, không lo giúp đỡ cho chồng mà cũng ít lo việc trong bếp. Đã vậy mà chị ta còn hỗn ẩu với chồng nữa, hề chồng có nói động tới thì mắng chưởi từng bùng.

Vợ chồng tánh nết khác nhau như vậy mà ở với nhau được, ấy là vì Trần Văn Sửu mỗi việc mỗi nhịn luôn luôn, nhịn cho đến những việc vợ quấy mà cũng không dám nói. Thị Lựu thấy vậy lại càng thêm lúng, ở trong nhà muốn làm việc gì tự ý, đêm như ngày muốn đi đâu cũng tự do, nhứt là trong bốn năm sau đây, chị ta hay trang điểm, hay se sua, nhà thì nghèo mà không biết chị ta làm thế nào có quần áo mới mặc hoài, lại sắm tới vòng đồng, dây chuyền nữa.

Khi đẻ thằng Sung ra rồi, Trần Văn Sửu than với vợ không biết làm sao muốn ruộng cho được mà làm. Thị Lựu hú một tiếng rồi nói rằng:

– Khó dữ hôn! Anh Hương hào Hội hóa đất cho bà Hương quản Tồn cả ngàn công, như muốn làm thì ta nói với anh để cho ít chục công

mà làm, chớ khó gì.

Trần Văn Sửu nghe vợ nói như vậy thì mừng nên xúi vợ đi hỏi đất liền. Thiệt quả Thị Lựu đi một buổi thì muốn được cho chồng ba chục công đất.

Từ đó đến sau, Trần Văn Sửu mới có ruộng mà làm, mỗi năm té chừng một trăm gia lúa, vừa đủ cho vợ con ăn mà thôi, nên trong mấy tháng gặt rồi, phải đi làm thuê làm mướn, hoặc đắp đất, hoặc lợp nhà, hoặc chèo ghe, hoặc vác lúa mới có tiền mà mua sắm áo quần, xây xài với thiên hạ.

Mấy người chơn chất, từ miệt Giồng Ké xuống tới Phú Tiên ai thấy gia đạo của Trần Văn Sửu như vậy thì cũng cho là vô phước. Mà Trần Văn Sửu cứ an ổn lo làm ăn như thường, chẳng hề buồn rầu về nỗi vợ con mà cũng chẳng hề than phiền về sự cực khổ.

Biết thủ phận thì khỏi mệt trí, biết nhịn nhục thì được an thân. Ngặt vì người khôn ngoan dầu muốn cho lắm cũng khó làm được, bởi vậy càng thường hay tan rã, gia đình mới khuynh nguy.

CHƯƠNG II

TỨC MÀ HỎI VỢ

Qua tiết tháng giêng, trong chốn thôn quê có cái thú vui vẻ phi thường. Đường sá khô ráo, ra vô sạch sẽ, gió bắc hiu hiu mát mẻ vô cùng. Lúa ở ngoài đồng, chỗ thì đương gặt chỗ thì đã chín tới rồi, nên đứng ngó mông thì thấy một vùng đỏ đỏ vàng vàng, ấy là mồ hôi nước mắt của nông phu chan rưới trót mấy tháng trường, mà ấy cũng là cơm gạo áo quần của nông phu trông cậy về năm sẽ tới.

Mới đầu canh tư thì tiếng còi tức nghe đều tứ hướng, ấy là còi của chủ điền kêu công gặt dậy nấu cơm. Lối nửa giờ, theo mấy bờ mầu thấy người ta đi có hàng, ấy là bọn công gặt

đi về, đàn bà chen lộn với đàn ông, người nào cũng vui cười hơn hở.

Trần Văn Sửu muốn ba chục công đất của bà Hương quản Tồn mà làm trong đồng Phú Tiên, năm nay trúng mùa, lúa đã chín rồi, song phải chờ năm bảy bữa nữa mới gặt được. Anh ta còn rảnh nên đi gặt muốn mà kiếm tiền, vì lúa trúng, công gặt ít, gặt một công mà ăn tiền tới sáu các bạc, mỗi ngày gặt hai công được một đồng hai, ở nhà thì uống lăm.

Đầu canh tư thức dậy lọ mọ nấu một nồi cơm, ăn phân nửa còn phân nửa thì đem theo. Vợ con ngủ hết, mà anh ta chẳng muốn cho chúng nó thức dậy làm gì, nên vai mang vòng hái, tay xách gói cơm, dỡ cửa nhẹ nhẹ bước ra sân mà đi.

Hướng tây mặt trăng vừa mới lặn, hướng đông sao mai đã mọc rồi. Vì gần sáng, nên trên trời trắng trắng mây giăng; vì sương sa, nên trước mặt mù mù áng mắt.

Trần Văn Sửu lăm lũi đi xuống đồng Phú Tiên tới đám ruộng người ta kêu gặt đó, thì gặp Hương tuần Tam với thằng Xuyên ngồi trên bờ chờ ánh sáng thiết mặt rồi có xuống mà gặt. Anh ta bỏ gói cơm với vòng hái dựa bên đó rồi ngồi lại nói chuyện chơi.

Thằng Xuyên hỏi Trần Văn Sửu rằng:

– Hôm nay tôi không có đi phía dưới ruộng của anh, nghe nói năm nay lúa anh trúng lắm, phải hôn?

– Khá khá, chớ không trúng lắm.

– Anh sướng quá còn làm bộ nữa.

– Sướng giống gì?

– Anh hỏi được đất của bà Hương quản anh làm, không sướng hay sao? Tôi muốn mượn ít chực công làm kiếm cơm ăn, mà mượn không ra.

Hương tuần Tam cười và nói với thằng Xuyên rằng:

– Mầy muốn làm ruộng thì kêu vợ mầy quen với Hương hào Hội, tự nhiên có đất chớ gì.

– Sao vậy?

– Thì vậy chớ sao. Thằng Sửu nó cũng nhờ có vợ nó quen với Hương hào Hội, nên nó mới mượn được ba chục công đất đó chớ. Vợ mầy còn nhỏ, không biết chừng mầy mượn còn nhiều hơn thằng Sửu nữa a.

Thằng Xuyên suy nghĩ một hồi rồi nói rằng:

– Chú nói kỳ quá! Ai mà chịu vậy.

Hương tuần Tam cười ngất rồi đáp rằng:

– Vậy chớ thằng Sửu đó sao? Phải thí ruộng nhỏ mới có ruộng lớn chớ.

– Thà là chịu chết đói, chớ ai chịu khốn nạn như vậy được.

– Không chịu thì thôi.

Thằng Xuyên day lại thấy Trần Văn Sửu ngồi bơ bơ, bèn vỗ vai mà hỏi rằng:

- Sao, anh chịu như vậy được không anh?
- Chịu giống gì?
- Chịu cái đó.
- Cái đó là cái gì đâu?
- Anh để cho vợ anh quen với Hương hào Hội chớ cái gì?
- Quen thì quen chớ sao?

Hương tuần Tam với thằng Xuyên nghe Trần Văn Sửu trả lời như vậy thì ngó nhau rồi cười rộ lên. Trần Văn Sửu không hiểu gì hết, thấy người ta cười thì lơ láo rồi cũng cười theo.

Thằng Xuyên thấy bộ tịch Trần Văn Sửu kỳ quá, nó dần không được, nên nằm lăn trên bờ, ôm bụng mà cười. Trần Văn Sửu nghi thằng nó ngạo⁷ mình nên kéo tay nó mà hỏi rằng:

⁷ chọc ghẹo, nhạo báng

– Tại sao mày cười tao vậy?

Thằng Xuyên càng tức cười hơn nữa, nên ngồi dậy gỡ tay Trần Văn Sửu mà chạy.

Trần Văn Sửu day lại hỏi Hương tuần Tam rằng:

– Sao nó cười vậy anh?

– Nó thấy mày ngu quá nên nó cười chớ sao.

– Ngu giống gì?

– Mày không biết thì thôi. Như có muốn biết thì về nhà hỏi vợ mày thì biết.

Nói đích xác như vậy mà Trần Văn Sửu cũng chưa hiểu, cứ ngồi bơ bơ như thằng ngáo.

Chủ ruộng ra tới, lại có dắt theo năm sáu công gặt nữa.

Trời đã sáng thiệt mặt rồi, công gặt áp xuống ruộng phân nhau mà gặt lúa.

Buổi sớm mai, Trần Văn Sửu gặt phần chần lại hay nói chuyện với hai người gặt gần hai bên mình. Đến trưa gặt hết một công rồi, anh ta leo lên bờ ngồi nghỉ và phàn gói cơm ra mà ăn. Một tay thì cầm con mắm sặc, một tay thì bốc cơm nguội, trên đầu trời nắng, dưới chơn lấm bùn mà anh ta ăn cơm coi bộ ngon lắm. Ăn hết gói cơm rồi, bèn bước lại cúi vũng gần đó bưng tay múc nước mà uống, rồi khoát mà rửa mặt. Chừng anh ta trở lên bờ thấy Hương tuần Tam đương ngồi sửa soạn mở gói cơm ra mà ăn, thì anh ta ngồi xế một bên và hỏi rằng:

– Hồi sớm mai, sao mà thằng Xuyên nó cười tôi như vậy anh? Anh nói dùm tôi một chút mà.

– Thiệt mấy không hiểu hay sao?

– Không, tôi có hiểu gì đâu.

– Tội nghiệp thằng đại quá! Vợ mày lấy Hương hào Hội tao nói mà mày không hiểu, nên nó cười mày chớ gì.

Trần Văn Sửu chứng hùng, ngồi ngó Hương tuần Tam trần trần rồi hỏi rằng:

– Vợ tôi lấy Hương hào Hội hay sao? Đâu có! Anh khéo bày đặt. Ai nói với anh đó?

– Trời ơi! Thiên hạ hay tràn đồng hết. Có một mình mấy ngu quá, nên mấy không hay chớ.

– Lấy hồi nào, ở đâu?

– Hứ! Khéo hỏi hôn! Lấy nhau đã mấy năm nay, đẻ được một đứa con, mà chưa hay chớ! Tội nghiệp quá! Mấy về coi lại có giống Hương hào Hội hay không thì biết.

Trần Văn Sửu nghe mấy lời dường như sét đánh bên tai, ngồi chết trân tay níu bụi cỏ, mắt ngó mông trong đồng, không nói được nữa. Hương tuần Tam nuốt búng cơm rồi nói rằng:

– Tại hồi đó mấy cưới vợ lịch sự quá, nên nó mới vậy đó đa.

Trần Văn Sửu thở dài một cái rồi đứng dậy.

Trời nắng chang chang, công gặt đều lên bờ kiếm mấy bóng cây ngồi nghỉ, mà Trần Văn Sửu lại xách vòng hái bước xuống ruộng rồi xông ra mà gặt nữa. Công gặt lấy làm kỳ, nên kêu om trên bờ. Trần Văn Sửu không thèm nói đi nói lại, cứ lầm lữ gặt hoài. Anh ta gặt riết đến xế, đủ hai công đất, rồi mang vòng hái đi về trước một mình, không thèm nói tới ai hết.

Thằng Tý với con Quyên đương chơi trước cửa, thấy cha đi gặt về, thì lật đật chạy ra sân mà mừng. Thuở nay, Trần Văn Sửu hễ đi đâu về, thì hay bông con Quyên mà nựng, mà bữa nay anh ta làm lơ, bỏ đi thẳng vào nhà, máng vòng hái lên vách rồi hỏi thằng Tý rằng:

– Má con đi đâu?

– Má con ngủ với em trong mừng.

– Từ hồi sớm mơi tới giờ, có Hương hào Hội ghé đây hôn?

– Không.

Trần Văn Sửu đi tắm rồi vô buồng lấy quần áo sạch mà mặc.

Thị Lựu giựt mình thức dậy, thấy chồng đương đứng mặc áo thì hỏi rằng:

– Bữa nay sao về sớm vậy?

Trần Văn Sửu lặng thinh bỏ ra ngoài trước, không thềm trả lời. Anh ta múc một tô nước uống rồi đi xuống nhà bếp, leo lên vông nằm, gát tay qua trán, mắt lim dim. Thị Lựu súc miệng rửa mặt, tằm trầu nhai nhóc nhách, rồi đi lấy nồi vo gạo nấu cơm.

Nồi cơm vừa bắt lên bếp thì thằng Sung thức dậy khóc om sòm trong mùng. Thị Lựu bèn biểu chồng rằng: “Lên bồng con mà dỗ nó một chút, đừng ta nấu cơm cho mà ăn. Đi về rồi nằm ngửa hoài đó hay sao?”

Trần Văn Sửu ngồi dậy rồi đi lên bồng thằng Sung ra trước cửa mà đứng. Thằng Tý

với con Quyên chạy theo đúng mỗi đứa một bên mà chơi. Trần Văn Sửu ngó hai đứa lớn, rồi ngó lại thằng Sung bồng trên tay, thì thiệt quả thằng Sung không giống hai đứa kia chút nào, mà gương mặt nó coi tựa tựa gương mặt của Hương hào Hội. Anh ta nhìn mấy đứa con rồi chau mày, xụ mặt, khí sắc buồn hiu. Anh ta để thằng Sung đứng dưới đất cho nó chơi với hai đứa kia, và anh ta lên ngồi rồi chống tay lên cái ghế nghi mà ngó ra sân.

Con gà mái xám dắt bầy con đi ăn, mẹ con xúm lại bươi cây ớt xui tó. Con gà trống ô chạy lại cục cục vè đập mái, dậm dậm rau tan nát hết. Trần Văn Sửu ngồi ngó trân trân mà không la không đuổi như muốn để vậy mà coi. Thằng Sung đòi đồ chơi của con Quyên mà đòi không được, rồi dậm chân khóc om sòm. Trần Văn Sửu ngồi một bên mà không dỗ không rầy, như không hay sắp con lộn xộn.

Cơm chín cá hầm rồi, Thị Lựu mới kêu chống con vô ăn cơm. Trần Văn Sửu ngồi ăn

cơm với vợ mà không ngó mặt vợ, cứ cúi mặt ngó xuống mâm cơm hoài, lại không nói, không cười, mặt coi buồn hiu, hình như đương tính chuyện chi quan hệ lắm vậy.

Trần Văn Sửu ăn cơm rồi liền bỏ đi ra lộ. Con Quyên chạy theo kêu:

– Cha, chờ tôi đi với cha.

Trần Văn Sửu day lại nói rằng:

– Ở nhà, đừng có đi theo.

Thuở nay Trần Văn Sửu nói với con thì dịu ngọt luôn luôn, bữa nay con Quyên nghe cha nó nói xẵng, nó không hiểu sao mà cha nó quạu, nó lấy làm lạ mà lại sợ, nên xụ mặt rồi riu riu trở lại, không dám đi theo.

Mặt trời chen lặn, gió thổi lao rao. Sắp chẵn trâu thấy trời gần tối nên đuổi trâu về chuồng, trâu đi dưới ruộng ní na, ní năn, mấy đứa chăn cỡi trên lưng hát rầm ra rầm rít. Trần Văn Sửu chấp tay sau đít, đi thơ thẩn trên lộ, mắt ngó

cảnh vật mà không thấy chi hết, trí nhớ tới vợ con thì buồn bực vô cùng.

Thằng Sáu Thiên đi xóm về nó gặp, vùng hỏi rằng:

– Anh đi đâu đó, anh Sửu?

Sửu giựt mình ngược mặt lên chưng hửng và trả lời ú ớ rằng:

– Ờ đi ... đi chơi.

Trời đã tối rồi, Trần Văn Sửu đi chơi mỗi vắng, nên ngồi trên lề đường mà nghĩ.

Anh ta chống cằm lên đầu gối, lấy ngón tay vẽ hình trên cát mà suy nghĩ việc nhà. Mấy năm nay thiệt Hương hào Hội hay ghé nhà mình, mà mình có ý coi, lần nào Hương hào Hội ghé thì vợ mình lo trầu nước lăng xăng, coi bộ niềm nở lắm.

Tuy vậy mà mình không thấy Hương hào chộc ghẹo hay giỡn hớt với vợ mình, mình không gặp hai đảng nói chuyện với nhau, vợ

mình cũng không có ý muốn để bỏ mình. Tánh vợ mình hỗn ầu, nó hay mắng nhiếc mình, mà mắng thì mắng chớ vợ chồng cũng ăn ở như thường, nếu vợ mình nó lấy Hương hào Hội thì chắc nó bỏ mình rồi, chớ có lý nào nó không thương mình nữa mà nó còn ở với mình.

Hương tuần Tam nói thiên hạ đều biết Hương hào Hội lấy vợ mình. Họ có gặp hay sao mà họ dám chắc? Hay là họ thấy Hương hào Hội để ruộng cho mình làm, họ ganh ghét nên kiếm chuyện mà đặt điều nói xấu cho Hương hào Hội với vợ mình? Hương hào là người có ăn, lại có vợ con tử tế, có lý nào đi lấy vợ mình làm gì...

Nếu mà vợ mình với Hương hào Hội không có chuyện gì với nhau, thì sao thiên hạ họ dám nói, sao thẳng Sung lại giống con Hương hào Hội dữ vậy? Chuyện này thật là khó liệu! Mình phải hỏi cho ra ngay gian mới được. Mình phải hỏi gắt vợ mình, như nó không có lấy Hương hào Hội thì thôi, còn như nó lấy thì mình đuổi

phút nó đi cho rồi, mình giao thằng Sung cho nó đem đi đâu thì đi cho rảnh, mình bắt thằng Tý với con Quyên mà thôi.

Trần Văn Sửu nghĩ vậy rồi thùng thảng trở về nhà.

Đã hết nửa canh một rồi, thằng Tý với con Quyên nằm chơi trên ván rồi ngủ khò, thằng Sung cũng buồn ngủ nên mẹ nó đã đem nó vô phòng rồi. Khi Trần Văn Sửu bước vô cửa thì Thị Lựu đang đứng dựa cái ghế nghi tằm trầu mà ăn. Trần Văn Sửu sập cửa rồi đi vô nhà sau leo lên võng mà nằm. Anh ta chờ vợ tắt đèn đi vô buồng, anh ta mới mò mà đi vô theo. Anh ta vừa khoát mừng leo lên giường thì Thị Lựu nói rằng:

– Ra ngoài ngủ với sắp nhỏ nà! Lọ mọ đi đâu đó?

– Để tao nằm, tao nói chuyện một chút!

– Chuyện gì? Sao hồi nãy không nói, để tao đi ngủ rồi vô làm rộn đó?

Trần Văn Sửu nằm đại một bên vợ. Thị Lựu túng thế phải xích vô một chút đặng trống chỗ cho chồng nằm. Trần Văn Sửu muốn hỏi vợ về việc Hương hào Hội, song không biết phải hỏi cách nào cho vợ đừng giận nên nằm nín thinh mà tính.

Thị Lựu bèn day ra mà hỏi rằng:

- Nói giống gì sao không nói đi?
- Họ nói với tao một chuyện kỳ quá.
- Chuyện gì?
- Tao nói lại cho mày nghe, như không có thì thôi, còn như có thì mày phải chịu, chớ đừng có chối nghe hôn?
- Ai có biết chuyện gì đâu mà biểu chịu.
- Như tao hỏi mà mày có thì mày phải chịu chớ.
- Chuyện gì cũng vậy, hể có thì ta chịu, chớ sợ ai mà chối.

– Ờ, thôi để tao nói cho mà nghe. Bữa nay tao đi gặt có hai ba người nói với tao rằng, mấy lấy Hương hào Hội, có hôn?

Thị Lựu nghe nói thì vùng vậ hỏi rằng:

– Quân nào bày chuyện đó?

– Người ta nói thiếu gì.

– Mà thằng nào nói với mấy đó kia. Mấy phải nói tên nó cho tao biết, đặng tao đến nhà nó tao đào nát ông nát cha nó cho nó biết mặt tao. Tao lấy Hương hào Hội hồi nào, tao có đem lên bàn thờ cha nó tao lấy hay sao nên nó ngó thấy mà nó dám nói như vậy hử? Thằng nào nói xấu cho tao đó, mấy phải chỉ tên nó ra cho mau.

– Thôi, đừng có nóng. Người ta nói như vậy, nếu mấy không có thì thôi, chớ chửi người ta làm chi?

– Ủa! Nó nói xấu cho người ta như vậy, đến tai anh Hương hào Hội đổ khỏi ảnh niệt đầu

quân nào nói bậy như vậy cho nó coi. Ai nói đó, mày phải chỉ tên nó ra cho tao biết bây giờ đây.

– Chỉ tên sao được, tao không chỉ.

– Ủa! Nếu vậy thì mày đặt chuyện muốn nói sao mày nói chớ gì, phải hôn?

– Ủ, thôi tao đặt chuyện a, không có ai nói với tao hết.

– Cha chả, nếu vậy mày là quân khốn nạn lắm. Mày ở với tao có ba bốn mặt con, bây giờ mần muốn nói gì mày nói hay sao?

– Mày hay ào ào quá! Mày giỏi có tài rộng hòng hoài. Để thùng thảng tao nói cho mày nghe chớ.

– Mày nói sao xuôi đó mày nói đi. Tao lấy anh Hương hào Hội hồi nào? Mày có bắt được hay không mà mày dám nói như vậy hử?

– Nói nho nhỏ vậy mà. Om sòm hoài. Người ta nói mày lấy trai, thiệt tao bắt không

được, mà tao có chỗ nghi, nên tao mới hỏi mấy chớ.

– Mấy nghi cái gì, nghi làm sao đâu, mấy nói cho tao nghe thử coi.

– Họ nói thằng Sung đó là con của Hương hào Hội chớ không phải con tao. Họ nói như vậy mà tao coi gương mặt nó sao không giống hai đứa lớn, nên tao phải nghi.

– Thiệt mấy là đồ trâu, đồ chó, chớ không phải người ta. Trời ngó xuống mà coi, bớ trời! Quân ăn ngược nói ngạo, động đầu xuống đất trở cẳng lên trời, mà quỷ thần để cho nó sống làm gì không biết. Nó ăn ở với tôi được ba mặt con, rồi bây giờ nó nói không phải con nó, trời đất ơi.

– Tao có nói gì đâu mà mấy rửa tao, tao nói chuyện cho mấy nghe, có hay là không có thì thôi chớ rửa cái gì?

– Thiệt mấy nói thằng Sung là con của anh Hương hào Hội phải hôn?

- Họ nói chớ không phải tao.
- Họ là ai? Mấy phải chỉ tên họ ra.
- Chỉ làm gì? Chỉ đặng mấy đào mấy bới ông bà người ta?
- Nếu mấy không chỉ tức thị mấy nói chớ không phải ai hết. Để sáng tao lên tao nói cho vợ chồng anh Hương hào Hội hay rồi mấy coi.
- Nói cho người ta hay làm chi?
- Ủa! Mấy nói như vậy rồi biểu tao nín hay sao? Tao nói cho anh ghét anh lấy ruộng lại cho rảnh, không biết chừng anh còn làm mấy ở tù nữa a, nói cho mà biết.
- Tao có làm gì đâu mà ở tù?
- Mấy nói xấu cho người ta thì ở tù, chớ làm gì.
- Tao nói vậy mà mấy hổng có thì thôi chớ.
- Tao nói cho mà biết, đừng có nói bậy nói bạ như vậy nữa. Mấy còn đặt điều nói xấu cho

tao nữa thì tao không dung đa, nghe hôn.

Trần Văn Sửu nằm nín khe, không còn lời chi mà nói nữa. Thị Lựu bèn lấy tay xô chông xê ra rồi nằm một bên. Trần văn Sửu nằm gát tay qua trán, mắt nhắm lim dim, bỗng nghe ngoài trước có người dỡ cửa tiếng kêu kệt kệt. Anh ta lật đật bước xuống, ra ngoài đốt đèn, thì thấy con Quyên nằm ngủ trên ván có một mình, còn thằng Tý đi đâu mất. Anh ta vội vã kêu thằng Tý và dỡ cửa bước ra sân...

Trên trời vùng trăng tỏ rạng, trước sân sáng oắc như ban ngày. Trần Văn Sửu thấy thằng Tý ngồi chồm hồm dựa xó hè, gục mặt xuống đất. Anh ta bước lại hỏi:

– Làm giống gì mà ngồi đó, con?

Thằng Tý ngồi trơ trơ không trả lời. Anh ta kéo tay nó đứng dậy thì thấy mặt nó nước mắt chảy ướt đầm. Anh ta bèn hỏi nó rằng:

– Sao con khóc vậy con? Con có đau bụng đau dạ gì hôn?

Thằng Tý lắc đầu lia lịa, mà cũng không chịu nói tại sao nó khóc. Anh ta dắt nó trở vô nhà, biểu nó lên ván nằm ngủ, rồi anh ta cũng leo lên nằm một bên đó.

Cách một hồi lâu, Thị Lựu ở trong buồng cất tiếng kêu rằng:

- Cha thằng Sung a!
- Giống gì?
- Vô biểu một chút.

Trần Văn Sửu lom côm ngồi dậy đi gài cửa, bưng đèn đem để trên bàn thờ mà tắt, rồi mon men đi vô buồng, miệng cười ngỏn ngoẻn, vì đã quên hết những điều Hương tuần Tam nói hồi trưa đó.

CHƯƠNG III

RỦI TAY RỒI ĂN NĂN

Người xảo quyết thì hay gạt, mà người
thiệt thà lại hay tin.

Trần Văn Sửu nghe người ta nói vợ lấy trai thì tức giận, mà vì tánh chơn chất thiệt thà, tức giận không biết lo mưu tính kế mà lóng đục gạn trong, cứ về nhà tỏ thiệt cho vợ nghe, rồi hỏi vợ có làm quấy như người ta nói đó hay không. Thị Lựu là một người đàn bà hồn ầu mà lại xảo quyết, vừa nghe nói thì mắng rửa hăm dọa om sòm, rồi bơm⁸ ngọt chồng, òn ỉ mơn trớn một đêm, làm cho Trần Văn Sửu vui lòng, tưởng vợ mình trong như tuyết, sạch như

⁸ Pompe (tiếng Pháp): bơm.

bằng, vì người ta ganh ghét nên bày đặt chuyện mà dứt can thường phá gia đạo.

Qua bữa sau, Trần Văn Sửu đi gặt, trong lòng phơi phơi, ngoài mặt vui vẻ như thường, tin chắc vợ thương yêu, không còn nghi thẳng Sung là con lộn dòng nữa.

Cách ít ngày tới lúa của anh ta chín, Thị Lựu đòi đi theo chồng mà gặt, Trần Văn Sửu chau mày nói rằng:

– Thôi, ở nhà coi em. Trời nắng quá, mây không quen, rồi đau đây mây báo người ta nữa.

Trần Văn Sửu kêu có bốn người gặt giúp, nên gặt bữa đầu mới được có một góc ba mà thôi. Vì lúa bó chưa xe về nhà kịp, nên ban đêm anh ta phải ra ruộng ngủ mà giữ. Anh ta mới vừa ôm nóp ra đi, thì vợ hỏi rằng:

– Ngoài ruộng chỗ đâu mà ngủ?

– Có bờ chớ.

– Ngủ mấy bữa vậy lặn?

– Gặt ba bữa cho hết rồi mượn xe mà xe, nên phải ngủ ba bốn đêm.

– Ngủ ngoài sương ngoài gió vậy lạnh chết còn gì?

– Có nóp mà lạnh nỗi gì?

– Lóng nầy còn trắng, ai dám gánh trộm lúa bó hay sao mà phải giữ cho cực vậy hồng biết!

– Lúa bó cũng là tiền chớ gì. Của mình thì mình giữ cho chắc tay. Đừng tin sáng trắng, vậy chớ không thấy hôm rằm tháng chạp nó gánh trộm của anh Hương hào Hội hết mấy chục bó lúa đó hay sao?

Thị Lựu cười, Trần Văn Sửu vác nóp mà đi.

Trần Văn Sửu ngủ giữ lúa hai đêm đầu bình an, đêm nào cũng chùng trời rặng sáng mới ôm nóp đi về đặng ăn cơm rồi có trở ra mà gặt. Qua đêm thứ ba, anh ta cũng ra ruộng mà ngủ nữa. Đến nửa canh hai, chẳng hiểu tại sao mà

trong bụng đau quá, chịu không được. Anh ta tức nóp ngồi dậy ôm bụng, thì trong ruột đau thắt từ hồi, còn ngoài da thì mồ hôi nhều giọt.

Bữa ấy nhằm mười chín tháng giêng, nên mặt trăng đã mọc lên được vài sào, rọi đồng sáng rõ.

Trần Văn Sửu mới tính trở về nhà kiếm dầu Như Ý mà uống, như hết đau bụng thì sẽ trở ra mà ngủ lại. Anh ta bỏ cái nóp lại đó, tay chống cây cóc mà đi về. Anh ta đi được một khúc đường thì trong bụng bớt đau, chừng về gần tới nhà thì không còn đau chút nào nữa hết. Anh ta muốn trở ra ruộng ngủ lại, mà rồi anh ta nghĩ mình về đã gần tới nhà rồi, thôi thì mình đi luôn vô nhà biểu vợ nấu nước nóng cho mình uống một chén rồi sẽ trở ra giữ lúa cũng không hại gì.

Anh ta bước vô sân thì nghe trong nhà vắng teo. Anh ta thò tay dỡ cửa, thì cửa gài chặt cứng. Anh ta bèn cất tiếng kêu rằng:

– Mấy a, mấy, dậy mở cửa cho tao vô một chút nghe hôn.

Anh ta không nghe vợ trả lời, mà rồi lại nghe có tiếng nói lào xào trong buồng, rồi nghe có tiếng di động đất phía sau nhà bếp. Anh ta vỗ cửa kêu vợ nữa. Thị Lựu lên tiếng hỏi:

– Ai kêu đó?

Trần Văn Sửu liền đáp rằng:

– Tao chó ai.

– Ngủ giữ lúa sao mà về? Bỏ lúa trong ruộng ai coi cho?

– Đau bụng quá, nên về kiếm nước nóng uống.

– Ờ, để đốt đèn rồi mở cửa cho.

Thị Lựu lò mò trong buồng, kể lần đi đâu xuống nhà bếp một hồi nữa, rồi mới chịu ra phía trước quẹt hộp quẹt lên mà đốt đèn. Trần Văn Sửu tay cầm cây cóc đứng ngoài cửa mà

chờ. Chùng Thị Lựu mở cửa rồi, chị ta nói lớn lên rằng:

– Cửa mở rồi đó, dỡ mà vô.

Trần Văn Sửu dỡ cửa chung vô phía bên này, thì Thị Lựu cũng dỡ cửa chung ra phía bên kia. Anh ta vừa mới chung vô nửa cái mình, nghe dựa bên hè có tiếng người ta chạy động đất thành thạch. Anh ta tưởng là ăn trộm rình nhà, nó nghe anh ta về nó sợ nó chạy, nên anh ta lật đật chạy thối lui ra sân.

Trăng sáng như ban ngày, Trần Văn Sửu thấy rõ ràng Hương hào Hội bận áo vải trắng quần lãnh đen ở phía cây chùm ruột chạy ra sân đằng thót ra lộ. Anh ta xách cây cóc chạy theo, trong bụng giận lắm, quyết đập chết Hương hào Hội cho rồi đời quân gian dân. Chẳng dè Thị Lựu chạy lại níu áo chống mà trì kéo lằng nhằng, làm cho Trần Văn Sửu rượt không được, để cho Hương hào Hội thót ra lộ chạy mất.

Trần Văn Sửu và tức và giận, day lại xô vợ té lăn cù dưới đất và nói rằng:

– Mầy đi theo nó đi, đừng có ở trong nhà tao nữa.

Anh ta nói rồi liền quăng cây cóc giữa sân mà đi vô nhà.

Thị Lựu có lỗi, nên bị chồng xô té mà không dám nói chi hết.

Chị ta lồm cồm đứng dậy bôi đầu cho chặt rồi cũng trở vô nhà.

Trần Văn Sửu giận quá, mặt mày tái xanh, tay run bầy bầy, vừa thấy vợ vô nhà thì bước lại xỉ trong mặt vợ mà nói rằng:

– Đồ dĩ chó! Bữa nay tao bắt được rõ ràng rồi đó, mầy còn chối nữa thôi, hử? Đi đi, đi ra khỏi nhà tao cho mau.

Thị Lựu trợn mắt ngó chồng và hỏi rằng:

– Mầy bắt được cái gì? Tiên nhờn tổ đường thằng cha mầy, nửa đêm mầy về đây kiểm chuyện mà đánh tao phải hôn? Mầy giỏi mầy làm giống gì tao đâu, mầy làm thử, coi họ còng đầu mầy hay không mà.

Trần Văn Sửu tức vì vợ lấy trai mình bắt được, mà nó còn chửi mình nữa, anh ta dằn lòng không được, nên nhẩy lại đánh vợ một bốp tay chúi lúi, Thị Lựu chụp con dao bầu để trên ghế nghi rồi nhắm ngay mặt chồng mà chém. Trần Văn Sửu trở khỏi, rồi vói tay giật con dao và co cẳng đập vợ một cái mạnh quá, làm cho Thị Lựu té đập đầu vô cạnh ván nghe một cái bốp.

Thị Lựu nằm dài dưới đất, không cục cựa, mà cũng không nói chi hết.

Thằng Tý với con Quyên đã thức dậy từ hồi cha chúng nó mới về kêu cửa, song chúng nó thấy mẹ đốt đèn mở cửa nên nằm nín khe. Chừng chúng nó thấy cha mẹ mắng chửi, xỉ xỏ nhau, rồi đánh nhau nữa, thì chúng nó kinh

hải nên lồm cồm ngồi dậy rồi dắt nhau chạy lại đứng núp phía sau cái cối xay lúa.

Trần Văn Sửu thấy vợ nằm im lìm dưới đất, bèn bưng đèn mà rọi. Thị Lựu nằm ngửa, một cánh tay thì xấp dưới lưng, một cánh tay thì gác lên chun ván, mắt mở trao tráo mà không có thần, trong miệng nhều ra ít giọt máu đỏ lôm.

Trần Văn Sửu thất kinh, lật đặt để cái đèn lên trên ghế nghi, rồi thò hai tay bông xốc vợ mà để lên trên ván. Anh ta đụng nhằm phía sau ót ướt ướt, bèn đỡ cái đầu lên mà coi, thì thấy cái sọ phía sau đã bể, nên óc đổ ra rồi pha với máu mà chảy dầm dề. Anh ta rờ lỗ mũi thì không còn hơi thở nữa. Anh ta kinh tâm loạn trí, mặt mày xanh như chàm, tay chơn run lẩy bẩy, liền ôm ngang mình vợ mà kêu rằng:

– Mấy a, mấy!

Thị Lựu nằm trơ trơ như khúc cây, Trần Văn Sửu ngóc đầu dậy than rằng:

– Trời đất ơi! Vợ tôi chết rồi còn gì đâu.

Lúc ấy, trong lòng anh ta đã đau đớn, mà trong trí anh ta lại lo sợ, anh ta lính quỳnh, chạy vô buồng rồi chạy ra đứng ngó vợ, muốn khóc mà không có nước mắt, muốn nói mà nói không ra lời. Bộ tịch anh ta như người mất trí. Anh ta ngó vợ một hồi rồi rùng mình. Anh ta vụt dỡ cửa bước ra sân, bỏ cửa rớt một cái âm rồi co giò mà chạy tuốt.

Vừa kinh hãi về nỗi giết vợ, vừa lo sợ về nỗi chúng bắt, Trần Văn Sửu chạy dài, một là không muốn thấy cái thân của vợ nữa, hai là không muốn để cho làng bắt trói mình. Tuy anh ta chưa tính coi phải chạy đường nào, phải đến đâu mà trốn, song anh ta ra khỏi sân rồi, không dám chạy theo đường lộ, dường như sợ người ta rượt theo. Anh ta băng xuống ruộng, mà lại tránh xa mấy chòm nhà, dường như sợ người ta đón bắt.

Trên trời trăng soi vàng vạc, trước mặt đồng ruộng mênh mông. Trần Văn Sửu vệt lúa mà

đi, lúa vương chun muốn té nhủi, bước xẹt bùn văng tới đầu. Anh ta thấy hai con mắt của vợ mở trao trao mà ngó anh ta hoài, anh ta sợ quá, nên nhắm khít cặp mắt lại đặng đừng thấy nữa, mà nhắm cũng như mở, cứ ngó thấy luôn luôn. Anh ta đi một hồi, lại nghe như có tiếng người ồ ào phía sau, anh ta tưởng xóm làng theo bắt, nên day mặt lại mà ngó, té ra không có ai hết. Ngực nháy thích thích, mắt đổ hào quang, mồ hôi tuôn dầm dề, anh ta cúi đầu khum lưng, lấm lũi đi riết.

Trời rặng sáng, Trần Văn Sửu đi tới mé sông lớn, bèn đứng lại mà ngó. Vì trong lúc hốt hoảng vụt chạy, không biết chạy hướng nào, nên đến đây gặp sông, không biết sông nầy là sông gì. Phần thì cùng đường, phần thì mỏi chơn, nên anh ta ngồi bẹp dựa lưng vào gốc cây bần mà nghỉ.

Gió thổi lao rao, đưa sóng đánh vào mé đất lạch xạch, nhánh bần lúc lắc, lá xuôi một phía khua tiếng ào ào. Trần Văn Sửu ngồi khoanh

tay, tại nghe sóng dập gió dờn thì buồn ngủ, nên nhắm mắt lim dim. Vì mệt mỏi nên muốn ngồi êm mà nghỉ, té ra vừa nhắm mắt thì thấy vợ nằm trước mặt, cặp mắt mở trao tráo miệng trào máu đỏ lòm. Sự sợ, sự buồn, sự lo, sự ăn năn ùn ùn xông tới làm rối rắm trí khôn, nên anh ta rợn óc, rụn tay, lắc đầu, dấm ngực mà nói rằng:

– Trời ơi! Tôi đánh vợ tôi chết rồi, bây giờ làm sao? Bị đày, chắc không khỏi bị đày chung thân... Mấy đứa con tôi, ai nuôi nó?...

Trần Văn Sửu nhớ tới sắp con, thì anh ta khóc mới được. Mà chừng khóc được, thì nước mắt tuôn ra dầm dề không dứt. Anh ta chống hai cánh chỏ trên đầu gối, xoè hai bàn tay bụm mặt mà khóc, kể rằng:

– Mình ôi! Mình làm chi mà tối tệ như vậy? Vợ chồng ở với nhau mấy năm nay, mình cũng biết tôi thương mình, tôi cưng mình lắm chớ. Việc nặng, việc nhẹ tôi dành tôi làm ráo, tôi không chịu để cho mình làm. Tôi xin mình

ở nhà coi nhà với sắp nhỏ mà thôi. Mình sung sướng như vậy, còn gì nữa. Sao mình không nghĩ bụng tôi, mình lén trai lén gái với Hương hào Hội làm gì. Mình thấy nó giàu có, quần lãnh áo lụa mình mê hay sao? Giàu có làm gì mà ham? Tôi nghèo chớ tôi có để mình chịu đói bữa nào hay sao? Hay là mình muốn có tiền đặng ăn mặc sung sướng như họ? Tôi thường nói với mình để tôi ráng sức làm cho có tiền nhiều đặng vợ con sung sướng.

Tôi nói như vậy là ý tôi muốn có tiền đặng cho mình quần hàng áo nhiều, đi giày đi dép, đeo vòng đeo vàng. Tôi nói đó là nói thiệt, chớ không phải nói gạt mình. Mình cũng thấy tôi làm lung lắm, chớ phải biếng nhác đâu. Thúng thặng chờ ít năm rồi sẽ khá, chớ mình muốn gấp quá sao được. Sao mình không thương tôi, mình lấy Hương hào Hội chi vậy? Mà như mình có lỡ dại, thì hôm tôi hỏi đó mình nói thiệt với tôi. Tôi thương mình lắm, nếu mình chịu thiệt, thì chắc tôi rầy bậy bạ rồi thôi, chớ tôi không nỡ đánh đập gì mình.

Sao tôi hỏi mình lại chối, rồi mình còn mắng chửi tôi? Đến chừng tôi bắt quả tang chánh án rồi, mà mình lại còn leo lẻo, mình chửi tôi, mình thách đố tôi, mình vác dao chém tôi, làm cho tôi giận mất trí khôn, nên tôi xô mình té mà chết. Trời ơi! Vợ tôi chết rồi, bây giờ tôi sống sao được! Tôi sống thì tôi bị họ bắt, họ chém. Họ đẩy tôi ra Côn Lôn Đại Hải, còn ai ở nhà mà nuôi con tôi.

Con tôi còn nhỏ quá, tội nghiệp lắm trời ôi! Bên nội không có ai hết, còn bên ngoại, thì có một mình ông ngoại, mà ông ngoại nó nghèo quá, lại già yếu rồi, làm sao có đủ cơm mà nuôi ba đứa cháu cho nổi. Ý hì!... Khổ lắm!...

Còn một nỗi không biết sắp con tôi nó có hiểu bụng tôi hay không. Sợ e chừng nó khôn lớn, chúng nó không hiểu chi hết, tưởng tôi hung dữ, làm điều không phải rồi còn đập chết vợ nữa, chúng nó thương mẹ trở lại oán tôi, thì còn khổ cho tôi biết chừng nào!

Mặt trời mọc lên, giọt nắng trên mặt nước sáng lòà. Có một chiếc ghe chèo dọc theo mé sông. Trần Văn Sửu nghe tiếng chèo sạt sạt, tưởng làng tổng ngồi ghe đi kiếm bắt mình, nên lật đật đâm đầu lủi vô bụi ô rô gần đó mà trốn. Anh ta ngồi xo ro trong bụi, không dám thở, mà cũng không dám cựa quậy. Ghe đi khỏi xa rồi, mà anh ta cũng không chun ra, sợ người ta còn rình đâu ở ngoài, chun ra họ thấy họ nắm cổ bắt tử.

Trần Văn Sửu cứ ngồi trong bụi trọn một ngày đó và gần nửa đêm nữa, vì buồn rầu lo sợ quá nên không biết đói. Đến khuya trăng mọc, anh ta lóng nghe tư bề vắng vẻ, gió lặng sóng êm, mới sể lén bước ra. Anh ta đứng dựa gốc cây bần mà ngó mông ra sông cái. Trăng chói nước lòà lòà, nước in trăng dợn dợn. Trần Văn Sửu ngó trăng ngó nước rồi bát ngát trong lòng. Anh ta muốn nằm tại chốn này nhịn đói mà chết phút cho rồi, cho hết buồn rầu, cho khỏi bị bắt. Mà hể muốn tự vận thì anh ta lại nhớ tới sắp con, sống thì còn mong có ngày cha

con gặp nhau, chớ chết thì còn gì mà thấy nhau nữa.

Anh ta suy tới tính lui trót một canh, rồi mới nhứt định phải kiếm chỗ mà trốn, trốn năm mười năm cho thiên hạ quên hết chuyện của mình, rồi lần lần lập thế về thăm con, đặng cắt nghĩa việc mình làm cho con hiểu, kéo chúng nó tưởng mình hung dữ, không có chuyện gì mà giết chết mẹ chúng nó. Mà trốn đi đâu bây giờ? Đi lẫn quần lối nầy chắc không khỏi người ta bắt, có lẽ phải lội qua sông mà đi cho xa, cải tên cải họ, kiếm chỗ làm ăn thì hoặc may mới được yên thân chăng.

Trần Văn Sửu gốc ở Trung Trạch, nhà ở dựa mé sông Mê Túc, hồi nhỏ thường lội qua lội lại sông ấy hoài nên biết lội giỏi lắm. Anh ta đứng nhăm sông nầy, thấy mé sông bên kia mù mù, biết là sông lớn chớ không phải như sông Mê Túc, song anh ta không sợ, lần lần mở nút cởi áo mà máng trên nhánh bần. Anh ta tính cột quần cho chặt; lần dây lưng gặp cái hộp đựng

giấy thuế thân, anh ta mới lấy cái hộp buộc vào vật áo mà để luôn tại đó.

Sông anh ta tính lội qua đây là sông Cổ Chiên lớn lắm, mà chỗ anh ta muốn lội đây là lối vào rạch Nàng Âm, hiểm lắm. Trần Văn Sửu, một là ý sức lội giỏi, hai là liều mạng thoát thân, nên anh ta không nhút nhát, sửa soạn vo quần áo cho gọn gàng rồi liền bước xuống sông mà lội. Phần thì sông lớn, phần thì bụng đói, bởi vậy anh ta tuy lội giỏi, mà lội vừa mới một phần sông thì tay chân bải hoải, mắt đổ hào quang, hơi thở hào hển.

Anh ta rán lội một hơi nữa, thì mệt đuối bơi hết nổi, tới không được lui không kham, cứ trôi lên hụp xuống một chỗ đó hoài. Anh ta dòm vô mé sông thì hai bên mù mù, bên nào cũng xa hết thấy. Anh ta chắc phải chết đuối, nhưng mà nhờ cái lòng muốn sống của con người nó làm cho anh ta thêm sức được chút ít, nên anh ta vùng vẫy bơi chòi cho đến cùng. Anh ta làm đã hết sức, vừa muốn xuôi tay ngay

chun đặng chìm phứt cho rồi, thành linh anh ta thấy một chiếc ghe chạy buồm gần tới. Anh ta la lên một tiếng rồi đập chun xuống nước ùng ùng. Nhờ trăng đã ló lên, người đà công ngó thấy tưởng ai bị chìm ghe trôi đó, nên bẻ bánh nhắm ngay chỗ Trần Văn Sửu mà chạy lại.

Khi ghe tới rồi, người đà công xả buồm và quăng dây cho Trần Văn Sửu nắm rồi kéo lên ghe. Trần Văn Sửu mệt đuối, nên leo lên ghe rồi anh ta nằm dài, nói không ra tiếng. Bạn lái trong ghe đều thức dậy, người lo đốt lửa mà hơ, kẻ rót nước trà cho uống, làm một hồi lâu Trần Văn Sửu mới tỉnh lại. Bạn lái áp hỏi anh tại sao ban đêm lại trôi giữa sông như vậy? Trần Văn Sửu nói dối rằng không nhà không cửa, không vợ con chi hết, muốn xuống cửa người ta đi kiếm chỗ ở gặt lúa mượn, xuống qua nửa sông bị chìm, nên anh ta mới thả trôi.

Những người ở dưới ghe ai cũng tưởng thiệt nên không tra hỏi chi nữa hết.

Trần Văn Sửu hỏi thăm mới hay ghe này ở Ba Động chở củi lên bán tại chợ Vũng Liêm, bán hết củi rồi nên đi về chở nữa. Anh ta thăm nghĩ, ấy là một dịp may cho mình thoát thân, bèn xin với chú lái cho theo xuống dưới Ba Động ở làm củi. Chú lái đương cần dùng bạn đốn củi, nên chú nghe Trần Văn Sửu xin theo thì chú cho liền. Ấy là một dịp may cho hai đảng, chứ không phải may cho một mình Trần Văn Sửu.

CHƯƠNG IV

QUAN LÀNG TRA XÉT

 Con nít nhà nào cũng vậy, hễ thấy cha mẹ đánh lộn thì thường hay bình mẹ la khóc om sòm. Chẳng phải chúng nó làm như vậy là vì thương mẹ nhiều hơn thương cha. Không, cha với mẹ chúng nó đồng thương; nếu chúng nó bình mẹ có lẽ tại chúng nó gần gũi mẹ nhiều hơn, hoặc chúng nó thấy mẹ yếu đuối, nên sợ mẹ chúng nó bị hại.

Thằng Tý với con Quyên lại không giống con nít khác. Chúng nó thấy cha mẹ rầy lộn lại bỏ chạy ra sau cối xay mà núp. Chừng cha mẹ đánh lộn, chúng nó không la không khóc, lại ló đầu mà dòm. Cử chỉ như vậy, chắc là tại bình

nhật Trần Văn Sửu thường hay săn sóc chúng nó, và thường hay nhịn thua Thị Lựu, bởi vậy thấy đánh lộn, chúng nó đã không binh mẹ, mà lại tưởng cha sẽ thua nữa.

Khi Trần Văn Sửu dỡ cửa chạy mất rồi, thằng Tý sỏ lén bước ra và lại đứng gần mẹ nó mà coi. Con Quyên cũng đi theo đứng một bên đó. Chừng nó thấy Thị Lựu mở cặp mắt trao tráo mà nằm im lìm thì thấy làm lạ, không dè đã chết rồi.

Con Quyên nắm tay mẹ nó và lúc lắc kêu rằng: “Má ơi! Má. Sao má nằm hoài đó má? Dậy vô buồng mà ngủ với em chớ. Cha đi nữa rồi”. Thị Lựu nằm trơ trơ. Thằng Tý bùng đèn lại coi, thấy máu chảy dưới cổ dầm dề, nó sờ mặt mẹ nó thì lạnh ngắt, nó nhớ lại hồi nãy cha nó có nói mẹ nó chết rồi, nên nó sợ, lật đặt để đèn trên ghế, kéo tay em nó mà dắt ra cửa và nói rằng:

– Má chết rồi, đi kêu ông ngoại đi em.

Hai đứa nhỏ ra sân. Trời sáng trăng như ban ngày. Thằng Tý muốn chạy cho mau, ngại vì con Quyên chạy không mau được, nên nó phải chậm chậm lại mà dắt. Chùng qua tới nhà Hương thị Tào, thằng Tý vỗ cửa kêu ông ngoại om sòm.

Hương thị Tào thức dậy đi thăm ra mở cửa và hỏi rằng:

– Thằng Tý phải hôn cháu? Kêu giống gì mà khuya dữ vậy?

Thằng Tý đáp rằng:

– Ông ngoại lại đăng nhà tôi ông ngoại coi.

Hương thị Tào hỏi:

– Coi giống gì mà chùng nầy nè? Vậy chớ sáng không được hay sao?

– Không được. Ông ngoại phải đi liền bây giờ.

– Đi làm gì chớ?

Thằng Tý nín thình, không chịu nói nữa.
Con Quyên vùng nói rằng:

– Má chết rồi, ông ngoại à.

Hương thị Tào nghe nói thất kinh, lật đật
dỡ cửa chun ra sân và hỏi rằng:

– Má bây chết sao? Chết hồi nào? Sao mà
chết? Cha bây đâu?

Thằng Tý không chịu trả lời, mà nó giựt tay
em nó và nói rằng:

– Nói bậy hoài! Giống gì mà chết, để ông
ngoại lại coi mà.

Hương thị Tào hỏi nữa rằng:

– Sao đó Tý?

– Không biết. Ông ngoại lại đó mà coi.

– Chuyện gì mà tao hỏi mấy không chịu
nói vậy hử? Sao đó Quyên?

Thằng Tý nín khe, con Quyên mới bị anh nó rầy nên nó cũng không dám nói.

Hương thị Tào không thềm hỏi nữa, bỏ đi riết qua nhà con rể. Con Quyên với thằng Tý lóc thóc chạy theo sau. Hương thị Tào bước vô sân thì nghe tiếng thằng Sung khóc vang rân ở trong buồng. Ông ta dỡ cửa chun vô nhà, thấy Thị Lựu nằm ngay đơ trên ván, xét coi đã chết ngắt rồi, mà trên đầu lại có thương tích, thì kinh hãi, nên lật đật hỏi thằng Tý rằng:

– Sao vậy Tý? Ai dám đánh má mầy chết như vậy hử?

– Má té.

– Té đâu?

– Té đụng vô bộ ván đó.

– Tại sao mà té?

– Ai biết đâu nà.

– Sao lại không biết? Mầy phải nói cho mau. Cha chả! Phải đi báo với làng mới được. Quân nào nó giết con tôi như vậy, trời đất ôi! Cha mầy đâu, Tý?

– Cha ngủ giữ lúa ngoài ruộng.

– Hèn chi.

Thằng Sung nằm trong buồng, càng khóc lớn hơn nữa. Hương thị Tào chạy vô buồng bông nó, rồi trở ra hỏi con Quyên rằng:

– Ai đánh má mầy như vậy, Quyên?

– Cha với má đánh lộn mà.

– Đánh hồi nào? Sao nói cha mầy đi ngủ giữ lúa?

– Cha về, má rầy cha, nên cha giận cha đánh chớ.

– Trời ơi! Té ra thằng Sửu nó giết vợ nó chớ! Ở nhà đó, để tao đi báo với Hương quản đăng công đầu nó.

Hương thị Tào bỗng thẳng Sung, dõm bước ra cửa. Thằng Tý níu lại và nói rằng:

– Đừng đi báo với Hương quản, ông ngoại. Không phải cha tôi đánh má tôi đâu.

Hương thị Tào trợn mắt hỏi rằng:

– Không đánh chớ sao mà bể đầu nằm chết đó? Mấy kiếm chuyện mà bào chữa cho cha mày, phải hôn? Nó giết má mày, để tao thừa với làng bắt giải cho Tòa chém nó, mày còn can nõi gì?

– Không phải cha tôi đánh mà bắt cha tôi giống gì?

– Sao con Quyên nó mới nói đó?

– Nó nói bậy. Để tôi nói cho ông ngoại nghe. Má tôi trai gái với Hương hào Hội. Cha tôi về bắt được. Hương hào sợ chạy, nên xô má tôi té nhằm bộ ván chết đó. Phải bắt Hương hào, chớ sao lại bắt cha tôi. Tại Hương hào mà.

Hương thị Tào nghe nói chung hững, đứng ngó thẳng Tý trân trân. Ông ta rưng rưng nước mắt mà hỏi thẳng Tý rằng:

– Thiệt như vậy hay sao cháu?

Thằng Tý gục gặc đầu. Hương thị Tào thở dài và nói rằng:

– Nếu thiệt vậy thì khốn nạn lắm. Tôi vô phước quá, trời đất ôi!

Hương thị Tào châu mày nhăn mặt, đứng suy nghĩ một hồi lâu, chẳng hiểu ông ta tính lẽ nào mà bỗng thẳng Sung bước ra sân và nói rằng:

– Bể nào cũng phải đi báo với làng, đặng người ta tra xét cho ra lẽ, chớ nín thinh sao được.

Hương thị Tào đi rồi, con Quyên đứng ngó thân mẹ nó và khóc thút thít. Thằng Tý không khóc mà mặt nó buồn lắm.

Gió tạt ngọn đèn leo lét, canh khuya tư bề vắng teo, cây của Thị Lựu nằm trơ trơ, mà mắt mở trao tráo. Có lẽ hai đứa nhỏ thấy cảnh như vậy chúng nó sợ hay sao nên không dám ở trong nhà, dắt nhau ra lộ đứng mà chờ ông ngoại.

Cách một hồi lâu, Hương thị Tào bỗng thẳng Sung lơn tơn đi về, lại có chánh Hương quản Sum với Phó lý Hề đi theo.

Chánh Hương quản Sum bận quần lãnh đen, áo bành tô⁹ trắng, chơn mang giày hàm ếch, đầu đội kết¹⁰ có rằn, tay cầm ba ton¹¹, miệng ngâm điệu thuốc, vừa bước vô sân thì nói lớn lên rằng:

– Chống cửa lên coi nào.

Phó lý Hề lật đặt vô chống cửa. Chánh Hương quản bước vô trước, ngó thấy cây Thị Lựu nằm trơ trơ trên ván thì đứng khựng lại và biểu rằng:

9 manteau: áo khoác ngoài.

10 casque: nón

11 baton: gậy.

– Phó lý Hề, mấy cầm đèn rọi coi mậy.

Phó lý Hề cầm đèn lại rọi Thị Lựu. Chánh Hương quản vói lấy cái đèn biểu Phó lý Hề lẫn Thị Lựu đăng cho anh ta khám vết tích. Anh ta coi cùng mình thì không có bầm, hoặc sưng, hoặc trầy chỗ nào hết, duy có bể óc phía sau mà thôi. Anh ta rọi trong nhà thì không có máu chỗ nào hết, duy dưới đất gần chỗ Thị Lựu nằm có máu chút đỉnh mà thôi.

Chánh Hương quản khám thương tích xong rồi, bèn day lại hỏi Hương thị Tào rằng:

– Chú nói thẳng rể ngủ giữ lúa ngoài ruộng, vậy chớ đêm nay có ai ở nhà đây với Thị Lựu? Đâu chú kêu hết ra tôi tra coi.

Hương thị Tào chỉ thẳng Tý với con Quyên mà nói rằng:

– Thừa thầy Hương quản, chồng nó mắc đi ngủ giữ lúa, nó ở nhà với ba đứa con nó, chớ có ai nữa đâu.

Chánh Hương quản trợn mắt ngó thẳng Tý và hỏi rằng:

– Thằng nhỏ nầy, ai đánh má mày chết đó? Mày phải khai thiệt, bằng khai gian thì ở tù chết bây giờ.

– Hương hào xô má tôi té, nên đập đầu vào ván chết đó a.

– Hương hào nào?

– Hương hào Hội.

– Húy! Cha chả! Thiệt hôn?

– Thiệt.

– Sao mà Hương hào Hội xô má mày?

– Hồng biết nữa.

– Có lý nào mà không biết.

Chánh Hương quản liền sai Phó lý Hề chạy đi đòi Hương hào Hội lập tức. Anh ta chạy qua thấy con Quyên đứng dựa bên đó bèn hỏi nó rằng:

– Còn con nhỏ này, sao má mày chết đó vậy hử?

Con Quyên ngó Hương quản rồi ngó anh nó, mà nó không chịu trả lời. Chánh Hương quản thấy vậy bèn nắm tay bom ngọt, dỗ nó mà hỏi nữa. Nó giựt tay chạy lại đứng dựa bên thằng Tý, mà nó cũng không chịu nói.

Trùm Sốc, Phó thôn Keo và đàn bà lối xóm nghe lộn xộn nên tựu đến mà coi. Chánh Hương quản hỏi con Quyên không được bèn bỏ nó mà hỏi Hương thị Tào rằng:

– Chú có đi kêu thằng rể chú hay chưa?

– Thừa, chưa.

– Sao không mượn người ta đi kêu nó đi.

Hương thị Tào bèn cậy Trùm Sốc ra ruộng mà kêu Trần Văn Sửu.

Chánh Hương quản biểu Phó thôn Keo cầm đèn cho anh ta đi coi trong nhà. Vô trong buồng, anh ta đỡ mừng lên, thấy có sợi dây nịt

da để trên đầu nằm. Anh ta mở túi dây nịt thì thấy có bảy đồng bạc giấy với một cái giấy thuế thân tên Nguyễn Văn Hội. Anh ta cuộn sợi dây nịt cầm trong tay mà miệng chum chim cười. Đi rọi tới nhà bếp thì thấy cửa sau mở bét. Rọi ra trước sân, thì thấy có một cây cóc bỏ nằm đó, anh ta mới lượm cây cóc đem vô nhà.

Phó lý Hề về tới, có Hương hào Hội đi theo. Hương hào Hội bước vô, mặt mày xanh dờn, bộ đi lóm khóm, vừa thấy chánh Hương quản thì hỏi rằng:

– Cậu cho đòi tôi chi vậy, cậu Sáu?

Chánh Hương quản chỉ thầy Thị Lựu và đáp rằng:

– Ban đêm, mấy đến hăm người ta không được, rồi mấy giết người ta đây, tao bắt còng mấy, chớ đòi làm chi.

Hương hào Hội run bầy bầy, mắt ngó thầy Thị Lựu mà miệng trả lời rằng:

– Bẩm cậu, tôi ngủ ở nhà từ hồi hôm cho đến bây giờ, tôi có biết chuyện gì đâu. Thằng Phó lý lại kêu thì tôi đương ngủ, cậu hỏi nó thử coi.

– Ê, đừng có chối. Thằng nhỏ đã khai rõ ràng, hết thấy mấy người ở đây đều nghe. Lại tao có bằng cứ khác nữa, mầy chối sao được.

– Bẩm cậu, thiệt là oan cho tôi quá.

– Ủ, oan. Phó lý Hề, mầy cùng Hương hào lại, rồi dắt trước về bên nhà việc mà chờ tao. Coi chừng đa mầy, mầy để nó trốn đây, mầy chết a.

Phó lý Hề cùng Hương hào Hội mà dắt đi, thằng Tý ngó theo coi bộ ghét lắm. Hương hào Hội vừa bước ra khỏi nhà, thì Trùm Sốc về tới, tay có ôm cái nóp. Nó bước vô nói rằng:

– Thằng Hai Sửu đi đâu không biết, không có ngủ ngoài ruộng, nó bỏ cái nóp trên bờ, nên tôi ôm về đây.

Chánh Hương quản liền biểu Phó thôn Keo với Trùm Sốc ở đây coi chừng thầy Thị Lựu, đừng cho ai động tới. Anh ta cầm sợi dây nịt với cây cóc mà đi qua nhà việc biểu thằng Tý với con Quyên đi theo.

Bộ chánh Hương quản coi hầm hừ lắm, bước vô nhà việc không thềm ngó tới Hương hào Hội, kêu rân sắp dân canh mà biểu đốt đèn măn-sông, rồi mang kiếng lại ngồi bu-rô¹² mà làm ráp-bo¹³. Thằng Tý với con Quyên ngồi bộ ván phía sau mà chờ, chúng nó chờ lâu quá nên con Quyên buồn ngủ, nằm ngoẻo xuống đó mà ngủ.

Hương hào Hội bị còng, ngồi xo rỏ tại bộ ván kia, mặt mày buồn hiu. Chẳng hiểu Hương quản đặt ráp-bo thế nào, mà chừng làm xong rồi bèn kêu Phó lý Hề biểu dẫn Hương hào Hội lên để lấy ăn-kết¹⁴. Hương hào Hội vào lạy Hương quản và khóc mà nói rằng:

12 bureau: bàn giấy.

13 rapport: tờ báo cáo.

14 enquête: cuộc điều tra.

– Bẩm cậu xin thương dùm tôi. Cậu làm gắt chắc tôi phải chết.

Chánh Hương quản lấy kiếng xuống, nhú mắt châu mày ngó Hương hào Hội, song không nói chi hết. Hương hào Hội cứ khóc và lạy hoài. Chánh Hương quản thấy Phó lý Hề đứng xớ rớ gần đó, bèn dạy ra sau coi chừng hai đứa nhỏ, đừng cho chúng nó đi đâu.

Phó lý Hề đi rồi, chánh Hương quản mới biểu Hương hào Hội lại đứng gần một bên, lại chỉ sợi dây nịt. Cách một hồi lâu, rồi chánh Hương quản đứng dậy mở còng cho Hương hào Hội và để cho nó đi về.

Chánh Hương quản bước vô cái phòng một bên đó mà nằm. Chừng trời hừng sáng, Hương hào Hội trở lên nhà việc, vô phòng nói nhỏ nhỏ rồi đưa cho chánh Hương quản một xấp giấy bạc. Chánh Hương quản đếm sơ sịa, rồi bỏ vô túi và nói với Hương hào Hội rằng:

– Tuy vậy mà mày phải ở đây, chớ đừng

có đi đâu đó. Để sáng rồi tao lấy lời khai. Như Ông Quận hay là quan Biện lý có xuống tra xét, thì tao lập thể tao đỡ cho.

Vừa mới sáng thiệt mặt, thì Chánh Hương quản cho đòi phó Hương quản Thâu đến mà biểu đem ráp-bo lên báo việc nhơn mạng cho Chủ quận lập tức. Anh ta dặn rằng:

– Như quan Chủ quận có hỏi sao tao không đi lại sai mấy, thì mấy bữa tao mắc ăn kết, nghe hôn.

Chánh Hương quản lấy khai thẳng Tý thì nó cũng cứ nói Hương hào Hội vô nhà, làm giống gì không biết mà xô má nó té bể đầu. Hỏi cha nó có về hay không, thì nó nói nó không thấy. Chánh Hương quản la rầy, trộ trạo, hăm dọa nó đủ cách, mà nó cũng khai như vậy hoài. Anh ta giận, mới biểu Phó lý Hề đem đóng trắng nó lại và biểu dẫn con Quyên lên.

Anh ta o bế bom ngọt con nhỏ một hồi, con nhỏ mới chịu khai rằng:

– Cha với má tôi đánh lộn, cha tôi xô má tôi té.

Chánh Hương quản mừng quá, lật đật lấy lời sao khẩu con Quyên, rồi biểu dẫn thằng Tý lên. Anh ta đọc lời khai của con Quyên lại cho nó nghe. Thằng Tý cãi cứ nói em nó nói bậy. Chánh Hương quản đánh nó hai ba bạt tai, mà nó cũng cứ khai Hương hào Hội xô má nó té. Chánh Hương quản đuổi hai đứa nhỏ về, rồi dạy Hương hào Hội làm khai nói đêm hôm ngủ tại nhà, có chứng vợ con với hai tên bạn là thằng Di với thằng Lãng. Đòi hai tên bạn tới cũng dạy chúng nó làm khai, nói thấy Hương hào ngủ ở nhà từ đầu hôm cho đến chừng Phó lý Hề tới đòi, chớ không có đi đâu hết.

Lối mười giờ sáng mai, khai báo vừa xong, thì quan Chủ quận tới nhà việc. Chánh Hương quản tiếp rước quan Chủ quận, trình các lời khai cho ngài xem và bầm rằng:

– Bầm quan lớn, tên Sửu với Thị Lựu ở chung một nhà với mấy đứa con, chớ không

ai khác. Theo lời khai của con Quyên thì cha mẹ nó đánh lộn, cha nó xô má nó té bể đầu mà chết. Còn thằng Tý thì nó khai cha nó mắc đi ngủ giữ lúa ngoài ruộng, Hương hào Hội vô nhà làm giống gì không biết mà xô má nó té đụng đầu vô cạnh ván nên bể đầu. Lời khai của thằng Tý nghe phi lý lắm, bởi vì có chứng cứ rõ ràng, trọn đêm hồi hôm Hương hào Hội ở nhà chớ không có đi đâu hết.

Đã vậy mà tên Sửu trốn đi đâu mất, hồi khuya ra ruộng kiếm nó không có, mà từ hồi sớm mới cho tới bây giờ cũng không thấy nó về. Theo ý tôi, thì chắc tên Sửu giết vợ nó, chớ Hương hào Hội không có can phạm gì đến vụ nhơn mạng này.

Chánh Hương quản bào chữa cho Hương hào Hội bo bo, mà cũng giấu biệt, không nói đến sự mình lấy được sợi dây nịt của Hương hào Hội tại trong buồng ngủ của Thị Lựu.

Quan Chủ quận nghe rồi, ngài lặng thinh, lấy mấy lá khai bỏ vào cặp da và biểu Hương

quản dắt đến nhà Thị Lựu. Ngài khám thương tích, xem xét từ trong nhà ra ngoài sân rồi trở qua nhà việc đòi Hương thị Tào, thằng Tý, con Quyên, Hương hào Hội mà tra hỏi lại. Mỗi người đều khai y như đã khai với Hương quản. Quan Chủ quận đến nhà Hương hào Hội mà lấy khai vợ con bạn bè trong nhà. Hai tên bạn thì khai Hương hào Hội ngủ nhà chớ không có đi đâu hết. Còn vợ Hương hào Hội khai rằng chị ta ngủ sớm, nên không biết chồng có đi đâu hay không.

Lối ba giờ chiều, quan Biện lý với quan thầy thuốc ở Vĩnh Long xuống tới. Quan Chủ quận dắt đi mổ tử thi mà khám nghiệm, cắt nghĩa sơ qua cho quan Biện lý hiểu mấy lời khai, rồi quan Biện lý cho phép chôn Thị Lựu và dạy quan Chủ quận tra xét cho ra lẽ, rồi sẽ giải nội vụ đến Tòa.

Quan Biện lý với quan thầy thuốc lên xe về rồi, thì quan Chủ quận truyền cho Hương quản phải kiểm bắt cho được Trần Văn Sửu mà

giải nạp. Tuy vậy mà ngài đi về, ngài cũng cùng Hương hào Hội mà dắt về Vũng Liêm.

Quan Chủ quận còn đang tra xét việc này thì Hương chức làng Trung Hậu chạy tờ bẩm rằng có xí được một cái áo treo trên nhánh bần gần vàm rạch Nàng Âm, trong vạt áo lại có buộc một cái hộp đựng giấy thuế thân tên Trần Văn Sửu, ba mươi lăm tuổi đứng bộ làng Trung Nghĩa. Đến chiều lại báo có một thằng chống¹⁵ không có áo, mặt bị cá ăn hết, trôi tấp vào vàm rạch Vũng Liêm. Quan Chủ quận đoán chắc là Hương hào Hội thừa dịp tên Sửu mắc đi ngủ giữ lúa, lén đến trai gái với Thị Lựu, tên Sửu về bắt được, đánh vợ chết rồi sợ tội nên nhào xuống sông lớn mà tự vận.

Ngài làm ráp-bo giải nội vụ đến Tòa, Quan Biện lý thấy lời khai của thằng Tý thì hồ nghi, nên làm giấy giam Hương hào Hội. Hương hào Hội lo sợ hết sức, nhặn vợ con mượn trạng sư, mua chứng cứ, làm đủ cách, mà phải bị giam gần hai tháng rồi Tòa mới thả về. Anh ta về

¹⁵ tiếng miệt vườn gọi người chết trôi.

nhà, hình dạng ốm nhách, nợ nần lút đầu, có mười bốn mẫu ruộng phải bán cho bà Hương quản Tồn đặng lấy bạc trả nợ. Sự sản đã tiêu hết, mà vợ cứ theo gây gổ hoài, anh ta buồn rầu bỏ nhà cửa vợ con mà đi mất, trong làng không ai biết đi đâu.

CHƯƠNG V

ANH EM THƯƠNG NHAU

Hương thị Tào tần liệm chôn cất Thị Lựu rồi, bèn đóng cửa trước cửa sau nhà con rể lại, chắc chia và đem sắp cháu về bên nhà. Ông ta còn phải lo mướn xe trâu chở lúa của Trần Văn Sửu về sân mà đập. Vì mấy bữa lộn xộn, không ai gìn giữ, ăn trộm gánh lúa bó hết một mớ, nên ruộng của Trần Văn Sửu tuy làm trúng, song đập rồi lường thử thì lúa hột có một trăm năm chục gạ mà thôi. Trả lúa mướn xe, mướn đập rồi thì còn có một trăm mười gạ, mà trong số ấy phải đóng cho chủ điền chín chục gạ còn dư được hai chục gạ.

Hương thị Tào xuống nhà bà Hương quản Tôn, là chủ ruộng, mà xin bà cho người lên lấy lúa ruộng. Bà Hương quản Tôn vừa ngó thấy Hương thị Tào bước vô cửa thì hỏi rằng:

– Nghe nói thằng rể chú nó đánh con gái chú chết, sao đó vậy chú Hương?

– Thưa, con gái tôi nó bị đánh chết, mà sắp nhỏ nói mờ–ớ nên không dám chắc ai đánh.

– Người ta nói thằng rể chú nó gây lộn với vợ nó rồi nó đánh con nọ chết. Sao mà chú nói không chắc.

– Thưa bà, họ nói như vậy đó mà tôi không thấy nên tôi không dám nói chắc.

– Nó chớ ai. Thằng coi bộ núc ních mà nó hung dữ há? Chú đừng có nghe lời người ta mà nghi cho Hương hào Hội như vậy tội nghiệp nó. Hương hào Hội nó thù oán gì với con gái chú mà nó giết con nọ.

– Thưa bà, thằng cháu tôi nó khai sao với

quan với làng mà họ bắt Hương hào Hội đó, tôi có biết đâu.

– Nghe nói thẳng rể chú nó nhào xuống sông cái tự vận rồi phải hôn?

– Dạ thưa phải. Họ vớt thây nó trên vàm Vũng Liêm, quan có đòi tôi lên mà nhìn, mà cái mặt nó cá ăn sứt hết, tôi có biết sao mà nhìn, tôi nói bướng đặng cho làng cho chôn nó cho rồi.

– Đáng kiếp lắm! Hung dữ thì phải chết chứ sống làm sao được. Còn nó làm mấy chục công ruộng của tôi, bây giờ tính sao đây?

– Thưa bà, tôi xe lúa về đập xong rồi hết, xin bà cho người lên lấy.

– Chú đong lúa ruộng rồi còn dư được chút đỉnh gì hôn?

– Thưa, dư được vài chục gạ.

– Ủa! Nghe nói ruộng nó làm đó năm nay trúng lắm mà.

– Dạ trúng. Mà đều mấy bữa lộn xộn họ gánh lúa bó hết bọn.

– Ờ, thằng rể chú nó có con hay không?

– Thưa có, vợ chồng nó để lại ba đứa, hôm nay tôi đem về nuôi.

– Có đứa nào lớn hôn?

– Thưa, thằng lớn được mười hai tuổi.

– Chú nghèo mà chú nuôi tới ba đứa cháu ngoại sao cho nổi.

– Thưa, tôi phải ráng, chớ bỏ cho ai bây giờ.

– Thôi, ta đợ thằng lớn đặng nuôi hai đứa nhỏ.

– Vợ chồng nó mới chết, mà đợ con nó như vậy, nghĩ cũng tội nghiệp.

– Nghèo thì phải vậy, chớ tội nghiệp giống gì?

– Thưa, để thùng thăng coi.

– Như chú tính cho ở, thì tôi muốn dùng cho. Tôi cũng cần dùng muốn thêm một đĩa nhỏ coi trâu.

Hương thị Tào nín thinh không trả lời. Uống nước ăn trâu rồi, ông ta từ mà về.

Bà Hương quản nói để sáng bữa sau sẽ cho người lên lấy lúa và căn dặn như có tính cho cháu ở coi trâu thì bữa nào dắt nó xuống cũng được. Đong lúa ruộng rồi còn dư được hai chục gạ, Hương thị Tào ví để dành mà nuôi sắp cháu.

Cái nhà của Trần Văn Sửu bỏ hoang, con nít lối xóm len tới phá, làm đứt vách hư cửa hết, Hương thị Tào giận, mới kêu Trùm Sốc mà bán lại mười lăm đồng bạc. Ông ta lấy số tiền ấy làm vốn mua đồ thêm mà bán, trong trí thâm tính làm như vậyặng té lờn chút đỉnh mà sắm ăn sắm mặc cho mấy đứa cháu.

Năm nay Hương thị Tào đã năm mươi tuổi rồi, tóc đã bạc hoa râm, răng đã rụng hết vài cái. Ông ta lặn lội làm nuôi sấp cháu ngoại, khi bông thẳng Sung dứt cơm, khi dắt con Quyên đi tắm, ai thấy như vậy cũng động lòng thương.

Hồi trước ông ta cũng có hay Thị Lựu tư tình với Hương hào Hội, ông ta thường cau có dứt bản con, mà hễ nói ra thì con nó mắng tước, bởi vậy ông ta ghét không thềm nói nữa. Đến chừng ông ta thấy thân con chết nằm trơ trơ, mà lại nghe con chết vì cái thói gian dâm ấy, thì ông ta đã không thương tiếc nỗi con, mà cũng không phiền trách thẳng rể.

Có đêm sấp cháu ngủ, ông ta chong đèn ngồi một mình, ông ta dòm thấy chúng nó thì động lòng nên rưng rưng nước mắt. Ông ta khóc đó là tại ông ta buồn tủi đạo nhà, chớ không phải thương nhớ con hư.

Thằng Tý lớn hơn hết, ông ngoại nó mắc mua bán, tự nhiên nó phải săn sóc hai đứa em nó. Tuy là em cũng đồng em, song ý nó lại

thương con Quyên nhiều hơn, nên nó tắm rửa, giặt áo giặt quần cho con Quyên thường hơn. Bốn tánh nó trầm tĩnh, ít hay nói, ít hay cười, mà từ ngày mẹ nó chết, cha nó mất rồi, thì nó càng chim bím, không chịu chơi bời với con nít lối xóm. Phận nó như vậy, mà thấy con Quyên đi chơi nó cũng không cho, nó thường nói với em nó rằng: “Em là con gái, đi chơi làm gì. Đờn bà con gái mà hư, là tại đi chơi đó a, nói cho em biết”.

Tội nghiệp cho thân Hương thị Tào, không rượu trà, không bài bạc, cứ lo mua bán hằng ngày, nhưng vì cái vận không có, nên mua không gặp chiều, bán không gặp giá, lẩn quẩn làm ít tháng thì cụt vốn.

Trong nhà tiền bạc eo hẹp, sắp nhỏ quần áo lang thang. Lại rủi thêm thằng Sung đau ban, thầy cho uống thuốc lắm, nên ban nhập cốt, thằng nhỏ chết. Tuy Hương thị Tào biết là dấu tích nhuốc nhơ của Thị Lựu, nhưng vì ông ta nghĩ nó là con nít không có tội lỗi chi, nên ông

cũng thương nó như hai đứa lớn, nên nó chết ông ta cũng thương tiếc lắm.

Nhà càng ngày càng nghèo, thằng Tý tuy còn nhỏ, song nó thấy gia đạo của ông ngoại nó bần chật, nó cũng buồn. Một buổi chiều ăn cơm rồi, nó nói với Hương thị Tào rằng:

– Không biết ai chịu mượn đặng tôi đi ở với họ.

Hương thị Tào nghe cháu khi không mà nói như vậy thì lấy làm lạ, nên ngó trân trân mà hỏi rằng:

– Tại sao cháu nói như vậy?

– Có tại sao đâu. Tôi muốn đi ở đợ cho họ đặng ông ngoại lấy tiền mua quần áo cho con Quyên nó bận.

– Ông nghèo thì ông chịu, chớ ông đem cháu mà đợ cho người ta sao đành.

– Mình ở làm công việc cho người ta thì mình ăn tiền, có sao đâu mà không đành.

– Ở đợ cực lắm, cháu tưởng sướng hay sao? Ăn đồng tiền của họ, họ bắt làm lả da, mà họ còn đánh chửi nữa, có dễ gì đâu.

– Tôi không sợ. Mình ở cho người ta thì phải lo làm công chuyện, ai biểu làm biếng mà chi cho họ đánh chửi. Tôi lớn rồi, mà ở nhà không có làm việc chi hết, nên tôi muốn đi ở với họ đặng khỏi tốn cơm ông ngoại mà ông ngoại còn được lấy tiền nữa.

Hương thị Tào ứa nước mắt, bỏ đi ra đằng sau, không nói chuyện nữa.

Thằng Tý châu mày, ngồi ngó theo, mặt buồn hiu.

Trong mấy ngày sau, thằng Tý cứ theo năn nỉ với ông ngoại nó đi kiếm chỗ cho nó ở. Hương thị Tào thiệt không nỡ đợ cháu đặng lấy tiền mà ăn, nhưng vì trong nhà túng rối quá, mà cháu cứ theo thôi thúc hoài, nên cực chẳng đã ông ta mới nói với nó rằng:

– Hôm tháng hai, bà Hương quản Tôn có hỏi ông mà muốn cháu ở coi trâu. Thôi để trưa ông xuống ông hỏi coi bả còn muốn muốn nữa hay không?

Hương thị Tào đi xuống Phú Tiên, đến chiều ông ta về nói rằng:

– Bà Hương quản chịu muốn cháu ở đặng coi trâu, mà bả cho một năm có mười hai đồng. Ông năn nỉ xin thêm, bả mới chịu tăng lên mười lăm đồng. Cha chả, mà coi trâu tuy là không cực, song dan nắng dầm mưa tối ngày ngoài đồng, cháu chịu nổi hôn?

– Sao lại chịu không nổi. Ở ngoài đồng chơi vui chớ. Mà dầu có buồn cũng không hại gì, cháu buồn mà ông ngoại mỗi năm lấy được mười lăm đồng bạc.

– Cháu tưởng ăn mười lăm đồng bạc của người ta dễ lắm sao? Cực chẳng đã, chớ ông có muốn chi vậy đâu.

Hương thị Tào nói mà ứa nước mắt. Thằng Tý đứng suy nghĩ một hồi rồi hỏi rằng:

– Bà Hương quần áo già hay trẻ vậy, ông ngoại?

– Sồn sồn.

– Bà có dặn bữa nào xuống ở hay không?

– Bà biểu ngày mai đem cháu xuống.

– Rồi chừng nào ông ngoại lấy được bạc?

– Bà có nói hễ làm giấy ở xong rồi, thì bà cho lãnh bạc trước.

– Ờ, được đa. Ông lấy tiền rồi mua vải may cho con Quyên một cái áo, một cái quần đặng nó bận, còn bao nhiêu thì ông để mua đồ mà bán, nghe hôn ông ngoại.

Mấy lời nói chẳng phải cao xa chi đó, nhưng mà ý trung chứa nhiều nghĩa, làm cho Hương thị Tào nghe thì cảm xúc vô cùng. Ông ta bỏ đi ra đằng sau, không thể nói chuyện với cháu nữa được.

Nãy giờ con Quyên đứng nghe ông ngoại nó nói chuyện với anh nó, tuy nó không hiểu chi hết, song nó cũng biết ông ngoại tính đem anh nó đi ở với người ta mà giữ trâu, như sắp chăn trâu lối xóm nó vậy, nên chừng Hương thị Tào đi ra đằng sau, thì nó nắm tay thằng Tý mà hỏi rằng:

– Anh đi ở đâu anh Hai?

– Ở dưới nhà bà Hương quán.

– Bà Hương quán ở gần hay xa?

– Không xa gì. Ở dưới xóm Phú Tiên, ra khỏi đây dòm theo bờ lộ thấy xóm ở phía dưới đó.

– Anh đi rồi chừng nào anh về?

– Một năm lận.

– Một năm là bao lâu?

– Một năm là mười hai tháng.

– Mười hai tháng hả?

– Ủ.

– Tôi đi theo ở với anh được hôn?

– Sao được. Qua mắc giữ trâu, làm sao qua coi chừng em.

Con Quyên đứng suy nghĩ, bộ mặt coi buồn hiu, thằng Tý thấy vậy bèn nói rằng:

– Em ở nhà với ông ngoại, để qua đi ở với người ta đăng lấy tiền mua bánh cho em ăn, may quần áo cho em bận, nghe hôn.

– Tôi ở nhà chơi với ai?

– Có ông ngoại đó chi? Em nhớ hể qua đi rồi, em ở nhà đừng có chơi với đứa nào hết. Nếu em không nghe lời qua, thì qua giận lắm đa.

– Tôi chơi với thằng Ngò được hôn?

– Đừng. Không được. Nó là con trai mà chơi với nó làm gì.

– Ở nhà buồn quá, tôi muốn đi với anh.

– Không được đâu. Em ở nhà, hể ít bữa qua về qua thăm, qua kiểm ổi mận, qua cho em ăn.

– Anh giữ trâu hả?

– Ủ.

– Anh cỡi trâu được hay sao?

– Được chớ, qua cỡi trâu của thằng Cộ hoài, em không thấy hay sao?

Hai đứa nhỏ nói chuyện tới đó, kể Hương thị Tào kêu thằng Tý mà sai đi mua tương đang ăn cơm.

Đêm ấy thằng Tý nằm trần trọc hoài, ngủ không được, một lát nó vuốt ve mặt con Quyên, trong trí lộn xộn, đã lo về nỗi không biết ở độ với người ta ra thế nào, mà lại buồn về nỗi để em ở nhà bơ vơ nữa.

Qua ngày sau, ăn cơm buổi mai rồi, Hương thị Tào gởi con Quyên cho thiếm Dậu ở một bên đó, rồi đóng cửa lại mà dắt thằng Tý xuống

Phú Tiên. Lúc ra đi, thằng Tý hun em nó hai cái và nói rằng:

– Thôi, em ở nhà cho qua đi, nghe hôn em. Ít bữa rồi qua về qua thăm.

Nó và nói và cười, mà nước mắt chảy rưng rưng. Con Quyên đứng ngó anh nó, tuy nó không khóc, song mặt nó buồn nguyền.

Trong làng Trung Nghĩa, từ Giồng Ké xuống Phú Tiên, có một mình bà Hương quản Tồn là giàu lớn hơn hết. Năm nay bà mới bốn mươi tám tuổi, mà bà góa chồng đã được mười năm rồi. Hồi chồng bà chết thì để lại cho bà có một trăm năm chục mẫu ruộng, mà bây giờ ruộng của bà và của chồng bà đứng bộ cộng hết thảy trên hai trăm mẫu, bà để làm ba trăm công, còn bao nhiêu bà cho mượn, mỗi năm bà góp lúa thường thường từ năm ngàn rưỡi tới sáu ngàn gạ.

Bà đã dỡ cái nhà cũ, cột cây, ván vách, mà cất lại làm nhà dưới, và bà cất cái nhà trên ba

căn, nền đúc vách gạch, giá đáng năm sáu ngàn đồng. Nhà bà trở cửa ra lộ Vĩnh Long đi Trà Vinh, trước nhà có một sân lớn, bên tay mặt có một cái nhà vừa năm căn đủ đựng sáu ngàn gia lúa, bên tay trái có một cái chuồng trâu ba căn đủ nhốt sáu con trâu lớn với hai con nghé.

Tuy cái sân bà bỏ trống chớ không có trồng cây chi hết, nhưng mà phía ngoài, dựa theo lộ, bà có trồng một hàng keo cắt ngọn bằng thẳng để làm rào, phía sau, kế nhà dưới, bà có trồng mấy liếp rau, mấy hàng chuối, mấy cây ổi, mấy nọc trầu, còn hai bên chái nhà thì một bên bà trồng ba cây mận trái sai oằn, một bên bà trồng hai gốc xoài, năm nào cũng trở bông mà không đậu.

Bà Hương quản Tồn giàu có, mà không khổ khắc, tuy bà không tín ngưỡng đạo nào, song bà biết thương kẻ nghèo hèn, bà hay giúp người hoạn nạn. Tánh tình bà như vậy, mà chẳng hiểu vì cơ nào bà có hai người con, người con lớn là cô hai Phiên, bà gả cho thầy thông Cam, làm sở

Bách Phần bên Mỹ Tho, cô xuất giá đã bảy năm rồi mà không có thai nghén lần nào hết, còn người nhỏ là cậu ba Giai, năm nay mười bảy tuổi, bà cho lên Sài Gòn học, cậu cứ bỏ trường đi chơi hoài, bà giận bắt cậu về cậu lại ăn cắp ba ngàn đồng bạc rồi đi mất gần một năm rồi, không thềm gởi về nhà một bức thư nào hết.

Hương thị Tào dắt cháu xuống ở đợ với bà Hương quản, khi bước vô tới sân, thằng Tý thấy cảnh vật lạ hoắc, nhà cửa cao, thì trong ngực nó hồi hộp, cặp mắt ngó dáo dác, nên chun vấp nhằm cục đất, may nó níu ông ngoại nó kịp, chớ không thì phải té nhủi. Hương thị Tào không dám vô cửa trước, bắt đi dọc theo hè, chỗ mấy cây mận đó mà vô nhà sau.

Bà Hương quản đương nằm trên võng, ngó thấy ông cháu Hương thị Tào bước vô nhà thì bà ngồi dậy mà chào hỏi rằng:

– Chú Hương nó xuống đây. Thằng nhỏ này phải hôn?

Hương thị Tào cóm róm xá bà và đáp rằng:

– Thưa phải. Hôm qua bà biểu bữa nay đem nó xuống ở, nên tôi dắt nó.

– Còn nhỏ dữ há? Năm nay nó mấy tuổi?

– Thưa, mười hai tuổi.

Bà bước lại ván ngồi tèm trâu mà ăn, rồi bà ngó thẳng Tý mà hỏi rằng:

– Thằng nhỏ này, mấy tên gì vậy mậy?

– Thưa, tên Tý.

– Ở với tao thì phải ở cho tử tế, đừng có gian tham, đừng có liến xáo, tao đánh chết đa, nghe hôn?

– Dạ.

– Tao có sáu con trâu, mà một mình thằng Học nó coi không xiết. Từ rày sắp lên, mầy chia với nó, mỗi đứa ba con mà coi. Bữa nay trâu mắc đi đực đất cày, để chiều thằng Học nó lừa

về rồi mây coi. Thuở nay mây có giữ trâu cho ai hôn?

– Dạ chưa, thưa không.

– Trâu tao dễ lắm, phải cần ăn cho mập, hễ bỏ ồm thì phải đòn đa.

Bà Hương quản kêu con Ngói, là đứa ở nấu ăn mà biểu nó chạy lại đằng xóm mượn Biện Thi qua làm giấy dùm cho Hương thị Tào. Giấy làm rồi, Hương thị Tào điểm chỉ cũng xong rồi, bà Hương quản mới lên nhà trên mở tủ sắt, cất giấy và lấy mười lăm đồng bạc mà đưa cho Hương thị Tào.

Hương thị Tào ngồi chơi một lát rồi từ tạ mà về. Ông ta thấy thằng Tý đứng xớ rớ dựa cửa, mặt mày buồn xo, thì thưa với bà Hương quản rằng:

– Thưa bà, nó còn có hai anh em mà nó thương nhau lắm. Nó xuống đây ở với bà đây, chắc là con em nó nhớ nó. Vậy lâu lâu có rảnh xin bà làm phước cho phép nó về thăm em nó.

– Ờ được. Em nó bao lớn?

– Thưa, sáu tuổi.

– Không hại gì. Bữa nào rảnh nó muốn về giây lát mà thăm em nó, thì tôi cho phép nó đi.

Hương thị Tào xá bà rồi bước ra cửa, mà nói với theo thằng Tý giọng bệu bạo rằng:

– Thôi, cháu ở đó nghe. Ông về đi.

Thằng Tý ngó theo ông ngoại nó, muốn hỏi lời về dặn em nó đừng đi chơi, mà nó nghẹn trong cổ, không nói được.

Bà Hương quản bước lên nhà trên, rồi kêu con Ngồi lên nhổ tóc ngứa cho bà. Thằng Tý ở dưới nhà sau có một mình, nó buồn nên đi ra sau vườn rồi đi vòng ngoài sân mà chơi. Nó ngó thấy cái chuồng trâu là chỗ từ rày sắp lên nó phải lân la hằng ngày, nó phải dọn dẹp hốt quét cho sạch sẽ, thì trong lòng nó không vui, nhưng mà nhớ tới ông ngoại nó mới lấy của người ta hết mười lăm đồng bạc, thì nó nói thầm trong

trí rằng: “Mình nghèo phải cực chớ. Mình cực, em mình mới có quần áo mà bận, ông ngoại mình mới có tiền mua gạo nấu cơm cho nó ăn. Nếu mình muốn sướng, ở nhà thả đi chơi như bấy trẻ, thì lấy chi mà nuôi em mình. Cha mẹ mình chết hết rồi, ông ngoại mình thì già yếu, mình là lớn, mình phải làm mà nuôi em”.

Thằng Tý đương ngồi dựa cửa chuồng trâu mà suy nghĩ như vậy, thỉnh thoảng con Ngói cất tiếng kêu nó om sòm ở phía sau. Nó lật đật chạy vô. Con Ngói nói rằng:

– Tao tưởng mày trốn rồi chớ. Bà biểu mày lên quét nhà trên. Kia kia, lấy cây chổi dưới sà n kia, lên mà quét đi.

Thằng Tý riu ríu lấy chổi đi quét nhà.

Mặt trời gần lặn, hai người bạn lớn ở ngoài ruộng đi về, quần áo ướt loỉ ngoi. Cách một lát, thằng Học, lười mười ba, mười bốn tuổi, lùa bấy trâu về nữa. Nó vừa thấy thằng Tý, thì hỏi rằng:

– Mầy ở coi trâu với tao, phải hôn mậy? Được a, để tao chia ba con trâu đi trước đó cho mầy, nghe hôn. Ba con đó hiền lắm.

Nó và nói và cười, chần cái miệng, lòi hai hàm răng trắng xát. Thằng Học bốn tánh vui vẻ, nên thằng Tý mới gần nó một lát mà đã ưa nó rồi.

Sáng bữa sau, hai đứa nó thả trâu đi ăn, thằng Học phụ đỡ thằng Tý cỡi con đực Pháo, còn nó cỡi con cái Chim. Trâu ăn dọc theo bờ ruộng, thằng Học ngồi trên lưng trâu hò hát nghêu ngao, còn thằng Tý thì ngó mông lên phía Giồng Ké, trí nó tưởng tới em nó hoài.

CHƯƠNG VI

ANH EM MỘT NHÀ

Hương quản Tồn lòng dạ hiền từ, còn thằng Tý thì tánh nết siêng năng, bởi vậy thằng Tý ở được ít ngày, nó quen rồi nó hết buồn, mà bà Hương quản thấy nó thiệt thà nhậm lẹ, bà cũng đem lòng thương nó.

Hễ chừng một tháng, hoặc một tháng rưỡi, thằng Tý nhớ em, nó xin phép về thăm, thì bà Hương quản cho liền. Tuy bà dễ như vậy, mà nó không dám dễ người, hễ tối nó về thì khuya nó xuống, chẳng có khi nào nó dám ở trễ.

Hương thị Tào nhờ có mười lăm đồng bạc đợ thằng Tý, nên mua đồ bán quán lại. Thời lai

vận đật, năm nay mua bán đắt, đã khỏi cụt vốn, mà mỗi bữa lại có lời đôi ba cắc, đủ cho hai ông cháu mua gạo mà ăn với nhau.

Thấy nhà đã hết nguy rồi, lại nghĩ thân cháu ở đợ mà thương, nên chừng thằng Tý ở với bà Hương quản mãi một năm rồi, ông ta mới xuống nói mà đem về. Bà chịu tánh nết của thằng Tý, nên bà biểu Hương thị Tào để nó ở luôn với bà, như muốn lấy bạc mấy chục bà cũng sẵn lòng đưa cho. Hương thị Tào hỏi lại cháu, thì thằng Tý nó đã ưa bà Hương quản, mà nó lại thương thằng Học nữa, nên nó không muốn về, tính ở thêm một năm, trước là giúp cho bà Hương quản, sau nữa giúp thêm mười lăm đồng bạc cho ông ngoại nó. Hương thị Tào thấy vậy, không nỡ làm khó, nên phải để cho thằng Tý ở nữa.

Ngày qua tháng lại thấm thoát, thằng Tý ở với bà Hương quản Tồn mới đó mà đã gần hai năm rồi. Con Quyên năm nay đã được tám tuổi, nó biết làm công việc lật vạt trong nhà như

là vo gạo, chụm lửa, rửa chén, quét nhà, ai đến mua đồ một mình nó bán cũng được, ai thiếu tiền chút đỉnh sai nó đi đòi cũng xong. Mỗi lần thằng Tý về thăm nhà, nó thấy em nó lớn lên một chút thì trong bụng nó mừng thầm, tuy nó không nói ra, song nó cũng có nghĩ riêng rằng nuôi em nó được lớn lần lần đó, cũng có công của nó chút ít.

Tiết tháng tư tháng năm, trời mưa dầm dề, mà thằng Học lại đau, nên bà Hương quản cho nó về nhà cha mẹ nó. Phần thì mắc coi trâu, phần thì chiều chiều mưa hoài, nên hơn hai tháng rồi, thằng Tý không về thăm ngoại với em nó được.

Một bữa nọ con Quyên nhớ anh nó quá, nên lổm xể qua, nó xin với ông ngoại nó đặng đi xuống Phú Tiên mà thăm anh nó. Hương thị Tào chau mày nói rằng:

– Cháu đi sao được. Cháu có biết đâu mà đi?

– Ảnh có chỉ xóm cho tôi. Ra khỏi đây, dòm xóm dưới đó là Phú Tiên chớ đâu. Tôi đi được mà. Xuống đó tôi hỏi thăm nhà bà Hương quản tôi vô thì gặp ảnh chớ gì.

– Cháu đi bậy một mình họ bắt chớ.

– Giống gì mà bắt, ông ngoại khéo nói hôn! Họ bắt tôi la làng họ ở tù chớ.

– Thôi, để bữa nào rồi ông dắt cháu đi với ông.

– Tôi muốn đi bây giờ. Không biết anh Hai ảnh đâu hay sao, mà hôm rày lâu quá rồi không thấy ảnh về. Để tôi xuống thăm một chút rồi tôi về liền.

Hương thị Tào dục dặc không muốn cho đi. May đâu có bà hai Ớn, ở giống trên, che dù đi ngang, Hương thị hỏi bà đi đâu, bà nói đi Càng Long. Hương thị tính gởi con Quyên đi với bà. Bà chịu lãnh. Con Quyên mừng quýnh, lật đặt vô buồng thay áo, mà mặc một cái áo vải đen và một cái quần vải đen mới, rồi đội một

cái khăn vải trắng mà đi với bà hai Ớn. Hương thị Tào dặn bà hai Ớn xuống Phú Tiên chỉ dùm nhà bà Hương quản cho con Quyên vô, rồi chừng bà về bà làm ơn ghé đó rước dùm cho nó về với bà.

Con Quyên ra đi thì lòng mừng khắp khởi, miệng chum chim cười. Tuy nó mặc đồ vải thô, song mặt nó trắng tươi, môi nó đỏ lòm, gò má nó tròn vìn, chơn mày nó nhỏ mứt, bàn tay nó dẹt nhũ, tướng đi nó khoan thai, bởi vậy đi dọc đường ai gặp nó cũng ngoái đầu lại mà ngó rồi hỏi thăm rằng: “Con nhà ai ở đâu, coi bộ thì nghèo mà ngộ nghĩnh quá vậy kia”.

Xuống tới cửa nhà bà Hương quản Tồn, bà hai Ớn nói với con Quyên rằng:

– Đây nè, nhà bà Hương quản là nhà nầy đây. Cháu vô đó, để bà đi xuống Càng Long rồi chiều bà về bà ghé bà rước nghe hôn.

Con Quyên bước vô cửa ngõ, thì trong bụng hồi hộp, nên nó đứng lại mà ngó chừng

bà hai Ớn. Bà hai Ớn đi được ít bước rồi, bà day lại thấy con nhỏ dụ dụ, bà mới nói rằng:

– Phải mà, vô đi.

Con Quyên nghe đốc, nó bớt sợ, nên bước tới mà cặp mắt ngó láo liên, có ý kiểm coi anh nó có đứng đâu đó hay không. Nó vô tới giữa sân mà không thấy ai hết, duy có một con gà cồ đương bươi đồng rơm và kêu lúc lúc, rồi một con gà mái dắt một bầy gà con áp chạy lằng xằng. Nó không biết ai mà hỏi thăm anh nó, nên nó dục dặc, ngóng cổ mà dòm vô nhà. Có một con chó vàng nằm núp đầu trong cửa không biết, thỉnh thoảng chạy ào ra, rồi xốc tới sủa vang rân. Con Quyên sợ chó cắn, nên la tiếng bài hãi.

Con Ngói ở nhà sau, nghe tiếng chó sủa lật đật chạy lên. Nó bước ra cửa, ngó thấy con Quyên nó không biết là con ai, nó la chó nín, rồi hỏi nó rằng:

– Vô đây chi? Đi bầy chó cắn thì chịu lấy đa.

- Không biết có anh Hai tôi ở nhà hôn chị?
- Anh Hai mấy là ai?
- Anh Tý ở với bà đây.
- À ạ? Thằng Tý! Mấy là em nó phải hôn?
- Phải.
- Hỏi nó làm gì?
- Tôi kiếm đăng thăm ảnh.
- Không có nó ở nhà. Nó thả trâu ăn ngoài ruộng, tối nó mới về.

Con Quyên nghe nói như vậy thì ngần ngơ, không biết liệu lẽ nào. Nó vừa muốn trở ra lộ ngồi mà chờ anh nó, thì kể bà Hương quản bước ra hỏi rằng:

- Giống gì vậy?

Con Ngói day lại thưa với bà rằng có em thằng Tý đến kiếm nó. Bà Hương quản ngó ra

ngoài sân, thấy con Quyên thì bà cười và nói rằng:

– Đâu, vô đây coi nào. Trong thế hôm nay thằng Tý lâu về, nên nó xuống thăm chớ gì. Vô biểu đây.

Con Quyên nghe bà kêu thì nó riu riu bước lên thêm. Con chó vàng chạy theo ngừ ngừ, làm cho con Ngói sợ nó cắn con nhỏ, nên bước xuống đạp trên lưng con chó một cái, nó la ăng ăng rồi xụ đuôi chạy tuốt ra chuồng trâu.

Bà Hương quản vô nhà ngồi tèm trâu mà ăn. Con Quyên đứng xơ rớ ngoài hàng ba, không dám vô. Bà sai con Ngói ra dẫn nó vô cửa rồi bà hỏi nó rằng:

– Mấy kiếm thằng Tý chi vậy?

– Thưa, kiếm ảnh đặng thăm ảnh.

– Ông ngoại mấy biểu mấy đi phải hôn?

– Thưa không. Tôi xin với ông ngoại tôi đặng tôi đi.

– Mày nhớ thằng Tý lắm hay sao, nên xuống thăm nó?

– Dạ, thưa nhớ.

– Nó thương mày hay không mà mày nhớ nó?

– Dạ, thương chứ.

– Mấy mấy tuổi?

– Thưa, tám tuổi.

Bà Hương quản ngồi nhắm con nhỏ một hồi bà thấy gương mặt nó ngộ nghĩnh, nghe cách ăn nói nó dạn dĩ, bà thương nên bà hỏi nữa rằng:

– Mày muốn ở đây với anh mày hôn? Như chịu ở, thì tao nói với ông ngoại mày đăng tao mượn luôn mày nữa? Sao? Chịu hôn?

Con Quyên đã lột cái khăn xuống mà cầm trong tay, chùng nó nghe bà Hương quản hỏi như vậy thì nó đưa một cái chéo khăn vô miệng

mà cần, day mặt ngó ra ngoài sân, không biết phải trả lời thế nào. Bà Hương quản cứ theo hỏi nó chịu ở hay không hoài, túng thế nó phải nói rằng:

– Tôi ở rồi bỏ ông ngoại tôi ở nhà một mình hay sao?

– Vậy chớ mấy ở nhà lại có ích gì?

Con Quyên cười mà không chịu nói nữa. Bà Hương quản ngó nó một hồi nữa, rồi bà kéo gối nằm trên ván và nói với nó rằng:

– Mấy ở với tao, thì tao may áo tốt quần tốt cho mà bận, tao cho ăn bánh ăn trái. Mấy sung sướng tấm thân, mà lại được gần anh mấy, khỏi nhớ nó nữa. Mấy ở lâu rồi không biết chừng tao mua bông tai, tao mua vòng đồng, tao mua kiềng, mua cà rá tao cho đeo. Chịu ở hôn?

Con nhỏ cứ chúm chím cười hoài, không chịu mà cũng không từ. Bà Hương quản chắc nó chịu rồi, nên bà kêu con Ngói và biểu rằng:

– Dắt nó ra đằng sau nó chơi, đừng chiều thằng Tý về, anh em nó thăm nhau.

Con Ngói thấy con Quyên dễ thương, nó muốn cho con nọ ở đằng đỡ tay chân cho nó, nên nó cho ăn ổi, ăn mận, nó theo o bế dụ dỗ cho con nọ chịu ở.

Đến chiều, con Quyên đương ngồi trong bếp mà coi con Ngói nấu cơm. Bà hai Ớn đi Càng Long về, bà ghé kiểm đặng dắt nó về. Bà Hương quản không cho nó về. Bà lại nói với bà hai Ớn rằng:

– Thím về ghé nói dùm với Hương thị Tào sáng mai xuống tôi biểu. Còn con nhỏ này nó xuống thăm anh nó, mà nó chưa gặp thì về sao đặng. Thôi, thím về đi, để nó ở đây, nhớ ghé nói dùm với Hương thị Tào một chút nghe.

Bà hai Ớn ra về chừng một lát, thì con Quyên nghe ngoài lộ có tiếng hát om sòm. Nó biết tiếng hát đó là tiếng của anh nó nên lật đật chạy ra đứng chỗ cây mận mà dòm. Bà Hương

quản thấy vậy tức cười, nên bà bước lên nhà trên, có ý rình coi anh em nó gặp nhau, cách mừng thế nào.

Thằng Tý ngồi trên lưng trâu, đã quẹo vô cửa ngõ rồi mà cũng còn hát. Con Quyên vừa thấy anh nó thì nó đâm đầu chạy ra kêu rằng:

– Anh Hai! Anh Hai!

Thằng Tý nghe kêu, liền ngó vô. Nó thấy em nó thì nó nín hát và hỏi rằng:

– Ủa, em! Em xuống hồi nào đó? Đi với ai?

Con Quyên ra tới sân, mà nó sợ trâu, nên đứng xa đáp rằng:

– Tôi xuống từ hồi xế tới giờ.

– Xuống chi vậy?

– Xuống thăm anh chó chi.

– Em đi với ông ngoại phải hôn?

– Không. Tôi đi với bà Hai.

– Bà Hai nào?

– Bà Hai ở giếng trên.

– Em vô nhà chơi, để qua lừa trâu vô chuồng rồi qua vô.

Thằng Tý nhảy xuống lừa trâu vô chuồng. Con Quyên đứng ngó coi bộ nó vui vẻ lắm. Thằng Tý nhốt trâu xong rồi mới chạy lại nắm tay em nó mà dắt vô nhà sau, anh em nói chuyện lăng lú vui cười, bà Hương quản dòm thấy biết anh em nó thương yêu nhau lắm.

Thằng Tý hỏi lại mới hay bà Hương quản muốn mượn luôn con Quyên, nên không cho nó về mà lại nhặn ông ngoại nó xuống cho bà nói chuyện.

Tối lại bà Hương quản lên nhà trên mà ngủ. Có một mình con Ngói ở trên với bà thôi, còn bạn bè khác đều ngủ ở nhà sau. Thằng Tý dắt con Quyên lại bộ ván nhỏ dựa vách mà nằm.

Trời chuyển mưa từ hồi tối mà mưa không được, đến bây giờ thành lình ngoài hè hột mưa đổ ào, ngọn gió thổi vụt vụt. Con Quyên lạ nhà, lại nghe giông mưa nó sợ, nên nằm khít một bên anh nó rồi hỏi nhỏ anh nó rằng:

– Bà biểu tôi ở dưới nầy nữa, ở được hôn anh?

– Sao lại không được. Bà tử tế lắm.

– Mình ở hết, rồi ông ngoại làm sao?

– Ờ, nếu ở hết dưới nầy, thì ông ngoại ở nhà có một mình. Để mai ông ngoại xuống coi ông ngoại tính làm sao. Nếu ông ngoại chịu cho ở, thì em ở, có qua đây không sao đâu mà sợ, xưa rày em ở nhà, em có đi chơi đi bởi gì hay không?

– Không.

– Ờ, đừng có đi chơi, nghe hôn em. Má hồi trước cũng tại đi chơi nên mới chết đó, nói cho em biết.

Hai đứa nói chuyện mới tới đó, kể con Ngồi bước xuống kêu con Quyên và nói rằng:

– Bà biểu mấy lên nhà trên mà ngủ với tao. Đi cho mau.

Con Quyên dự dự, muốn ở nhà dưới mà ngủ với anh nó. Thằng Tý sợ trái ý, bà Hương quản rầy, nên thôi thúc em nó đi, cực chẳng đã con Quyên phải lên nhà trên.

Sáng bữa sau thằng Tý lừa trâu đi ăn. Bà Hương quản bắt con Quyên ở trên nhà với bà hoài. Bà sai nó đi lấy trâu, đi múc nước, lấy chổi quét ván, hốt bỏ xác cau. Nó làm coi nhậm lẹ, gọn gàng, bà thấy như vậy thì vừa ý lắm.

Đến trưa Hương thị Tào xuống. Con nhỏ thấy ông ngoại thì nó chạy ra mừng. Bà Hương quản chào hỏi, biểu lấy trâu ăn, rồi bà nói rằng:

– Tôi thấy con nhỏ này, sao tôi thương nó quá. Hôm qua tôi không cho nó về. Tôi nhắn chú xuống đặng tôi nói với chú để cho nó ở luôn với tôi, được hôn? Nó ở có anh có em vậy

nó vui. Chú để nó ở nhà thì nó đi chơi chớ có ích gì.

Hương thị Tào ngồi lặng thinh, không biết sao mà trả lời. Bà Hương quản bèn nói tiếp rằng:

– Chú Hương cũng biết gia đạo của tôi, nên tôi chẳng giấu làm chi. Tôi có hai đứa con, mà con lớn thì có chồng xa, cả năm nó mới về thăm một lần, còn thằng nhỏ thì nó hoang đàng tôi giận tôi đuổi nó đi mất mấy năm nay. Tôi ở nhà có một mình buồn quá, nên tôi muốn có một đứa con gái nhỏ ở hủ hỉ, coi tằm trầu pha nước cho tôi vậ mà.

Tôi coi bộ con nhỏ nầy được, nên tôi muốn nuôi nó như con cháu trong nhà. Vậy để tôi cho chú ít chục đồng bạc làm vốn mà buôn bán. Chú để nó ở với tôi, tôi may quần áo cho nó bận, tôi sắm vòng sắm kiềng cho nó đeo. Ở gần một bên đây, chú có nhớ thì chạy xuống thăm nó, hoặc tôi cho nó về thăm chú, xa xắc gì đó mà sợ.

Hương thị Tào đứng dậy chấp tay thưa rằng:

– Thưa bà, bà thương cháu tôi, bà muốn như vậy thì tôi đội ơn bà lắm. Cháu tôi nó ở dưới nầy thì sung sướng tấm thân nó. Nó ở với tôi thì nó chơi chớ mới bấy lớn mà biết làm việc gì. Ngặt vì tôi làm như vậy, thì e sợ miệng thế gian họ nói con rể tôi chết, để hai đứa con lại cho tôi, tôi đợ một đứa, còn một đứa tôi bán mà ăn, nghe cũng kỳ quá.

Bà Hương quẩn cười và đáp rằng:

– Chú sợ như vậy cũng phải. Mà họ nói sao nói, thầy kệ họ, miễn là chú không có bụng như vậy thì thôi, sợ làm sao? Tại tôi muốn, chớ phải chú đem đi bán hay sao mà chú ngại?

– Thưa bà, như bà muốn con Quyên ở với bà, thì tôi để nó ở, song tôi không nỡ lấy đồng tiền nào hết, nếu bà thương nó bà cho nó quần áo đặng nó mặc cho lành lẽ thì cũng đủ rồi.

– Tự ý chú. Như chú ngại không lấy tiền, để tôi sắm đồ cho con nhỏ cũng được. Bữa nay sẵn có chú xuống đây, thôi để tôi nói chuyện thằng Tý với chú luôn thể. Nó còn ở vài tháng nữa thì đủ. Tôi muốn nói với chú để nó ở luôn với tôi, chừng nào nó khôn lớn rồi chú sẽ đem về lo vợ cho nó đặng nó làm ăn, chớ bây giờ nó còn nhỏ quá, chú bắt nó về làm gì. Chú để nó ở với tôi, bắt đầu năm tới tôi cho chú hai mươi bốn đồng, thúng thặng nó lớn thì tôi cho nó thêm tiền lần lần. Tôi biết xét công cho bạn bè trong nhà lắm, chớ không phải hẹp hòi như người ta đâu. Tôi thấy tánh ý nó tôi thương, nên tôi không muốn nó thôi. Chú thử hỏi nó coi ở với tôi có cực khổ gì không thì biết.

– Thưa bà, thuở nay nó thường nói nó mến cái đức của bà lắm, chớ nó có phiền bà chi đâu.

– Chú để nó ở luôn với tôi, chừng mười chín, hai mươi tuổi nó cưới vợ rồi, tôi để đất cho nó làm kiếm cơm mà ăn.

– Bà thương con nhà nghèo côi cút, nên

bà tính như vậy, thiệt tôi cảm ơn bà không biết chừng nào. Đã biết hễ nó ở với bà thì tôi có tiền tôi ăn, mà điều làm như vậy thì tội nghiệp thân nó quá.

– Để chiều nó về, chú hỏi coi nó chịu ở nữa hay không thì biết.

– Tôi biết ý cháu tôi. Hễ hỏi thì nó chịu ở liền. Nó thấy tôi nghèo nó muốn giúp đỡ tôi. Năm trước nó nói quá nên tôi mới đem mà cho nó ở với bà, chớ có phải tại tôi muốn đợ nó đâu. Bây giờ thêm con em nó ở đây, sợ tôi bắt nó về nó cũng không thềm về nữa chớ.

– Thôi, để nó ở với tôi. Chú có cần dùng tiền bạc đừng mua lúa gạo mà ăn, hoặc mua đồ đạc mà bán thì nói cho tôi biết, tôi đưa trước cho. Muốn mấy chục cũng được, đừng có ngại chi hết.

– Thừa bà, lúc nầy tôi chưa túng.

– Ờ như có tiền thì thôi, chừng nào có túng thì xuống đây tôi đưa cho.

Bà Hương quản kêu con Quyên mà nói rằng:

– Ông ngoại mày chịu để mày ở dưới này với bà rồi đó. Để sáng mai bà dắt đi chợ Vũng Liêm bà mua đồ về may quần áo cho mày bận. Bữa nào có nhớ ông ngoại, thì bà biểu thằng Tý nó dắt đi về thăm, không sao đâu mà sợ.

Con Quyên ngó ông ngoại nó trăn trăn, nửa muốn ở đây cho gần anh nó, mà nửa sợ bỏ ông ngoại ở nhà một mình quạnh hiu, nên nó lặng thinh, không biết sao mà nói. Hương thị Tào thấy như vậy mới nói rằng:

– Bà thương cháu, bà muốn như vậy, thôi cháu ở đây với bà. Ông cũng để thằng Tý nó ở luôn với cháu. Có nó đó, không sao đâu mà cháu sợ. Lâu lâu ông xuống ông thăm, hay là cháu có nhớ thì xin phép với bà về trên chơi. Cháu chịu hôn?.

Con Quyên gật đầu, mà ứa nước mắt.

Bà Hương quản cầm Hương thị Tào ở chơi, đến chiều thằng Tý về, bà kêu mà hỏi nó thì nó cũng chịu ở nữa. Nó nói rằng:

– Tôi ở với bà hoài, ở tới lớn rồi sẽ về.

Bà Hương quản gấn bó quá, mà hai đứa cháu cũng thuận theo bà, Hương thị Tào không biết nói sao cho được, nên phải cho hai đứa nhỏ ở.

Từ đây con Quyên được bà Hương quản yêu mến, nên phận nó sung sướng vô cùng, còn thằng Tý, tuy là ở đợ, song nó được ở chung với em nó một nhà, nên nó chẳng việc chi làm buồn lo nữa, duy nó thương ông ngoại già cả vào ra quanh hiu, sớm tối một mình mà thôi.

Bà Hương quản thiệt là tử tế. Con Quyên mới chịu ở với bà bữa trước, thì qua bữa sau bà mua cho nó một đôi bông tai nhỏ, một cái lược cài, một cái khăn lụa màu bông hường. Bà biểu thợ bạc đo tay mà làm cho nó một chiếc vòng trơn với một chiếc đồng bánh ú. Bà lại mua

một cây lãnh, một xấp lụa đem về, lãnh thì bà cắt may quần, còn lụa thì bà may áo dài, áo vẫn đủ thứ cho nó bận.

Bà không cho nó làm việc chi khác trong nhà, bà dạy nó ngày như đêm phải ở xăn bần bên bà, đặt bà sai nó tằm trầu, rót nước, thay ống nhổ, cạo bình vôi cho bà mà thôi. Tối thì nó nói chuyện tỏ thẻ cho bà nghe, trưa thì nó nhổ tóc ngứa cho bà ngủ.

Tuy con Quyên chưa đủ trí khôn, song nó thấy bà Hương quản thương yêu nó, cho nó mặc quần lãnh áo lụa, cho nó đeo vòng vàng, cho nó bánh nó ăn, cho nó mền nó ngủ, thì nó cảm ân nghĩa của bà, nó quyết ráng sức làm cho vừa lòng bà, bà dạy việc gì thì nó làm y lời, chẳng hề dám để sai sót.

Có một đêm, bà buồn không biết chuyện gì mà nói, bà bèn hỏi thăm con Quyên về việc cha mẹ nó. Chẳng hiểu thằng Tý có dặn trước nó hay không, mà nó nói mẹ nó ngủ ban đêm bị ăn trộm lén vô nhà đánh chết, còn cha nó

đi sông lớn bị chìm ghe chết trôi. Nó giấu biệt, không chịu nói tới Hương hào Hội, mà cũng không chịu nói cha nó đập mẹ nó té bể đầu. Mà nó nói chuyện cha mẹ nó, thì sắc mặt nó coi sâu thăm lăm, dường như đau đớn mà nhắc tới mẹ cha. Bà Hương quản thấy vậy bà động lòng, nên từ đó về sau, bà không hỏi tới chuyện ấy nữa.

Bà Hương quản ít con, không có cháu, nên bà thấy con Quyên ngộ nghĩnh bà thương, nghĩ chẳng lạ gì. Mà bà thương nó, khác hơn thương mấy đứa ở trong nhà, bà nuôi nó mới được năm bảy tháng, thì bà cho nó ăn một mâm, ngủ một mùng với bà, đi đâu bà cũng dắt nó theo, ở nhà thì bà không rời nó một giây phút.

Người lạ họ không biết gốc tích con nhỏ, ai thấy cách bà đối đãi với nó như vậy thì cũng tưởng nó là con cháu ruột của bà.

Cô hai Phiên, là con gái của bà, về thăm ngó thấy bà nuôi con Quyên, cô cũng vui lòng, cô không ngăn cản chi hết.

CHƯƠNG VII

ANH VÔ TÌNH, EM CÓ NGHĨA

Thằng Tý với con Quyên được ở chung một nhà rồi, mà lại ở nhầm nhà nhơn đức, thì chẳng có việc chi lạ mà phải tả cho dài.

Bữa nào bà Hương quản cho con Quyên hoặc bánh, hoặc trái cây, thì nó ăn phân nửa mà thôi, còn phân nửa nó ca củm dẫu để dành đặng tối nó lên cho anh nó ăn.

Trong một vài tháng Hương thị Tào xuống thăm hai cháu một lần, mà hễ lâu xuống thì sắp nhỏ xin phép bà Hương quản rồi dắt nhau về mà thăm ông.

Tuy hồi mới để cho con Quyên ở, Hương

thị Tào không chịu lấy tiền, song cách ít tháng sau bà Hương quản đưa năm chục đồng bạc, bà nài nỉ ép quá, nên Hương thị Tào phải lấy.

Thằng Tý mỗi năm bà Hương quản trả thêm tiền công cho nó năm ba đồng hoài, mà trả bao nhiêu nó cũng giao hết cho ông ngoại nó, chớ nó không chịu lấy mà xài đồng nào.

Nó ở cho tới nó được hai mươi tuổi. Ông ngoại nó già yếu nên đau hoài. Nó thấy vậy mới xin bà Hương quản cho nó thôi, đặng nó về nhà nuôi dưỡng ông ngoại nó. Bà Hương quản muốn nó ở trong nhà trọn tám năm bà biết tánh nó thiệt thà siêng năng, không chơi bời, không gian giảo, nên bà cho nó thôi, mà bà còn cho nó mượn năm chục công đất và bà giúp cho nó mượn năm chục đồng bạc để làm vốn mà làm ruộng ấy.

Hương thị Tào nhờ cháu ở đợ mấy năm, ông lấy tiền nên ông hết túng rồi, mà chừng thằng Tý trở về, ông lại có dư trong nhà được ba bốn chục đồng bạc. Ông đưa hết số bạc ấy

cho cháu. Thằng Tý không lấy, ông không chịu, túng thế nó phải lấy mà nhập với năm chục đồng bạc của bà Hương quản cho mượn đó để mượn công phát công cấy.

Thằng Tý ở trong nhà làm ruộng được tám năm, nó thông thạo nghề ấy lắm. Năm đầu nhờ trúng mùa, nhờ chủ ruộng cho mượn rẻ, mà lại nhờ lúa phát giá nữa, nên nó có dư được vài trăm đồng bạc. Nó đem trả năm chục đồng bạc lại cho bà Hương quản. Bà muốn cho nó mượn nữa, mà vì nó nói nó có vốn đủ rồi, nó không chịu lấy, nên bà phải thôi mà thôi.

Nó làm ruộng mới vài mùa, mà đã dư tiền, mua được một đôi trâu. Nó thấy ông ngoại nó đã già yếu, lại buôn bán nhỏ nhỏ không lời bao nhiêu, nên nó dẹp quán, rồi hỏi đất của bà Hương quản ở đầu dưới xóm Giồng Ké, dỡ nhà về đó cất rộng hơn mà ở, dựng có chỗ cắm trâu, đập lúa.

Người ở trong làng trong xóm thấy thằng Tý nhỏ tuổi mà biết lo làm ăn, lại có bà Hương

quản đỡ đầu, chắc trong ít năm nó sẽ làm giàu được, nên ai cũng muốn gả con, hoặc gả em cho nó. Chẳng hiểu vì có nào hể nó nghe ai nói tới chuyện cưới vợ, thì nó xụ mặt chau mày rồi bỏ đi chỗ khác.

Có một bữa nó xuống thăm bà Hương quản với con Quyên, bà Hương quản thỉnh lình hỏi nó rằng:

– Tý, tao nghe họ nói mày kén vợ lắm, con ai mày cũng chê hết thấy, thiệt có như vậy hay không?

– Thưa bà tôi có dám chê ai đâu.

– Không chê, sao mà đã hai mươi ba, hai mươi bốn tuổi rồi lại chưa chịu cưới vợ?

– Thưa, tại tôi không muốn vợ, để ở như vậy đặng nuôi ông ngoại tôi.

– Vậy chớ có vợ rồi mày nuôi ông ngoại mày không được hay sao?

– Thưa, cũng được. Mà đàn bà con gái đời này kỳ cục lắm, cưới họ về mà mang khốn chó có ích gì.

– Sao vậy?

– Tôi thấy vợ của họ ăn no xách đít đi chơi hoài, rồi còn sanh sửa lấy trai nữa, hễ họ nói nó chửi tước lên đầu, tôi ghê quá nên tôi không thèm cưới vợ.

– Thằng này nó nói kỳ quá! Đàn bà con gái có đứa nên đứa hư, chó hư hết hay sao. Mấy lựa đứa thiệt thà mà cưới, ai biểu cưới đồ tầm bậy làm chi.

– Thưa, biết ai tử tế mà lựa.

– Thiếu gì. Để thùng thảng tao kiếm cho.

– Thôi, đừng có kiếm, bà.

– Sao vậy?

– Tôi không muốn có vợ, khó lòng lắm.

– Mấy tu hay sao?

– Thưa, không phải tôi tu, tôi sợ có vợ rồi lộn xộn lắm, nên tôi không dám.

– Ế! Nói vậy nà! Lộn xộn cái gì? Để tao kiếm chỗ tử tế rồi tao nói dùm cho. Đừng có cãi. Phải cưới vợ đặng nó lo cơm nước cho mà ăn chứ.

Thằng Tý nó nghe bà Hương quản rầy, nó không dám cãi, nhưng mà bộ nó coi không vui.

Đó, trong khoảng mấy năm đã qua rồi, chuyện thằng Tý chỉ có bấy nhiêu đó mà thôi.

Bây giờ phải thuật tới chuyện con Quyên.

Con Quyên ở với bà Hương quản trong ba năm đầu chẳng có việc chi lạ, bà cứ thương yêu nó, nó lo phục sự bà.

Chùng nó được mười một tuổi, có một thầy giáo gốc ở Gò Ân, xuống Phú Tiên xin ở đậu nhà Hương thân Lái, rồi mở trường tư mà dạy con nít trong xóm học.

Bà Hương quản Tồn vốn là người ham cho con đi học, ngày trước bà ép cậu ba Giai không được, bà lấy làm tức giận vô cùng. Hôm nay bà nghe có thầy giáo khai trường mà dạy một bên nhà, thì bà mừng nên bà cho con Quyên đến đó mà học, mà bà lại dặn thầy giáo dạy cho cần, muốn ăn tiền thêm bà trả cho.

Con Quyên mới học một năm thì chữ quốc ngữ nó viết mau, mà nó đọc cũng lẹ. Bà Hương quản đặc ý lắm, bà đi Vĩnh Long mua các thứ thơ với truyện mà để trong nhà, rồi tối tối bà biểu con Quyên đọc cho bà nghe. Bà nghĩ cho con Quyên học, bà không thất công tốn của bao nhiêu, mà bây giờ nó giúp vui cho bà được, bởi vậy bà muốn cho nó học thêm nữa, học hoài chừng nào hết chữ của thầy giáo mới thôi. Tiếc thay! Thầy giáo mới dạy được một năm rưỡi rồi thầy mịch lòng sao với thầy giáo trường làng Giồng Ké đó không biết, thầy sợ người ta kể thầy dạy lậu, thầy bị tội, nên thầy thôi dạy, từ giã cha mẹ học trò mà trở về xứ sở.

Bà Hương quản tức giận, ngày trước đứa đi học được lại không chịu học, bây giờ đứa ham học lại không có thầy, bà nhắm nghĩa muốn đem con Quyên mà gửi ở nhà quen trên Vững Liêm cho nó học. Bà muốn như vậy, mà rồi bà nghĩ nếu con Quyên đi học xa, thì còn ai hôm sớm hủ hỉ với bà, bởi vậy bà muốn mà bà không làm được.

Mà bà Hương quản không cho con Quyên đi học chữ nữa được, chớ bà bắt nó ở nhà bà cũng không chịu để nó ở không.

Bà tính dạy cho nó có đủ nữ công nữ hạnh. Bà mới chịu khó chỉ cho nó tập may áo may quần, dạy cho nó biết làm bánh bò bánh men. Thường thường bà hay sửa bộ đi bộ đứng, cách nói cách cười cho nó, bà tỏ vẻ chỗ tốt, chỗ xấu, bà cắt nghĩa chỗ hư chỗ nên cho nó hiểu. Nhờ bà dày công dạy dỗ tập rèn, nên chừng con Quyên được mười sáu mười bảy tuổi thì công ngôn dung hạnh mọi bề đều vẹn vẻ. Đã vậy mà nó càng lớn thì nhan sắc càng thêm xinh đẹp,

nước da trắng nõn, gò má ửng hồng, môi đỏ như thoa son, răng đều như hạt bắp. Ở trong làng những người giàu có mà có con trai, ai thấy nó cũng ngấm ghé trầm trồ, hiềm vì nó không phải tôi tớ, mà cũng không phải con nuôi của bà Hương quán nên ai nấy đều dè dặt, không ai chịu bước tới.

Một bữa nọ, nhằm tiết tháng bảy, trời mưa lu âm lu ì. Ngoài đồng nông phu làm lãng xãng, người thì lo phát cỏ, kẻ thì lo trực đất. Mấy đám mạ gió thổi dợn sóng vàng, trong hào ấu, trái già cuộn lá đỏ đỏ.

Hai vợ chồng cô hai Phiên về thăm bà Hương quán. Lối nửa chiều, bà Hương quán nằm ngửa trên ván và xỏ đầu cho con Quyên nhổ tóc ngứa. Thầy thông Cam với cô Phiên đương ngồi bên bộ ghế trường kỷ mà ăn ổi. Thành linh cô hai Phiên nói với mẹ rằng:

– Thằng Ba bây giờ nó ở trên Sài Gòn, má à.

– Thằng Ba nào?

– Thằng Giai.

– Nó ở đâu thầy kệ nó, nói với tao làm chi?

– Cô hai Phiên liếc mắt ngó thầy thông Cam rồi hai vợ chồng chúm chím cười. Cô nín thình một lát rồi cô nói nữa rằng:

– Bây giờ nó có vợ rồi, coi bộ nó chí thú làm ăn quá.

– Cha chả! Có vợ nữa há!

– Nó kiếm con ai đó không biết, bộ cũng dễ coi.

– Đồ dĩ dàu đó, chớ người tử tế ai mà thèm nó.

– Tôi không hiểu. Hôm trước nó có xuống nhà tôi...

– Xuống làm gì? Tao đã có dặn hễ nó có tới thì lấy chổi cùn chổi quét mà quơ nó ra, đừng cho nó vô nhà. Mấy có đuổi nó hôn?

– Má giận nó, chớ vợ chồng tôi có cái gì giận nó đâu mà đuổi nó cho được.

– Mầy cho nó lên la tới nhà rồi đây nó lấy đồ mầy hết đa, nói cho mà biết.

– Má nói quá! Bây giờ nó lớn rồi, nó phải biết phải biết quấy, chớ phải như hồi nhỏ hay sao.

– Ủ, thứ đồ du côn, ăn cướp, nhắc tới nó tao ghét quá.

– Bây giờ coi bộ nó biết lỗi rồi. Bữa hôm nó xuống nó khóc, năn nỉ với vợ chồng tôi quá. Nó nói hồi nhỏ nó khờ dại ham chơi, không chịu học, cứ ăn cắp tiền của má mà xài bậy bạ, làm cho má nhọc lòng. Bây giờ nó khôn lớn rồi, nó biết nó làm như vậy thì là lỗi với má lắm. Nó mượn vợ chồng tôi về thưa với má cho phép nó về nó lạy má mà xin lỗi, rồi vợ chồng nó ở với má.

– Ổi! Thôi thôi! Tao với nó không còn tình mẹ con gì nữa. Nó đừng có về đây mà chọc giận

tao. Táo đã nhứt định từ nó rồi. Táo nói cho vợ chồng bây biết: Ngày nào táo chết, bây cũng đừng cho thằng quỉ đó hay; nếu bây cãi lời táo bây cho nó về đây, nè, táo bút néo đa. Táo nghĩ lại cha bây thật là vô phước. Đầu đuôi có một thằng con trai, mà nó hoang đàng làm xấu hổ cho tông môn không biết chừng nào.

– Nó ham chơi, chớ nó làm giống gì đâu mà xấu hổ?

– Cho học không chịu học, ở nhà lại ăn cắp tiền của cha mẹ, làm như vậy là xấu hổ, chớ mấy muốn nó làm sao nữa, hử?

– Phải, hồi nhỏ nó dại, nó làm quấy như vậy, mấy năm nay má giận má bỏ nó cực khổ, thì phạt nó đã vừa rồi; bây giờ nó ăn năn nó xin má tha lỗi cho nó, thôi má hử xả đặt cho nó về ở hủ hủ với má thì tốt hơn.

– Táo không cầu. Vợ chồng bây ở xa, táo có con Quyên nó lo bữa cơm bữa nước cho táo thì đủ rồi. Vậy chớ gần mười năm nay không có nó, táo lại chết mấy thầy?

– Má làm như vậy họ nói chớ.

– Nói giống gì? Nói làm sao?

– Họ nói con má đẻ mà má không thương, má bỏ bù lăn, bù lóc, không đủ cơm mà ăn, không có áo lành mà bận...

– Họ nói thầy kệ họ. Thuở nay tánh tao như vậy đó đờ. Tao có của, thà là tao để cho người dùng ăn, chớ thứ con ngỗ nghịch cho ăn uống lắm.

Cô hai Phiên nghe mẹ nói như vậy thì sắc mặt cô buồn xo, cô đứng dậy bỏ đi ra nhà sau. Thấy thông Cam đốt một điếu thuốc mà hút và nói rằng:

– Xin má xét lại, chớ má nói như vậy thì tội nghiệp cho thân thằng Ba.

– Nó làm quá bụng tao rồi, không còn gì nữa mà tội nghiệp.

– Thằng Ba nó là con trai, mà má không cho về đây, thì vợ chồng con về làm sao được.

– Sao bây về không được?

Thầy thông Cam nín khe, không trả lời.

Thầy đi lại đứng dựa cửa mà ngó mông ra sân. Nãy giờ con Quyên ngồi tần mẩn nhổ tóc ngứa cho bà Hương quản, nó nghe đủ mọi điều, song nó không chen vô mà nói một tiếng chi hết.

Vợ chồng cô hai Phiên ở chơi vài bữa rồi dắt nhau về Mỹ Tho. Chẳng hiểu cô nói lại với cậu ba Giai làm sao, mà cô về chừng một tuần lễ, thì cậu ba Giai gởi cho bà Hương quản một cái thơ.

Bà Hương quản biểu con Quyên mở thơ ra đọc cho bà nghe.

Trong thơ cậu ba Giai chỉ năn nỉ xin lỗi với mẹ mà thôi, chớ cậu chẳng dám phiền trách mẹ chút nào hết.

Song khúc sau chót cậu có viết mấy câu này:

“Phận làm con bất hiếu nên má giận má từ.
Con cam chịu, chớ không dám phiền trách má.

Con tức một điều này, là cha mẹ giàu có mà con ruột không được nhờ, còn người dưng đặc sệt ở đâu không biết, họ lại chen vô họ hưởng. Thuở nay người ta thường nói: Tay cắt tay bao nõ, ruột cắt ruột bao đành.

Đã biết con làm quấy, tự nhiên má giận, mà mẹ giận con bất quá giận đôi năm rồi thôi, chớ không lẽ bỏ đứt được.

Hôm nay má nhứt định đoạn tình mẫu tử mà cấm biệt không cho con về nhà, dầu đến ngày má nhắm mắt mà theo ông theo bà, con cũng không được léo tới mà cư tang báo hiếu nữa.

Má là một bà mẹ hiền đức, có lẽ nào con má để mà má nõ thù oán đến thế.

Con biết rồi: Ấy là tại có người thân cận với má, họ nhờn má thương yêu họ, họ kẻ ra kẻ vô, họ vì mối lợi mà họ làm cho mẹ con ta lìa nhau, nên mới ra cố sự như vậy. Thôi, cái tuổi của con

không được gần má, không được phụng sự má, không được hưởng nhờ của phụ ấm, thì con cam chịu con đâu dám buồn.

Con rất vui lòng mà nhượng phần ăn của con cho người dùng họ hưởng, theo như ý má muốn. Má sanh con ra rồi má nuôi cho con nên vai nên vóc, công ơn ấy đã nặng nhiều rồi, con đâu dám đòi bồi chi nữa. Tắm thân con trôi sông lạc chợ, ăn quán ngủ đình, con chẳng xá gì. Con buồn là buồn phận má già yếu rồi, mà con không được gần đặng hầu tô nước chén cơm đó mà thôi, chớ gia tài sự nghiệp dầu má có để cho ăn, hay là má định cho người dùng hưởng con cũng vui lòng luôn luôn, sự ấy con chẳng hề để ý đến.”

Bà Hương quản nghe đọc mấy câu, tuy bề ngoài đủ lễ nghĩa, song bề trong có ý gay gắt như vậy, thì bà giận căm gan, còn con Quyên đọc tới đó thì nó ứa nước mắt. Con nọ đọc dứt rồi, bà bèn óng tiếng nói om sòm rằng:

– Nó còn nói gay gắt để tao làm cho nó biết chừng. Thuở nay tao nuôi con Quyên tao thương thiết; mà con nhỏ ở với tao, có lo miếng ăn miếng uống cho tao, có hầu hạ tao, nó có kẻ vạch nói ra nói vô tiếng gì đâu, sao nó ghét con nhỏ, rồi kiểm lời nói cay nói đắng như vậy. Nó có lỗi mà nó không ăn năn, lại trở oán người khác. Nó muốn như vậy để tao lên Tòa, tao làm tờ từ nó, rồi tao nhìn con Quyên là con của tao, tao chia gia tài cho con Quyên, thử coi nó làm sao tao cho biết mà.

Con Quyên nghe bà nói như vậy thì nó khóc mướt. Bà hỏi tại sao nó khóc, thì nó thưa rằng:

– Bẩm bà, cậu Ba nói đó phải lắm, xin bà chớ nên giận cậu.

– Phải cái gì? Sao mà mầy nói phải? Tao banh da xẻ thịt mà sanh ra nó. Chừng nó trọng rồi, tao biểu nó đi học, đặng ngày sau nó hay chữ, khỏi bị người ta lường gạt hiếp đáp, chớ phải tao bắt nó làm việc gì ích lợi cho tao hay

sao. Nó không chịu học, cứ lo xài tiền hoài. Tao giận tao bắt nó về. Tao tính nó không chịu học, thôi để nó ở nhà lo vợ cho nó, rồi tập cho nó làm ruộng. Nếu nó muốn nên người như người ta, thì nó lo làm ăn, làm cho có tiền có lúa cho nhiều, rồi sau nó làm làng làm tổng cũng tốt. Té ra về nhà nó không chịu coi sóc việc gì hết rồi lại ăn cắp mấy ngàn đồng bạc mà trốn nữa. Nó làm như vậy là phải lắm há?

– Bẩm bà, hồi nhỏ cậu Ba chưa đủ trí khôn, nên cậu Ba mới làm như vậy. Bây giờ cậu biết ăn năn, nếu bà không tha lỗi cho cậu, thì tội nghiệp cho thân cậu, mà phận con đây cũng mang tiếng nữa.

– Mang tiếng nổi gì mà mấy sợ?

– Bẩm bà, bà thương con, bà biểu con ở với bà gần mười năm nay, bà dạy dỗ con, bà cho con ăn mặc tử tế. Cái ơn ấy dù ngàn năm, con cũng chẳng dám quên. Xin bà nhớ lại đó mà coi, mỗi lần bà nói việc nhà thì con lạng thính mà nghe, bà nói sao con hay vậy, có con

có dám nói chi đâu. Ngày nay cậu Ba nghi tại con mà bà không thương cậu, tuy là cậu lầm, song con nghĩ cậu nghi cũng có lý lắm.

Theo thói thường ai mà được bà yêu như con đây, thì tự nhiên họ òn ã làm bà ghét cô Hai cậu Ba hết thầy, đặng bây giờ có nhờ nhờ, rồi ngày sau không biết chừng bà cho bạc vàng, ruộng đất mà hưởng trọn đời. Con không có làm quấy, con không có bụng tham thì con biết, chớ người ngoài ai biết được cho con, bởi vậy nếu bà không tha lỗi cho cậu Ba, thì con xốn xang trong lòng; mà bà còn đi từ cậu Ba nữa, thì chắc là con chịu tiếng dị nghị của thiên hạ không nổi.

– Hứ! Con của tao, đứa nào phải tao nhìn, đứa nào quấy tao từ; ruộng đất của tao, tao muốn cho ai ăn tao cho, mắc mớ gì thiên hạ mà họ dị nghị. Ví dầu họ có nói tiếng gì đi nữa, bất quá là họ ganh ghét, họ nói bậy chớ chết ai mà sợ.

– Bầm bà, không phải họ nói mà chết ai được, nhưng vì tánh con không muốn mang tiếng chi hết, nên xồn xang chịu không được đó mà thôi chớ.

– Tao giận thằng quý đó lắm, nếu tao để cho nó về đây nó ở, tao chịu sao được.

– Cậu ham chơi nên phá tiền, chớ có làm điều gì quấy lắm đâu mà bà giận dữ vậy. Xin bà xét lại, bà có một mình cậu là con trai, nếu bà bỏ biệt cậu thì cũng tủi bụng cho ông dưới cửa tuyến lắm chớ.

Bà Hương quản nghe con Quyên nhắc tới ông, thì bà ngồi suy nghĩ. Bà rót nước mà uống rồi bà thở dài mà nói rằng:

– Cha nó với tao thiệt là vô phước. Đầu đuôi sanh có một thằng con trai, mà mắc đồ ác nghiệt quá. Nếu tao dùng dằng, tao không từ nó, thì ngày sau tao phải chia ruộng đất cho nó. Mà chia ruộng đất cho nó có ích gì; chia sớm mơi thì chiều nó bán liền, chớ nó ăn uống gì được mà chia cho uống.

– Theo thơ cậu nói đó thì cậu là người biết điều lắm. Không biết chừng mà cậu bỏ nhà mà đi mấy năm nay, cậu thấy nhơn tình thế thái, cậu đã đổi tánh nết. Bây giờ cậu lớn tuổi, cậu hiểu biết cha mẹ làm đổ mồ hôi xót con mắt mới có đồng tiền, có lẽ nào cậu nỡ lãng phí như hồi nhỏ nữa.

– Thiệt tao muốn từ nó lắm, ngặt vì làm như vậy thì tội nghiệp cho tông môn cha nó, nên tao không nỡ.

Bà Hương quản nói tới đó rồi bà chảy nước mắt, nói không được nữa.

Con Quyên thấy bà đã xiêu lòng, tính thủng thẳng rồi sẽ nói nữa, chớ không nên vội lắm, bởi vậy nó bỏ đi xuống nhà dưới mà coi con Ngói nấu ăn.

Ngày ấy bà Hương quản nằm dầu dầu hoài, không nói tới ai hết. Đến tối con Quyên thấy bà có sắc vui chút đỉnh, nên nó mới nói với bà rằng:

– Bẩm bà, để con viết thư cho cô Hai, đăng cây cô nhắn cậu Ba về, nghe hôn bà?

Bà Hương quản chau mày ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói rằng:

– Thôi, viết thư viết từ mà làm gì. Để bữa nào tao rảnh tao lên trên con Hai, tao nói chuyện với vợ chồng nó, tao hỏi tánh nết thẳng đó bây giờ thể nào rồi sẽ hay.

Con Quyên cười, rồi đi lấy truyện ngồi đọc cho bà nghe.

CHƯƠNG VIII

MẸ THA LỖI, CON ĐỀN ƠN

Trong châu thành Mỹ Tho, dọc theo bờ sông cầu quây, song vô khỏi chợ chừng một trăm thước, có một dãy phố lâu lổ vài chục căn, phần nhiều mấy tiệm lớn muốn để trữ hàng hóa. Căn chót trước cửa có treo một bức sáo xanh, trong nhà chưng dọn: Bàn mặt đá, ghế tô-nê, tủ cẩm lai, giường đồng đỏ hực hỡ, ấy là nhà của thầy thông Cam, làm việc tại sở Bách phần.

Lối mười một giờ rưỡi, thầy thông Cam với cô hai Phiên đương ngồi tại bàn giữa mà ăn cơm. Thành linh có một cái xe kéo ngừng ngang cửa, rồi có một người trai trên xe bước xuống,

tay có ôm một cái gói nhỏ, không biết vật gì ở trong, mà ở ngoài thì có bao bằng một cái chăn tằm đỏ. Tuy ngoài cửa có treo bức sáo, nhưng mà cô hai Phiên thấy được người ấy, nên cô nói với chồng rằng:

– Thằng Ba nó xuống nữa kia! Bữa nay thứ sáu, mà sao nó đi được.

Thầy thông Cam ngó ra, thì cậu ba Giai vừa bước vô cửa, thầy lật đật nói rằng:

– Mới xuống em Ba. Ngồi lại ăn cơm luôn thể, đi.

Cậu ba Giai lắc đầu nói rằng:

– Anh chị ăn đi, em không ăn.

Cậu và nói và để cái gói dựa bệ cửa sổ, rồi cậu leo lên ghế xích đu mà nằm, sắc mặt buồn hiu.

Cậu ba Giai, hồi ăn cắp bạc của mẹ mà trốn, thì cậu mới mười bảy tuổi, năm nay cậu

đã được hai mươi tám tuổi rồi. Vóc cậu ốm mà cao, nước da trắng mà mét mét, tóc hớt điệu ma-ninh¹⁶, mình mặc đồ tây trắng, mà chơn đi giày cũng bằng bố trắng. Trán cậu cao, miệng cậu rộng, xem tướng bấy nhiêu đó cũng đủ biết tánh tình cậu rộng rãi, mà nét cậu thiệt thà.

Cô hai Phiên ăn cơm rồi, cô bưng tô nước trà đem để trên cái bàn nhỏ phía ngoài, rồi cô ngồi dựa bên đó cô uống nước từ hớp và hỏi cậu ba Giai rằng:

– Hôm nay em có viết thơ về cho má hôn?

– Có.

– Má trả lời hay chưa?

– Trả lời làm chi? Má đã nói với anh chị như vậy thì còn gì nữa mà trả lời.

– Bà già thiệt khó! Qua với anh Hai em nói hết sức mà má cũng giận em hoài, má quyết từ em, qua biết làm sao được bây giờ, qua chắc

¹⁶ lối hớt tóc ngắn, nhưng mái tóc phía trước vẫn để dài

mấy năm nay con nhỏ đó kẻ ra kẻ vô lung lắm¹⁷, nên bà già mới giận dữ như vậy.

– Em viết thư cho má hôm trước, em đã có nói em nhượng phần ăn của em cho con nhỏ đó rồi.

– Ủa! Chuyện gì mà nhượng?

– Má thương nó, thôi để hết gia tài cho nó ăn, em dành làm gì?

– Em giận lấy, em làm cái đó mới bậy đa!

– Em buồn lắm chị Hai à! Em hết muốn sống nữa. Em xuống thăm anh chị ít bữa rồi em đi.

– Việc nhà thùng thẳng mà tính, chớ buồn cái gì. Ai làm sao mà lấy phần ăn của em được mà em sợ. Em đi đâu?

– Không buồn sao được. Phận em làm trai mà mẹ không thương, mẹ nhứt định đến chết cũng không cho thấy mặt. Bây giờ vợ em nó

¹⁷ nói xấu

cũng không thương em nữa, nó đã bỏ em mà đi lấy thằng khác rồi, thân phận em như vậy, em còn sống nữa mà làm gì.

Cậu ba Giai nói tới đó thì nước mắt chảy ròng ròng. Cô hai Phiên với thầy thông Cam nghe nói như vậy, hai người ngó nhau, cả hai đều chưng hửng. Thầy thông Cam kéo ghế ngồi gần cậu ba Giai rồi hỏi rằng:

– Mấy lần cậu dắt vợ xuống đây, tôi coi bộ vợ thương cậu lắm mà, sao bây giờ cậu nói cái gì lạ quá vậy?

– Em thấy thói đời, em ngán lắm, anh Hai ôi! Hồi em đụng con vợ em, em nghe nó nói nhơn nghĩa lắm, em tưởng đâu nó là đứa biết điều, nên em mới kết nghĩa vợ chồng với nó. Té ra nó thương em là thương bạc tiền, chứ không phải thương nhơn nghĩa. Nó dọ trước, nó biết em là con nhà giàu, nên nó mới lấy em. Bây giờ nó nghe má nhứt định từ em, không cho em về nhà, nó hết trông mong giựt của em được rồi, nên nó bỏ em mà đi cặp với thằng khác.

– Có lý nào mà khốn nạn như vậy!

– Thiệt như vậy chứ! Em kiếm em gắp nó, em biểu nó về, nó cự với em, nó nói: “Tao tưởng mày là con nhà giàu, nên tao lấy mày đặng sung sướng tấm thân, té ra mày là quân ăn mày, làm việc mỗi tháng lãnh lương có ba mươi mấy đồng bạc, không đủ cho tao mua phần với dầu thơm, tao lấy mày mà làm gì”.

– Ối! Nếu nó nói như vậy thì nó là đồ khốn kiếp quá, nó đi đâu thì đi cho rảnh, cậu thương tiếc làm gì.

– Em tức quá. Má không thương rồi vợ nó cũng bỏ, em tính em đi lên núi Tà Lơn, em vô trong hang đá em nằm, đặng nhịn đói mà chết cho rồi.

Cô hai Phiên chau mày đáp rằng:

– Em đừng có tính quấy như vậy, má từ em, thôi em ở đây với anh chị. Con vợ em nó bỏ em, thì để thùng thảng chị kiếm vợ khác cho em.

– Cám ơn anh chị. Em buồn lắm, em ở đây không được đâu. Còn kiếm vợ khác làm chi, bây giờ em oán đàn bà con gái lắm, em không thèm có vợ nữa đâu.

– Đàn bà có kẻ quấy, mà cũng có người phải, chớ ai cũng quấy hết thầy hay sao mà em oán. Tại em cặp thứ đồ dĩ, nó kể đồng tiền, chớ không kể chi nhưn nghĩa, nên mới ra có đôi như vậy chớ. Chị kiếm đứa thiệt thà và đức hạnh chị cưới cho em, thì đâu có như vậy bao giờ.

– Thôi, chị Hai. Chị nói tới chuyện cưới vợ em càng buồn hơn nữa. Em bây giờ là đứa thất tình thất chí, em không muốn sự chi nữa hết, em nhứt định hoặc phải chết để quên hết việc nhà, hoặc phải đi tu đặng tránh thế tục mà thôi.

Cậu ba Giai mới nói tới đó, bỗng nghe tiếng xe kiếng¹⁸ ngừng trước nhà. Thầy thông Cam bước ra cửa mà dòm rồi nói rằng:

¹⁸ Loại xe kéo do một hoặc hai con ngựa kéo. Thùng xe thường có bốn chỗ ngồi đối diện nhau. Bên hông xe có gắn kiếng để che mưa gió, vì vậy gọi là xe kiếng.

– Húy! Má lên.

Cô hai Phiên lật đặt chạy ra. Cậu ba Giai cũng lật đặt đứng dậy lau nước mắt và gài nút áo cổ.

Thiệt quả bà Hương quản Tồn lên thăm con rể, mà bà lại dắt con Quyên đi với bà nữa.

Vợ chồng thấy thông Cam mừng mẹ lằng xằng, mà không thềm nói tới con Quyên. Còn cậu ba Giai, cậu chấp tay xá mẹ rồi đứng xó rỏ dựa cái tủ rượu, tay xây tròn cái ly, mặt ngó xuống đất, coi bộ buồn bực mà xén lén lẩm. Trẻ ở trong nhà ra xe xách vịt, xách gà, bưng xoài, bưng mận đem vô hết rồi, bà Hương quản mới đi lại bộ ván trong mà ngồi. Bà lột khăn choàng trên đầu xuống và hỏi rằng:

– Bây giờ mấy giờ?

Thầy thông Cam đáp rằng:

– Thưa, một giờ.

– Còn sớm há. Chiếc tàu này chạy giỏi quá, mấy lần trước tao đi hai giờ nó mới tới.

– Má đi ngã Nước Xoáy hay là ngã Trà Vinh vậy má?

– Tao đi xuống Trà Vinh. Tao đi ngã Nước Xoáy phải sang đò qua tàu, khó lòng lắm, ai đi cho được.

– Sao má không đánh dây thép cho con hay trước, đừng con đi rước má?

– Rước làm gì. Tao có con nhỏ này, thì có sao đâu mà lo.

Thầy thông Cam ngó cậu ba Giai và cười chúm chím. Cô hai Phiên chạy ra sau, hối trẻ ở đi mua đồ về dọn cơm.

Bà Hương quản ngồi uống nước rồi ăn trầu, bà không thèm ngó mà cũng không quả trách tới cậu ba Giai.

Cơm dọn lên rồi, cô hai Phiên mời mẹ đi ăn. Ba Hương quản biểu con Quyên ngồi ăn

với bà. Con Quyên nói không đói, bà rầy om, nên nó phải ngồi mà ăn. Cô hai Phiên ngồi một bên mẹ mà nói chuyện, còn thầy thông Cam với cậu ba Giai ngồi tại bộ ghế ngoài, cậu ba Giai chống tay lên trán mà ngó ra đường, coi bộ cậu buồn nguyền.

Thình lình bà Hương quản day mặt ra ngoài mà hỏi rằng:

– Thằng Giai làm giống gì mà ở đây?

Cậu ba Giai lật đật đứng dậy thưa rằng:

– Thưa má con ở trên Sài Gòn con mới xuống.

Bà Hương quản nín thình một hồi, rồi bà lại hỏi rằng:

– Mầy gửi thơ cho tao bữa hôm chi vậy? Mầy thách đố coi tao dám từ mầy hay không phải hôn?

– Thưa má, con đâu dám thách đố. Con gửi thơ cho má đăng tỏ bụng con cho má hiểu, và

xin má tha tội cho con. Má thương thì con nhờ, bằng má không thương thì con chịu, chớ con có dám nói tiếng chi đâu.

– Mầy không nên thân, tao ghét tao bỏ mầy. Sao mầy không biết lỗi, mầy trở lại mầy oán con Quyên, mầy nói nó òn ỉ nói vô nói ra cho tao ghét mầy đặng nó ăn của? Cái óc mầy xấu, rồi mầy tưởng con Quyên nó cũng như mầy vậy sao?

Cậu ba Giai và vợ chồng thầy thông Cam nín khe, không ai dám nói tiếng chi hết.

Bà Hương quản ăn ít miếng cơm rồi nói nữa rằng:

– Tao nói cho mầy biết, con Quyên là con nhà nghèo, tao thương tao nuôi, mà tao coi tánh ý nó cao hơn chị em mầy hết thảy. Từ hồi nó khôn lớn cho tới bây giờ, tuy nó không biết mặt mầy, mà thường thường nó hay năn nỉ với tao, nó xin tao kiếm mà đem mầy về. Nó nhỏ mà nó ở như vậy, sao mầy lại oán nó hử?

Hôm mây gởi thơ mây nói bậy đó, nó tức nó khóc gân ráo nước mắt. Nó cứ theo năn nỉ xin tao tha tội cho mây, nó nói nhiều tiếng trúng đạo nghĩa lắm, nó làm tao động lòng nên tao mới đi đây. Mây nhờ nó lắm, phải mang ơn nó, chớ đừng có nghi bậy như vậy nữa.

Vợ chồng thầy thông Cam với cậu ba Giai đều chung hững, cứ ngó nhau rồi ngó con Quyên.

Hồi mới vô nhà, con Quyên không biết người bạn đồ tây trắng đó là ai. Chừng nó nghe bà Hương quản nói, nó mới biết người ấy là cậu ba Giai, nó tức tưởi trong lòng, nên ngồi lặng thinh ăn cơm mà nước mắt chảy ròng ròng.

Sự nghi ngờ cho con Quyên kẻ vạch gốc đó tại cô hai Phiên mà ra, bởi vậy chừng cô nghe mẹ cắt nghĩa rõ ràng rồi thì cô ăn năn, nên cô đỡ cho em mà thưa với mẹ rằng:

– Nó buồn rầu quá, nên viết thơ nói bậy bạ má chấp nó làm chi?

– Ai làm cho nó buồn? Không phải tại nó hay sao?

– Tại nó chớ tại ai, bởi vậy bây giờ nó biết lỗi, nó ăn năn quá. Nó xuống đây này giờ nó khóc mà nói với vợ chồng con để nó tự vận hoặc đi tu cho rồi. Con mới rầy nó đó.

– Hôm trước mầy nói nó có vợ mà. Nó bỏ vợ cho ai mà đi tu?

– Vợ nó bỏ nó rồi.

– Sao vậy?

Cô hai Phiên muốn để cho cậu ba Giai thuật chuyện lại cho mẹ nghe, mà cậu ngồi khóc rầm rức, không nói chi hết, túng thế cô phải tỏ sự bất nghĩa của vợ cậu lại cho mẹ hiểu.

Bà Hương quản nghe rồi, bà cười ngất và nói rằng:

– Hôm trước tao nói hay hôn hử? Tao nói nó cặp thú đồ đi chớ vợ con gì.

Con Quyên tánh ý chơn chất thiệt thà, bởi vậy nó nghe có đàn bà vô tình bất nghĩa đường ấy, thì nó lấy làm bất bình, tuy nó không dám chen vô mà nói, song nó ngó cậu ba Giai, coi bộ nó tội nghiệp cho phận của cậu lắm.

Ăn cơm rồi, bà Hương quản kêu cậu ba Giai lại đứng một bên mà nói rằng:

– Nè, tao nói cho mà biết; hôm trước anh Hai với chị Hai mấy xuống nói với tao mà xin lỗi cho mày, rồi hôm nay con Quyên nó cứ theo khóc mà năn nỉ hoài nữa. Tao thấy mấy đứa nó than thở quá, mà tao nghĩ tao cũng thương phận của cha mày, nên tao tha tội cho mày.

Thôi sửa soạn đi theo tao mà về dưới nhà. Mà về nhà thì phải lo làm ăn, chớ không được chơi bời nữa đạ, nghe hôn? Nếu mấy không nghe lời tao, mấy còn làm trái với ý tao nữa, thì đừng trách số.

Mấy cũng phải thương con Quyên như em ruột mấy vậy; nhờ nó nên tao tha lỗi cho mấy;

đừng có bè hè bậc hạc với nó, phải bỏ cái thói nghi bậy đó đi.

Cậu ba Giai tủi trong lòng quá, không nói tiếng chi được hết, chỉ có khóc và cúi đầu lạy tạ ơn mẹ mà thôi.

Bà Hương quản ở tại nhà thầy thông Cam chơi hai bữa rồi bà dắt cậu ba Giai với con Quyên trở về Phú Tiên.

Cậu ba Giai được mẹ tha lỗi rồi, cậu về nhà hết lòng kính trọng mẹ, cậu lo dọn dẹp trong nhà cho sạch sẽ khoảng khoát, rồi cậu lại coi cho bạn đẩy cỏ trước sân, vét mương sau vườn. Bà Hương quản thấy tánh ý con khác xưa thì bà mừng thầm, nên bà tính riêng trong bụng để thùng thảng bà kiểm chỗ tử tế mà cưới vợ cho con.

Tuy cậu ba Giai không đi chơi, song đêm nào cậu cũng thơ thẩn ngoài sân một mình cho đến canh hai canh ba cậu mới chịu vô đóng cửa mà ngủ. Con Quyên dòm coi tánh ý cậu, thì nó

biết cậu còn buồn về nỗi vợ bất nghĩa lắm. Mỗi ngày hễ có dịp ngồi nói chuyện với cậu, thì nó thường an ủi cậu chẳng nên kể tới thứ đàn bà bạc tình bất nghĩa mà làm chi, nó chỉ đường chánh nẻo tà, nó dẫn điều hư sự thiệt, nó nói nhiều lời thâm thúy, thuở nay cậu chưa nghe lần nào hết.

Lúc mới về tuy cậu không nghi bụng nó nữa, song cậu cũng không để ý đến nó chút nào. Chừng cậu gần nó được một tháng rồi, cậu nghe nó nói chuyện, cậu xem kỹ nhan sắc của nó, chẳng hiểu cậu có động tình hay không, mà coi cậu quyến luyến với nó lắm.

Một bữa nọ, bà Hương quản đi ăn đám giỗ trên Vũng Liêm, con Quyên ở nhà, đến trưa nó đem rổ may ra để trên bộ ván ngồi dựa cửa sổ mà may. Cậu ba Giai nằm tại bộ ván bên này, cậu ngó nó một hồi, rồi cậu mon men đi lại gần mà hỏi rằng:

– Em may giống gì đó, em?

– Tôi may cái áo gối cho bà.

Cậu ba Giai kéo ghế ngồi vắn thuốc mà hút. Cậu ngó tay con Quyên cầm kim rút chỉ, ngó bàn tay rồi ngó tới trên mặt: Gò má trắng mà lại no tròn, hàm răng đều mà lại khít rịt, mái tóc đen thui mà lại lóng lẫy, chơn mày không vẽ mà lại cong vòng. Tuy không trang điểm chút nào, song gương mặt có cái vẻ thiện chơn, trai thấy tự nhiên phải bàng hoàng mà lại phải cung kính.

Cậu ba Giai ngó mà ngơ ngẩn một hồi rồi cậu hỏi rằng:

– Em năm nay mấy tuổi vậy em?

Con Quyên day lại ngó cậu mà cười rồi đáp rằng:

– Thưa, em mười bảy tuổi.

Cậu ba Giai chau mày mà nói một cách buồn thảm rằng:

– Qua có lưu lạc hơn mười năm rồi qua mới biết con gái quê mùa ở trong làng, có cái vẻ thiên nhiên, coi đẹp hơn, mà lại có đức hơn con gái ở thành thị. Mà bây giờ qua biết thì đã muộn rồi.

Cậu nói mà cậu ngó chừng con Quyên. Con nọ thiệt thà, không hiểu ý cậu, nên nó cũng ngó cậu trân trân.

Cậu ngồi bợ ngỡ, bộ muốn hỏi chuyện chi nữa, mà rồi cậu dự dự không chịu nói. Cậu đứng dậy bước ra hàng ba rồi chấp tay sau đít đi qua đi lại hoài, dường như trong trí đương lo tính việc chi quan hệ lắm vậy.

Từ ấy về sau, cậu ba Giai với con Quyên thường hay nói chuyện với nhau, song mỗi người đều giữ cử chỉ nghiêm chánh, lời nói chẳng hề có chút lả lơ, giọng cười chẳng hề có chút trái lễ.

Bà Hương quản tính kiếm vợ cho con, mà bà chưa ưng bụng nơi nào, kể bà dòm thấy hai trẻ quyến luyến nhau, thì bà hiểu ý, nên bữa nọ

bà thừa dịp con Quyên về Giồng Ké thăm ông ngoại với anh nó, bà mới nói với cậu ba Giai rằng:

– Từ hôm mây về đến nay tao có ý muốn kiếm vợ cho mây, mà tao coi con gái ở xứ này không đứa nào được hết. Tao nuôi con Quyên từ hồi nó còn nhỏ cho tới bây giờ, tao tập tành ý nó, tao dạy nó đủ nữ công nữ hạnh, nên ngày nay nó khôn lớn rồi, tao coi nó hơn con gái nhà giàu nhiều lắm. Nội một điều nó khóc lóc năn nỉ xin tao tha lỗi cho mây đó, thì đủ biết nó là đứa có nghĩa. Thôi tao muốn mây cưới nó một cái cho xong, để gả cho họ uống lắm. Mây chịu hôn?

Cậu ba Giai đáp rằng:

– Con về đây vài tháng nay, con thấy tánh nết nó con ưng bụng lắm. Ngặt vì con cưới nó thì coi kỳ quá.

– Kỳ cái gì? Mây chê thân tộc nó không xứng đáng, phải hôn?

– Thừa không. Con không cần cái đó, bởi vì thà con cưới vợ trong nhà hàn vi mà vợ con nên thì quý hơn là vợ trâm anh mà không ra gì. Con ngại là ngại má nuôi nó thuở nay, bây giờ con cưới nó sợ e thiên hạ họ dị nghị chớ.

– Ôi! Cần gì cái đó! Tao nuôi nó thì tao nuôi, chớ phải nó bà con gì với mình hay sao mà ngại.

– Như má liệu được thì con vưng lời, con đâu dám cãi. Con làm như vậyặng trả ơn cho nó luôn thể.

– Phải. Mấy nói như vậy thì phải nghĩa lắm. Thuở nay hai chị em mấy bỏ tao lưu đống ở nhà, nhờ có nó hủ hỉ lo cơm nước cho tao, nên tao mới bớt buồn. Sau đây nó lại còn khuyên giải cho tao hết giận mấy nữa. Mấy phải cưới nó đặng đền ơn cho nó.

– Dạ.

Tối lại con Quyên về, bà Hương quản nói với nó rằng:

– Bữa nay thằng Giai ở nhà nó tỏ vẻ với tao rằng nó mang ơn mày lắm, nên nó xin tao cưới mày cho nó đặng nó trả ơn. Mày chịu hôn?

Con Quyên nghe nói chung hửng, nó ngó bà trân trân không biết sao mà trả lời. Bà Hương quản nói tiếp rằng:

– Mày đừng có ngại chi hết. Nó tính như vậy thì phải lắm. Tuy nó lớn tuổi hơn mày, song việc đó nghĩ không hại cho mấy. Tao có một mình nó là con trai. Sự nghiệp của tao phần nhiều về nó hưởng. Nó có cái tánh ham chơi, tuy bây giờ thấy nó biết ăn năn, song chừng tao chết rồi, biết đâu nó có khởi trở lại thói cũ hay không. Vậy nó phải có vợ con biết giữ gìn, biết khuyên lơn nó mới được. Vậy thôi mày ưng nó đi, đặng gìn giữ của tiền ruộng đất của tao đó mà hưởng với nhau. Mày ưng nó là mày trả ơn cho tao đó.

Con Quyên nghe bà nói mấy lời thì cảm xúc quá, nên nó rưng rưng nước mắt mà không nói được. Bà ngó nó rồi hỏi rằng:

– Sao? Mầy chịu như vậy hôn?

– Bầm bà, sự cậu Ba muốn đó là cái phước lớn của con, có lẽ nào con không chịu. Nhưng mà con nghĩ phận con đê hèn quá, ông bà cha mẹ không ra gì, con sợ bây giờ cậu Ba muốn cậu nói như vậy rồi sau thấy con nhà sang trọng cậu ăn năn chớ.

– Không. Nó đã nhứt định rồi. Tao có nói sự ấy với nó, thì nó nói nó thấy tánh ý mầy nó kính phục lắm. Tao dám chắc không có con nhà ai hơn mầy được đâu mà sợ nó ăn năn.

Con Quyên lặng thinh, không nói chi hết. Bà Hương quản hiểu ý nó đã chịu rồi, nên sáng bữa sau, bà biểu cậu ba Giai viết thư cho thầy thông Cam mà dặn bữa kỵ cơm cho ông Hương quản, thì vợ chồng thầy phải xin phép mà về cho đủ đặn tính việc nhà.

Vợ chồng thầy thông Cam vưng lời mẹ, nên đến ngày kỵ cơm cha, dắt nhau về một lượt.

Bà Hương quản sai trẻ lên Giồng Ké kêu
Hương thị Tào với thằng Tý xuống cho bà biểu.

Ông cháu thằng Tý nghe bà kêu thì lật đật
đi xuống liền.

CHƯƠNG IX

CON THẢO TRÌU CHA LÀNH

Mặt trời chen lặn, ếch uếch oạc, kêu vang giữa mé hào, trâu na nản đi lẩn về xóm.

Lúa cấy đã giáp đồng hết rồi, đám nào chưa bén thì coi vàng khè, đám nào đã nở thì coi xanh mướt.

Hương thị Tào với thằng Tý xuống dưới nhà bà Hương quản Tôn từ hồi trưa, thấy trời gần tối bèn từ giã bà mà về, đằng có đem trâu vô chuồng và đốt đèn gài cửa. Ông đi trước cháu đi sau, vừa bước ra cửa ngõ, thì gặp một người, mặc quần đen áo đen ở phía dưới Càng Long, do theo bờ lộ đá mà đi lên.

Ông cháu ngó thoáng qua, thì thấy người ấy da mặt sần sượng nám đen, đầu tóc cụt cụt xấp xải, áo đơm nút khít đeo, quần vắn nửa ống cẳng, tay mang một cái nón lá, cổ vấn một cái khăn rằn.

Người ấy thấy ông cháu Hương thị Tào thì lật đặt đội cái nón lên đầu, rồi đi theo sau lưng, đi mà gục mặt xuống đất, dường như sợ người ta thấy mình.

Ông cháu Hương thị Tào tưởng là một người Thổ đi đường nên không thêm để ý đến, cứ lầm lũi đi về Giồng Ké.

Qua khỏi vòng nhà của bà Hương quản rồi, Hương thị Tào kêu thằng Tý mà biểu đi ngang lên, rồi nói rằng:

– Bây giờ tao mới biết bà Hương quản thiệt là thương anh em bây. Hồi xế bà nói bà tính gả con Quyên cho cậu ba Giai, bà hỏi tao bằng lòng hay không, thiệt tao chùng hững, không biết nói sao được.

– Tôi cũng vậy, tôi không dè chút nào hết.

– Từ thuở tới giờ, tao thấy bà yêu nó, tao tưởng bà nuôi nó rồi kiếm chỗ tử tế mà gả nó lấy chồng, hoặc là sắm vòng vàng cho nó, hoặc là cho nó năm ba trăm đồng bạc, đặt vợ chồng nó làm vốn vậy thôi, chớ ai dè bà cưới nó cho con bà. Bà nầy thiệt là kỳ. Không biết tại sao bà thương con Quyên quá như vậy.

– Ờ, bà tính nghe hay lắm chớ. Bà giàu có lớn, bà cần kiếm con gái nhà giàu mà làm gì? Bà lựa đứa có nét na đức hạnh mà cưới nó đặt giúp trong nhà bà, và cầm chừa con bà. Bà nuôi con Quyên thuở nay, bà tập tành ý nó được rồi, bây giờ bà cưới nó cho cậu ba Giai thì bà chắc ý, khỏi sợ lầm lạc chi hết.

– Con Quyên thiệt là có phước. Chừng bà Hương quản trăm tuổi già rồi, vợ chồng nó hưởng gia tài, thôi sung sướng biết chừng nào.

– Bà tính phận nó đã xong, còn phận mấy bà tính như vậy cũng là hay lắm. Hương giáo

Cân có mười mấy mẫu đất, mà có một đứa con gái mà thôi. Bà muốn đứng làm mai cưới nó cho mấy, tao không hiểu tại sao mấy dục dặc không chịu phút đi cho rồi. Mấy cưới con Hương giáo, ngày sau mấy nhờ lắm chớ. Sao mấy chê?

Thằng Tý nín khe, không trả lời. Hương thị Tào nhả trầu quăng bên lộ rồi hỏi nữa rằng:

- Hay là mấy chê con đó xấu?
- Không phải đâu, ông ngoại à.
- Vậy chớ tại sao mấy không chịu?
- Tôi ghét đàn bà con gái lắm, nên tôi nhứt định không thèm cưới vợ.
- Sao mà ghét?
- Cưới vợ về rồi sau nó lấy trai càng khổ cho mình chớ ích gì.

Hương thị Tào nghe cháu nói câu đó, thì ông nhớ tới chuyện con gái ông hồi trước, ông

đã hổ, mà lại buồn, nên ông lặng thinh không nói nữa. Thằng Tý cũng nín khe mà đi.

Người hình dạng như Thổ cũng còn đi đằng sau, tuy đi xa xa, song có lẽ cũng nghe chút đỉnh những lời hai ông cháu Hương thị Tào mới nói với nhau đó.

Trời chạng vạng tối, Hương thị Tào với thằng Tý mới về tới Giồng Ké. Khi quẹo vô sân, Hương thị Tào ngó ngoái ra lộ, thì thấy người Thổ đương đi ngang, mà con mắt liếc ngó vô nhà. Ông lấy làm kỳ, nên đứng lại mà ngó, thì người ấy bươn bả đi tuốt.

Thằng Tý mở dây đôi trâu buộc giữa sân mà dắt vô chuồng. Hương thị Tào vô nhà đốt đèn lên, rồi leo lên võng nằm đưa trèo trẹo. Thằng Tý nhốt trâu xong rồi nó mới vô nhà. Hai ông cháu nói chuyện với nhau, mà chẳng nói chuyện chi khác hơn là chuyện cậu ba Giai sửa soạn cưới con Quyên.

Gần hết canh một, mặt trăng mọc lên, chói bầu trời sáng quắc, bấy chớ trong xóm đua nhau sửa tiếng vang đầy.

Thằng Tý nằm trên ván mà nói chuyện một hồi rồi nó ngủ khò.

Hương thị Tào mừng về sự may mắn mới xảy ra cho hai cháu, ngủ không được, nên nằm trên võng mà đưa cọt kệt hoài.

Cách một hồi Hương thị Tào nghe bấy vệt ngủ trước sân nó rộ lên, ông nghi có người vô sân, nên ông mở cửa bước ra mà coi. Trăng tỏ rạng như ban ngày, ông thấy người Thổ hồi chiều đó đương xăm xăm đi vô cửa. Ông liền hỏi:

– Ai đó?

Người ấy đáp rằng: – Tôi.

Mà cũng cứ đi tới, song lột nón xuống mà cầm tay.

Ông đứng chờ người ấy lại gần, ông dòm tận trong mặt, rồi ông thối lui một bước và nói lớn rằng:

– Ủa! Sửu!

Người ấy đáp nhỏ rằng:

– Thưa tía, phải. Con là Sửu đây.

– Mầy chưa chết hay sao?

– Thưa, chưa. Con muốn chết lắm, mà vì con thương sắp nhỏ quá, nên con chết không được.

– Mầy sống mà báo hại con mầy, chớ sống mà làm gì.

Người hình dạng như Thổ đây, thiệt quả là Trần Văn Sửu, chớ không ai đâu lạ.

Anh ta nghe cha vợ nói như vậy, thì cúi mặt ngó xuống đất, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng.

Anh ta thở dài mà hỏi rằng:

– Phải thằng Tý đi với tía hồi chiều đó hôn?

– Phải.

– Còn con Quyên với thằng Sung còn ở đây hôn? Hồi chiều con nghe tía nói chuyện con Quyên sao đó?

– Thôi, đừng có hỏi nhiều chuyện. Mấy năm nay tao tưởng mày đã chết rồi. Sống làm chi rồi quan làng họ bắt đây sanh chuyện ra nữa. Mày thiệt là khốn nạn lắm. Đi liền bây giờ đi. Vô Rạch Giá, Cà Mau mà trốn cho biệt tích, đừng có về đây nữa.

– Thưa tía, đi thì con đi, chớ con đâu dám cãi. Song tía làm phước cho con sắm sấp nhỏ một chút rồi con sẽ đi. Mười mấy năm, con thương nhớ chúng nó quá, tía ôi!

Trần Văn Sửu nói tới đó rồi khóc rầm rức.

Hương thị Tào thấy cũng động lòng nên ông đứng ngơ ngẩn một hồi, rồi ông nắm cánh tay Trần Văn Sửu mà kéo đi ra cho xa cửa. Ra gần mút cái sân, ông mới biểu ngồi xuống, rồi

ông cũng ngồi chồm hồm một bên mà nói rằng:

– Con Lựu nó hư, nên mày giết nó, bởi vậy tao không phiền mày. Chớ chi tao phiền, thì này giờ tao la làng cho họ bắt họ còng mày rồi.

Trần Văn Sửu nói bệu bạo rằng:

– Con thương vợ con lắm. Tại nó làm quá, con giận xô nó té nó chết, chớ không phải con cố ý giết nó. Xin tía thương thân con.

– Thôi, chuyện cũ bỏ đi. Trong xứ này ai cũng tưởng mày chết trôi rồi. Họ tưởng như vậy thì may cho mày lắm. Mày đi xứ khác làm ăn êm quá, khỏi ai tìm kiếm nữa, về đây làm gì?

– Con nhớ sắp nhỏ quá. Để con thăm chúng nó một chút, con cắt nghĩa sự con làm hồi trước cho chúng nó hiểu rồi con đi liền. Thân con cực khổ lung lắm, không biết sống chết bữa nào. Con sợ con chết thành linh, sắp nhỏ không hiểu, nó tưởng con hung bạo, khi không mà giết mẹ nó, rồi nó oán con, thì lỗi niềm cha con lắm.

– Chúng nó biết hết. Thằng Tý nó có nói với tao.

– Thiệt như vậy hay sao?

– Ủ. Tuy hai đứa nó không nói ra, song tao biết chúng nó thương lắm lắm, mà chúng nó tưởng mấy chết rồi, nên mấy thăm mà không ở với chúng nó được, thì làm buồn cho chúng nó chớ không ích gì. Tao biểu mấy phải đi đi.

Trần Văn Sửu ngồi khóc và than rằng:

– Mười một năm nay cực khổ hết sức, song ráng mà sống, là vì trông mong có ngày thấy được mặt con. Nay về đến đây, chưa gặp được con mà phải đi, thì đi làm sao được, trời đất ơi!

Hương thị Tào nghe mấy lời thăm thiết ấy thì cảm động quá, chịu không nổi nên ông cũng khóc. Tuy ông khóc mà ông nói rằng:

– Tao cũng biết tao đuổi mấy đi thì tội nghiệp cho mấy lắm. Ngặt vì mấy gặp mặt con mấy thì lộn xộn, chắc là hư việc lớn, nên tao

không muốn cho mấy thấy mặt thằng Tý với con Quyên.

– Con hứa với tía rằng hễ con thấy mặt chúng nó một chút rồi thì con đi liền. Con không nói con là ai cho chúng nó biết đâu mà tía sợ. Cách biệt nhau mười một năm rồi, đã vậy mà chúng nó lại tưởng con đã chết nữa, nên thấy mặt con chắc là chúng nó không nhìn được. Con giả làm người đi đường ghé nghỉ chun thì chúng nó có biết đâu.

– Không có được. Để tao nói cho mấy nghe. Bà Hương quản Tồn tưởng mấy chết rồi, nên bà thương con Quyên với thằng Tý lắm. Mới hồi xế này bà cho kêu tao với thằng Tý xuống nhà, bà tính sửa soạn cưới con Quyên cho con bà. Còn phận thằng Tý, thì bà tính làm mai mà cưới con gái Hương giáo Cấn cho nó.

Trần Văn Sửu vùng đứng dậy nói rằng:

– Trời nhều phước cho con tôi như vậy lận sao?

Hương thị Tào gật đầu đáp rằng:

– Thiệt như vậy, bởi vậy mây dần dà ở đây, rủi làng tổng họ bắt được, rồi tùm lum hư việc của con mây hết.

– Nếu vậy thì tôi đi. Tía nói phải lắm. Tôi chẳng nên gặp mặt chúng nó. Tôi phải chịu đau đớn cực khổ buồn rầu, con tôi mới nên được. Tôi vui lòng mà lãnh các sự đau đớn buồn rầu đó, miễn là con tôi được giàu có sung sướng thì thôi. Thừa tía ở lại mạnh giỏi, con đi. Chuyến này con đi biệt không về nữa đâu.

Trần Văn Sửu chấp tay xá cha vợ rồi đội nón lên và bươn bả bước ra lộ. Hương thị Tào vừa xây lưng đang trở vô nhà, thì thằng Tý ở trong dờ cửa chun ra. Nó thấy có một mình ông ngoại nó đứng giữa sân thì nó hỏi rằng:

– Cha tôi đâu rồi ông ngoại?

– Cha nào ở đâu?

– Tôi nghe hết. Nãy giờ tôi đứng tôi rình

trong cửa. Ông ngoại dẫu tôi làm chi? Sao đuổi cha tôi đi?

Hương thị Tào đứng chứng hững, thằng Tý bỏ chạy ra lộ, ông ngoại nó muốn níu lại mà không kịp.

Nhờ trời sáng trăng nên thằng Tý dòm theo lộ xuống Phú Tiên, thì nó thấy có dạng một người đi. Nó đâm đầu chạy riết theo. Trần Văn Sửu ngó ngoái lại, thấy có người chạy theo mình, không biết có phải làng tổng rượt theo bắt hay không, nên anh ta sợ, anh ta cũng co giò mà chạy.

Cha chạy trước con chạy sau, nhưng vì cha sợ chúng bắt nên phải chạy dặng thoát thân, nên chạy mau quá, con theo không kịp. Qua khỏi cánh đồng Phú Tiên rồi, Trần Văn Sửu ngó lại, thì không thấy dạng người ta rượt nữa. Anh ta mừng thầm, song cũng còn chạy chớ chưa dám đứng lại.

Xuống tới cầu Mê Túc, phần thì mệt, phần thì mỏi cảng, nên Trần Văn Sửu ngồi dựa cầu mà nghỉ.

Trên trời trăng sáng vặc vặc; dưới sông dòng bích nao nao. Cảnh im lìm mà lòng lại bồi hồi; con vui sướng, còn cha thì sầu não.

Trần Văn Sửu ngồi khoanh tay ngó dòng nước chảy một hồi rồi nói trong trí rằng: “Bây giờ mình còn sống làm gì. Bấy lâu nay mình lăn lóc chịu cực khổ mà sống ấy là vì mình thương con, mình sợ nó không hiểu việc xưa rồi nó trở lại oán mình, mình sợ nó bơ vơ đói rách, mà tội nghiệp thân nó. Bây giờ mình biết nó thương mình, nó còn kính trọng mình, mà nó lại gần được giàu có sung sướng hết thảy nữa, vậy thì mình nên chết cho rồi, chết mới quên hết các việc cũ được, chết đặng hết buồn rầu cực khổ nữa”.

Anh ta nghĩ như vậy rồi nhắm mắt lại. Anh ta thấy Thị Lựu nằm ngay đơ trên bộ ván, miệng nhều mấy giọt máu đỏ lôm, mắt hết thần mà

còn mở trao trao. Anh ta lại thấy buổi chiều anh ta ở ngoài ruộng đi về, con Quyên thằng Tý chạy ra, đưa nịu áo, đưa nắm tay mà nói đồ đẽ. Anh ta thấy cái cảnh gia đình ngày trước rõ ràng trước mặt, thì anh ta đau đớn trong lòng quá, chịu không được, nên vùng đứng dậy và nói lớn rằng:

– Mấy con ôi! Cha chết nghe. Mấy con ở lại mạnh giỏi, để cha theo mẹ con cho rồi.

Anh ta và nói và chun qua lan can cầu. Anh ta vừa mới dứt đầu, bỗng có người chạy lên cầu và hỏi rằng:

– Ai đó? Phải cha đó hay không, cha?

Trần Văn Sửu giựt mình, tháo đầu trở vô, rồi day lại mà ngó. Thằng Tý chạy riết lại nắm cánh tay cha nó, nó dòm sát trong mặt mà nhìn, rồi ôm cứng trong lòng và nói:

– Cha ôi! Cha! Cha chạy đi đâu dữ vậy?

Lúc ấy Trần Văn Sửu mất trí khôn, hết nghị lực, máu trong tim nhảy thịch thịch, nước trong mắt tuôn ròn ròn, đứng xui xị xị lơ, không nói được một tiếng chi hết.

Cha con ôm nhau mà khóc một hồi rồi buông ra.

Trần Văn Sửu ngồi trên cây đà dọc dựa lan can cầu, rồi nói rằng:

– Thôi, con về đi.

Thằng Tý lắc đầu đáp rằng:

– Con về không được. Bấy lâu nay con tưởng cha đã chết rồi, té ra cha còn sống. Vậy thì bây giờ cha đi đâu con theo đó.

– Con đừng có cãi cha. Con phải về đặt lo cưới vợ.

– Cưới vợ làm gì? Cưới vợ đặt báo hại như má báo hại cha hồi trước đó sao?

– Con không nên phiền trách má con. Má

con có quấy là quấy với cha, chớ không có quấy với con. Mà cha đã quên cái lỗi của má con rồi, sao con còn nhớ làm chi?

– Quên sao cho được!

– Phải quên đi, đừng có nhớ nữa. Tại mạng số của cha như vậy, chớ không phải tại má con đâu. Mà má con làm quấy, thì sự chết đó đã chuộc cái quấy hết rồi. Bây giờ quấy về phần cha, chớ má con hết quấy nữa.

– Cha nói vậy thì con nghe lời cha. Thôi, cha trở về nhà với con.

– Húy! Về sao được!

– Sao vậy?

– Về rồi làng tổng họ thấy họ bắt còn gì?

Thằng Tý nghe nói như vậy thì nó tỉnh ngộ, nên ngồi lặng thinh mà suy nghĩ. Cách một hồi nó mới nói rằng:

– Bây giờ làm sao?

– Để cha đi, cha đi cho biệt tích, đừng con cưới vợ và con Quyên lấy chồng mới tử tế được.

– Cha đi đâu?

– Đi đâu cũng được.

– Hễ cha đi thì con đi theo.

– Đi theo làm gì?

– Đi theo đừng làm mà nuôi cha, chừng nào cha chết rồi con sẽ về.

– Con đừng có tính bậy. Con phải ở nhà mà nuôi ông ngoại.

– Có trâu có lúa sẵn, ông ngoại làm mà ăn, cần gì con nuôi nữa. Lại có con Quyên ở nhà đó chi. Cậu ba Giai cưới nó đây, nó giàu có, thiếu chi tiền bạc, nó giúp đỡ ông ngoại được rồi. Bây giờ có một mình cha nghèo khổ, vậy con phải làm mà nuôi cha chứ.

Trần Văn Sửu nghe con nói mấy lời hiếu nghĩa ấy thì anh ta cảm xúc quá, nên ngồi khóc nữa.

Lúc ấy anh ta lấy làm bối rối, không biết liệu lẽ nào cho xuôi. Thấy con bịn rịn, muốn ở lại đặng cha con sum hiệp, thì sợ làng tổng bắt; nghĩ đến con nên muốn ra đi đặng biệt tích cho rồi, thì đau đớn đi không đành.

Hai cha con ngồi khít một bên nhau, cha thì lo, con thì tính, cả hai đều lặng thinh, song một lát thẳng Tý đưng cánh tay nó vào cánh tay cha nó một cái, dường như nó thăm chừng coi cha nó có còn ngồi đó hay không.

Cha con dan díu bịn rịn cho đến sao mai mọc, Trần Văn Sửu mới nói rằng:

– Cha tính như vậy, để cha nói cho con nghe thử coi được hay không. Cha lấy giấy thuế thân theo dân Thổ, tên cha là Sơn Rùm, bây giờ cha nói tiếng Thổ giỏi lắm. Cha tính thôi để cha xuống Láng Thé hoặc Ba Si, cha vô Sóc kiểm chỗ ở đậu mà làm mướn. Có làm như vậy thì mới khỏi lo ai bắt buộc, mà lâu lâu con lên đến thăm cha được.

– Theo lời cha tính đó thì cha còn sống mà cũng như cha chết. Phải giấu tên giấu họ hoài, con đến thăm cũng phải núp lén, không dám đến chán chường.

– Phải tính như vậy mới yên được.

– Tính sao cũng được miễn là con có thể gần cha thì thôi. Mà cha ở với Thổ, thì cực khổ tội nghiệp thân cha lắm.

– Có sao đâu mà tội nghiệp. Hơn mười năm nay cha đau lòng cực xác không biết chừng nào mà kể cho xiết. Bây giờ cha vui lòng rồi, dầu lao khổ tẩm thân lại nệ gì. Cha tính phải làm như vậy mới xong, con phải nghe lời cha mà trở về đi.

Thằng Tý ngồi ngẫm nghĩ rồi nói rằng:

– Con không đành để cha đi một mình. Con muốn theo cha mà kiếm chỗ cho cha ăn ở yên nơi rồi con sẽ về.

– Con đi như vậy, ông ngoại không biết con đi đâu, ông ngoại lo sợ, thêm cực lòng cho ông ngoại nữa.

– Thôi, cha trở về nhà với con một chút đặng con thưa với ông ngoại hay rồi con đi với cha.

– Trở về con Quyên nó thấy càng khó lòng nữa.

– Nó ở dưới nhà bà Hương quản, chớ có ở nhà đâu mà thấy.

– Trời gần sáng rồi, trở về Giồng Ké họ gặp cha rồi làm sao. Không được đâu. Con trở về, để cha đi một mình, trong ít bữa cha kiếm chỗ ăn ở xong rồi, cha sẽ lên về mà cho con hay.

– Con không muốn để cha đi một mình. Như cha sợ họ gặp, thôi thì cha lên chòi ruộng của con ở trong đồng Phú Tiên, cha nằm đó chờ con. Con chạy về Giồng Ké thưa với ông ngoại hay một chút xiu rồi con trở lên liền.

Trần Văn Sửu ban đầu còn dục dặc, mà bị con thôi thúc quá, anh ta không thể không làm vừa lòng nó được, nên phải đứng dậy mà đi với nó trở lên Phú Tiên.

CHƯƠNG X (CHƯƠNG KẾT)

RÊ HIỀN CỨU CHA VỢ

Vừa mới tảng sáng, ngọn lúa sương đầm ướt ướt, dưới hào vệt tắm loi loi.

Đàn bà gánh bông súng ra chợ, hai thùng nặng nhún xuống nhún lên.

Thằng Tý về nhà nói với ông ngoại nó rồi, bây giờ nó trở xuống chòi ruộng mà kiếm cha, bộ đi chăm hằm sắc mặt nghiêm trang.

Đi ngang qua cửa ngõ bà Hương quản, nó dòm vô, thấy con Quyên đứng trước sân, nó chau mày cúi mặt mà đi tuốt. Chẳng hiểu nó nghĩ thế nào, đi được vài chục bước rồi, nó lại lộn trở lại, và đứng ngoài lộ mà ngoắc em nó.

Con Quyên lật đật chạy ra, chùng tới gần rồi nó hỏi rằng:

– Anh đi đâu sớm dữ vậy, anh Hai?

Thằng Tý bước xít lại một bên và nói nhỏ rằng:

– Cha về.

– Hả! Anh nói giống gì mà cha về?

– Nhỏ nhỏ vậy. Qua nói: Cha về.

– Cha ai?

– Cha mình chớ cha ai.

– Húy! Trời ơi! Cha còn sống hay sao? Vậy sao họ nói chết?

– Còn sống.

– Cha bây giờ ở trên nhà ông ngoại phải hôn? Để em lên thăm cha.

– Cha sợ họ thấy, nên không dám lên Giồng Ké. Bây giờ cha ở dưới chòi ruộng của qua.

– Em đi xuống dưới. Chòi ruộng ngó thấy kia, phải hôn? Anh đi xuống dưới hôn?

– Qua đi đây.

– Em đi với.

– Không được. Em đi thì bà Hương quản với cậu ba Giai nghi, rồi khó lòng lắm.

– Ủa! Nghi thì nghi chớ. Cha tôi chết đi sống lại không cho tôi đi mừng cha tôi sao?

– Cha phải ẩn mặt, bởi vậy không nên cho người ta biết.

– Em có cho ai biết đâu? Bà với cậu còn ngủ hết. Để em đi xuống gặp cha một chút xíu, rồi em về liền.

– Để thủng thảng sau rồi em thăm. Bây giờ qua mắc dắt cha đi kiếm chỗ mà trốn.

– Còn phải trốn hay sao?

– Ừ.

– Nếu cha phải trốn, thì em phải thăm cha liền bây giờ, chớ để cha đi mất nữa, rồi em làm sao gặp mặt cho được.

– Em đừng cãi lời qua. Em đi đây đổ khỏi trong làng họ hay hết.

– Không ai hay đâu mà anh sợ.

Con Quyên vụt đi trước, không thềm kể lời anh nó ngăn cản. Thằng Tý không biết liệu làm sao, túng thế phải đi theo, và đi và nói lầm bầm rằng: “Tưởng là nói cho em biết đặng em mừng vậy thôi; ai dè em đòi đi. Phải hay hồi nầy ta đi tuốt cho êm”.

Con Quyên day lại cười và nói rằng:

– Đi riết, anh Hai. Em nghe nói em mừng quá. Cha về hồi nào? Làm sao anh gặp được? Ông ngoại hay rồi hay chưa?

Thằng Tý phải thuật sơ chuyện cha nó về hồi hôm đó lại cho em nó nghe. Con Quyên nghe khúc đầu thì vui lắm, đến chừng nó hiểu

vì cơ nào mà cha nó phải kiếm chỗ ẩn mặt thì nó đã hết vui mà lại có sắc lo. Nó suy nghĩ một hồi rồi nói rằng:

– Hồi trước anh khai với quan, anh nói Hương hào Hội giết má, chớ không phải cha, thế thì cha có tội gì đâu mà phải trốn?

– Tuy qua khai như vậy, song quan họ nghi cho cha. Bấy lâu nay họ không kiếm cha là vì họ tưởng cha chết rồi. Nếu bây giờ cha ra mặt thì họ phải bắt họ nạp chớ.

– Chuyện đã lâu rồi mà hại gì.

– Lâu mau gì cũng vậy chớ. Chuyện án mạng dễ lắm sao.

Khi hai anh em đi gần tới chòi, con Quyên thấy dạng một người ngồi trong thì nó chạy riết vô, súp mé bờ ướn hết một ống quần. Trần Văn Sửu thấy thẳng Tý trở xuống mà lại có một đứa con gái đi trước, biết là con Quyên, nên lật đật ra mừng con.

Sự cha con gặp nhau đây, tình thương chan chứa, lòng mừng bâng khuâng, nhớ nỗi biệt ly, vui hồi tái hiệp, ngẩn ngơ ngơ ngẩn, cười khóc khóc cười, không có ngòi bút nào mà tả cái cảnh bi ai nầy cho tường tận được.

Trần Văn Sửu nhìn con Quyên rồi hỏi rằng:

– Anh Hai con cho con hay, phải hôn?

– Thưa, phải.

– Dữ quá! Đi mười mấy năm bây giờ con nó lớn hết. Còn thằng Sung nó bao lớn?

– Nó chết lâu rồi, còn đâu mà cha hỏi.

– Chết hồi nào?

– Chết năm cha đi lặn mà.

Trần Văn Sửu ngồi cúi đầu suy nghĩ. Anh ta chau mày thở ra rồi hỏi nữa rằng:

– Hương hào Hội bây giờ còn mạnh giỏi giàu có hay không?

Con Quyên day lại ngó anh nó. Thằng Tý bước tới nói rằng:

– Hương hào Hội nghèo mạt, bán hết đất rồi trốn đi đâu mất lâu rồi, cha à.

– Sao vậy?

– Tại con chớ sao. Con khai nó giết má, quan họ bắt giam hết mấy tháng. Nó muốn thấy kiện, lại lo đầu nầy đầu kia tốn hao lung quá. Chừng quan thả nó ra, nó về nhà, bán đất rồi trốn mất, bỏ vợ con ở lại mấy năm nay nghèo hết sức.

– Tội nghiệp vợ con nó dữ hôn! Nó quấy chớ vợ con nó có can phạm gì đâu, mà trời hành phạt như vậy. Còn hồi đó làng tổng họ có kiếm bắt cha hay không?

– Có chớ. Con quên dặn trước con Quyên nên nó nói lộn xộn họ nghi cha, rồi họ kiếm cha dữ quá. May họ xí được giấy thuế thân của cha đâu phía dưới vằm Nàng Âm, rồi lại có người

chết trôi tấp trên vàm Vũng Liêm, ông ngoại nói người đó là cha nên họ mới thôi kiếm.

Trần Văn Sửu ngồi thở ra rồi chậm rãi nói rằng:

– Cha phải tỏ thiệt cho hai con biết: Hồi đó cha giết má con chứ không phải Hương hào Hội. Thiệt cũng tại Hương hào Hội nên mới gây ra việc đó. Nhưng mà má con chết ấy là việc rủi, chứ không phải cha cố ý giết. Cha đương tức giận, mà má con lại làm dữ với cha, má con làm quá, cha cuồng trí, dần không được, cha xô một cái mạnh, má con té, mà rủi đụng nhằm cạnh ván, nên bể đầu chết liền.

Trần Văn Sửu vừa nói dứt lời, thì có một người bước vô chòi. Anh ta lật đật đứng dậy, mắt ngó dớn dác. Thằng Tý với con Quyên day lại, thấy cậu ba Giai đứng chân ngẩn giữa chòi thì kinh tâm loạn trí, mặt mày tái xanh, mở mắt nhìn cậu trân trân, mà không nói được một tiếng.

Không phải tình cờ mà cậu ba Giai đến đây. Số là khi con Quyên đi với anh nó rồi, cậu thức dậy cậu thấy vắng mặt nó, cậu mới hỏi thăm mấy đứa ở. Thằng Học thưa với cậu rằng, nó mới thấy con Quyên đi với thằng Tý. Cậu Ba bước ra lộ, cậu thấy hai anh em con Quyên đi xa xa, cậu bèn nom theo. Hai anh em nó mắc nói chuyện, nên bất ý không thấy cậu. Chừng vô chòi rồi cha con mắc mừng nhau, mắc chuyện vãn với nhau, nên không đề phòng, bởi vậy cậu vô tới chòi mà không hay.

Cậu ba Giai thấy mấy cha con sợ sệt thì hỏi rằng:

– Làm giống gì đây?

Cậu lại chỉ Trần Văn Sửu mà hỏi tiếp rằng:

– Còn người nầy là ai?

Trần Văn Sửu với thằng Tý bối rối quá, kiếm không được lời mà đáp. Có một mình con Quyên nó tỉnh trí chút đỉnh, nên nó bước tới chấp tay thưa rằng:

– Thừa cậu Ba, người này là cha ruột của em.

Cậu ba Giai chứng hững, cậu cúi đầu mà chào, rồi đứng nhìn không nháy mắt. Cách một hồi cậu nói rằng:

– Vậy sao người ta nói đã chết rồi, mà bây giờ lại về đây được? Sao mà may mắn vậy? Chuyện sao đầu thuật lại chi tôi nghe một chút thử coi.

Trần Văn Sửu và sợ sệt và sợ ngợ, nên hỏi con rằng:

– Cậu đây là ai?

Cậu ba Giai rước mà đáp rằng:

– Tôi đây là ba Giai, con của bà Hương quản. Kể từ ngày hôm qua thì tôi là con rể, chứ không phải ai xa lạ đâu mà phòng ngại. Tôi không phải như người ta. Có việc gì xin tỏ thiệt cho tôi biết với.

Trần Văn Sửu chảy nước mắt và nói rằng:

– Vừa mới về tới, tôi hay con tôi nó thương phận tôi, nó không giận hờn chi hết, mà hai đứa nó lại gần có vợ có chồng, thì tôi đã quyết trốn đi biệt, không cho chúng nó gặp mặt. Chẳng dè trời khiến hai đứa nó gặp tôi hết thấy, mà cậu cũng gặp nữa, vậy thì tôi còn giấu mà làm gì. Cậu Ba ngồi lại đây, tôi nói thiệt hết cho mà nghe.

Trần Văn Sửu nắm tay cậu ba Giai kéo lại cái sập, biểu cậu ngồi, rồi anh ta ngồi một bên. Thằng Tý với con Quyên cũng đứng xó rợ gần đó. Trần Văn Sửu thủng thẳng thuật lại chuyện của anh ta lại cho con rể nghe. Anh ta không giấu một mảy may nào hết, tại sao mà anh ta giận đánh vợ, vợ rủi ro thế nào mà chết, vợ chết rồi anh ta sợ bỏ chạy đi đâu, anh ta trốn chỗ nào bao lâu, anh ta tính lợi sông làm chi, gần chết chìm may nhờ có ghe của ai vớt. Khi ghe củi vớt rồi mới chở anh ta về Ba Động. Anh ta ở đó làm củi hơn một năm, rồi đi theo họ qua miệt Long Vĩnh.

Trót ba năm trường anh ta ở trong rừng ngủ trong bụi, tắm thân lao khổ, trong trí buồn rầu, lớp ăn năn về nỗi giết vợ, lớp đau đớn về nỗi bỏ con. Nhiều khi anh ta muốn tự vận mà chết phút cho rồi, đừng cho dứt cái kiếp phong trần khốn nạn, ngặt vì một nỗi sợ con thơ không hiểu, tưởng cha nó là đồ sát nhơn, hai lo vì trẻ dại bơ vơ, thân côی cút không nơi nương dựa. Vì vậy mà phải lẩn lóc cho qua ngày tháng, đừng sau lén về mà săn sóc con.

May có nhờ một người Thổ ở Kế Sách tên là Sơn Rùm, qua Vĩnh Long đồn củi, bị thiên thời mà chết. Anh ta mới lấy giấy thuê thân của người ấy rồi lần lên Bon Bót ở đợ mà chờ thời. Anh ta ở chung lộn với Thổ trong mấy sóc Bon Bót, Cầu Kè hơn tám năm, học nói tiếng Thổ và ăn mặc cũng như Thổ.

Năm nay anh ta nhớ con quá, nên lén về xứ mà thăm; vừa đi tới cửa ngõ bà Hương quản, may gặp Hương thị Tào với thằng Tý mới nom đi theo đó.

Cậu ba Giai ngồi chăm chỉ mà nghe, còn thằng Tý với con Quyên đứng rưng rưng nước mắt.

Trần Văn Sửu thuật chuyện của mình rồi, thấy con rể lặng lẽ không nói chi hết, thì anh ta nói tiếp rằng:

– Tôi nghe bà Hương quản tính cưới con gái tôi cho cậu Ba, nên tôi phải thuật rõ ràng việc của tôi cho cậu hiểu. Phận tôi hèn hạ mà lại thêm mang cái tội sát nhơn. Tôi nói cho cậu thương, thiệt tôi không dè con tôi ở nhà mà được như vậy, chớ phải mà tôi hay trước, thì tôi đã chết rồi, cho khỏi lỡ dở việc của con tôi, và cho khỏi nhọc lòng cậu.

Cậu ba Giai đứng dậy đáp rằng:

– Thưa cha, tuy chưa có lễ cưới, song việc hôn nhơn của hai trẻ cũng đã gần thành rồi. Vậy xin phép cha cho con kêu bằng cha cho khỏi thất lễ. Theo mấy lời cha mới nói sau đó, thì dường như cha ăn năn sự việc xưa, nên khi

cha về đây mà thăm con, và cha nghi con thấy cha nghèo khổ lại có tội, mà hết thương con cha nữa. Thưa cha, con đã nhứt định kết tóc trăm năm với con cha đây, là vì con mến tánh nết, con trọng nhơn nghĩa của nó, nên con không kể việc chi khác hết. Thiệt, con biết nó mấy tháng nay, nó tưởng nó không còn cha mẹ, té ra ngày nay nó còn cha, nó mừng bao nhiêu thì con mừng bấy nhiêu.

Dẫu cha nó mà đui hay cùi đi nữa, con cũng phải kính trọng, chớ lẽ nào con dám khinh khi phụ bạc. Huống chi cha nghèo mà cha biết thương con, cha mang tội sát nhơn, mà ai làm cảnh như cha, cũng đều mang tội ấy hết thảy, thế thì cha có hổ thẹn chỗ nào đâu mà cha ngại. Con đứng trước mặt cha và trước mặt vợ con đây, con xin nói lớn lên rằng: Con kính phục cha như cha ruột con vậy, và con sẽ dạy vợ con phải hết lòng thương yêu cha là người thiệt thà mà có tánh khoan dung đến nỗi việc phải oán mà không nỡ cố oán, bền dạ thương con đến

nổi lúc hiểm nguy mà cũng không quên chúng nó.

Ba cha con Trần Văn Sửu nghe mấy lời ấy thì động lòng, nên khóc hết thủy.

Cậu ba Giai đợi cho Trần Văn Sửu lau nước mắt rồi, cậu mới nói nữa rằng:

– Bây giờ con xin mời cha về nhà con, đừng con thừa việc nầy lại cho má con hay.

– Tôi đi sao được. Tôi phải trốn chớ nếu ở đây làng tổng họ thấy họ bắt tôi còn gì.

– Trốn đi đâu? Cha trốn hoài cho tới chết hay sao?

– Tôi là người có tội, thì tôi phải chịu như vậy, chớ biết làm sao bây giờ?

Con Quyên nghe cha tính trốn, thì trong bụng nó không an, nên đứng ngó cậu ba Giai, dường như muốn hỏi cậu coi bây giờ phải làm thế nào. Cậu ba Giai chau mày gãi đầu mà suy nghĩ một chút rồi cậu hỏi Trần Văn Sửu rằng:

– Từ ngày má chết cho tới bây giờ đã được mấy năm rồi?

– Hơn mười một năm.

– Nếu vậy thì cha khỏi lo ai bắt cha nữa.

– Sao vậy?

– Hồi tôi ở Sài Gòn, tôi có làm việc thầy kiện mấy năm, nên tôi biết luật chút đỉnh. Theo luật hình, ai phạm tội tiểu hình thì trong năm năm, còn ai phạm tội đại hình thì trong mười năm, nếu bắt không được thì thôi, khỏi bị xử nữa.

Con Quyên nghe như vậy thì mừng quá, nên bước tới ngó cậu ba Giai mà hỏi rằng:

– Cha tôi phạm về tội đại hình hay tiểu hình?

– Đại hình, nhưng mà qua mười năm nên cũng khỏi.

– Cha chả, nếu thiệt như vậy thì cha ở đây

với mình được rồi. Cậu nói đó mà chắc hôn?

– Tôi biết chắc như vậy. Mà nếu muốn chắc ý nữa, thì cha về nhà tôi. rồi tôi dắt lên Vĩnh Long đăng hỏi trạng sư lại.

Tôi liều ít trăm đồng bạc tôi mượn vô Tòa lục giấy tờ mà coi. Như thiệt quả Tòa không buộc tội nữa được, thì trạng sư dắt cha vô quan Biện lý mà trình diện, rồi xin hủy tờ lục tổng. Còn như Tòa buộc tội nữa được, thì tôi sẽ lập thế khác mà cứu cha, không có sao đâu mà sợ. Thôi, bây giờ mấy đứa mình dắt cha về nhà tôi. Nè, mà chuyện chưa biết là thế nào, về nhà nên phải kín miệng, đừng cho trẻ ở trong nhà biết cha là ai. Để mình tính yên việc rồi, mình sẽ cho thiên hạ biết.

– Giấu ai thì giấu, chớ với bà mình cũng giấu nữa thì kỳ quá.

– Không. Về phần má tôi thì để tôi nói cho.

– Cậu nói thì nghe cũng kỳ. Tôi muốn thà để tôi lạy mà thưa thiệt với bà thì tốt hơn.

– Em muốn như vậy cũng được. Thôi, hai đứa mình đồng thưa với má.

Cậu ba Giai day qua mà xin Trần Văn Sửu đi. Trần Văn Sửu khóc và nói rằng:

– Mấy con thương cha, nên lo cho cha, thiệt cha cảm ơn lắm. Song cha xét lại dầu Tòa xá tội cho cha đi nữa, cha cũng không vui sướng gì. Cha đã làm má mấy con chết, biết chừng nào cha mới hết nhớ sự ấy được mà cha vui? Cha tưởng nếu Tòa không đày cha, thì cha phải hành phạt cái xác của cha cho cực khổ đáo để, hoặc may cha mới chuộc cái tội sát nhưn ngày trước được. Thôi, mấy con hãy về, để cha đi thì phải hơn.

Trần Văn Sửu cứ đòi đi, mà thằng Tý với con Quyên khóc quá, còn cậu ba Giai thì theo năn nỉ hoài, anh ta không nỡ đoạn tình, nên phải ép mình mà đi với mấy con về nhà bà Hương quản.

Khi vô tới sân, thằng Tý dắt cha nó đi dựa vách tường mà xuống nhà dưới; trẻ ở thấy người lạ theo hỏi thì nó nói người ấy đến xin ở mượn. Trẻ trong nhà thấy người ấy bộ tướng cùn khổ, thì tưởng thiệt như vậy nên không gạn hỏi việc chi nữa. Còn cậu ba Giai với con Quyên đi cửa giữa mà vô nhà trên, thấy bà Hương quản ngồi một mình trên bộ ván, thì a lại lạy bà. Bà lấy làm kỳ, bà hỏi muốn nói việc chi, thì cậu ba Giai to nhỏ thuật chuyện của cha vợ lại cho mẹ ruột nghe.

Bà Hương quản nghe rõ đầu đuôi, rồi bà biểu kêu Trần Văn Sửu lên cho bà thấy mặt.

Trần Văn Sửu ở dưới nhà dưới, cóm róm bước lên xá bà. Bà gật đầu và cười và nói rằng:

– Bầy trẻ nó tính như vậy thì phải lắm. Thôi ở đây chớ đi đâu làm chi. Ở đây rồi sáng mai thằng Giai nó dắt đi Vĩnh Long nó tính dùm chuyện cho.

Trần Văn Sửu ứa nước mắt và đáp rằng:

– Bà cũng biết thương tôi nữa, thì tôi còn gì mà cãi.

Sáng bữa sau cậu ba Giai dắt Trần Văn Sửu đi lên Vĩnh Long.

Thằng Tý không chịu rời cha nó, nên nó cũng đi theo.

Con Quyên ở nhà trông đứng trông ngồi, hễ nghe xe chạy ngang thì nó lật đật ra cửa mà dòm.

Mấy cha con ở trên Vĩnh Long tới ba bữa rồi mới về. Khi vô tới cửa, cậu ba Giai thấy con Quyên thì cậu cười và nói rằng:

– Chuyện xong rồi hết, quan Biện lý có cho một cái giấy chứng chắc không buộc tội cha nữa.

Con Quyên mừng quýnh, nó cười mà chảy nước mắt. Thằng Tý cũng hớn hỏ thuật chuyện lằng xằng cho bà với em nghe. Cả nhà đều vui vẻ, kẻ cười người nói om sòm, duy có một mình

Trần Văn Sửu được khỏi tội mà anh ta đứng chân ngăn, mặt mày coi buồn thảm lắm.

Ăn cơm rồi, thằng Tý với con Quyên mới dắt cha nó về Giồng Ké. Hương thị Tào không hay trẻ nhỏ làm việc gì hết, nên ông thấy rể ông bước vô thì sắc mặt ông không được vui.

Thằng Tý thuật câu chuyện lại cho ông ngoại nó nghe. Chừng ông hay bà Hương quản với cậu ba Giai cũng thương Trần Văn Sửu, mà Tòa cũng không buộc tội nữa, thì ông mừng, ông nói rằng:

– Có phước quá!

Cách một hồi, ông lại nói với rể rằng:

– Con vợ mấy hồi trước nó khốn nạn lắm nên trời khiến nó chết như vậy đó. Chớ phải nó ăn ở tử tế như người ta, ngày nay con trai con gái nó nên hết, thì nó sung sướng biết chừng nào!

Trần Văn Sửu cúi lạy cha vợ và nói rằng:

– Thừa cha, con xin cha tha tội cho con.

– Không. Nó ở theo thói trâu chó, mấy giết nó thì phải lắm, có tội gì đâu.

Trần Văn Sửu cảm động, nên khóc như mưa.

Hương thị Tào, con Quyên và thằng Tý thấy vậy cũng khóc hết thủy.

Chòm xóm nghe Trần Văn Sửu còn sống, lại được Tòa tha tội nữa, nên đã trở về nhà rồi, thì rủ nhau đến mà thăm.

Người thì khen có phước, kẻ thì mừng con nên, mà chẳng có ai biết Trần Văn Sửu nhờ cái lòng thương con nên mới còn sống được đó, và sắp con dầu không nhờ cha mà nên, song cũng chẳng hề quên ơn sanh thành dưỡng dục.

Cách vài ngày bà Hương quản Tồn cho mời Hương thị Tào với Trần Văn Sửu xuống nhà

bàn tính, rồi bà chủ trương việc gả con Quyên cho cậu ba Giai và cưới con gái của Hương giáo Cân cho thằng Tý.

An Trường 1929.

HẾT